

**CHƯƠNG TRÌNH HỘI THẢO**

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
| **Thời gian** | **Nội dung** |
|  | Đón tiếp và đăng ký đại biểu |
| **8:00 – 8:15** | **Khai mạc hội thảo**  Phát biểu đại diện Ban chủ nhiệm Khoa Luật hình sự |
| **PHIÊN 1** | |
| **8:15 – 8:30** | **Tham luận: Những vấn đề pháp lý đặt ra đối với hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm trên không gian mạng**  *Hoàng Thị Thanh Thuỷ, Nguyễn Thị Hoài Linh, Nguyễn Thành Long* |
| **8:30 – 8:45** | **Tham luận**: **Giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật hình sự để xử lý hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng xã hội ở Việt Nam hiện nay**  *Hoàng Thị Lê Trang, Trương Mỹ Linh* |
| **8:45 – 9:30** | Thảo luận |
| **9:30 – 9:45** | Giải lao |
| **PHIÊN 2** | |
| **9:45 – 10:00** | **Tham luận: Xâm phạm thông tin cá nhân trong hợp đồng thương mại điện tử thời đại công nghệ 4.0**  *Đinh Nguyễn Anh Hà, Lê Thị Lụa* |
| **10:00 – 10:15** | **Tham luận: Bảo vệ quyền bí mật thông tin cá nhân trên không gian mạng theo pháp luật hình sự, góc nhìn từ đại dịch Covid - 19**  *Nguyễn Văn Công Định* |
| **10:15- 10:45** | **Thảo luận** |
| **10:45- 11:00** | **Bế mạc- tổng kết hội thảo** |

MỤC LỤC

[**BẢO VỆ QUYỀN BÍ MẬT THÔNG TIN CÁ NHÂN TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG THEO PHÁP LUẬT HÌNH SỰ, GÓC NHÌN TỪ ĐẠI DỊCH COVID -19 1**](#_Toc86766903)

[***Nguyễn Văn Công Định***](#_Toc86766904)

[**XÂM PHẠM THÔNG TIN CÁ NHÂN TRONG HỢP ĐỒNG THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ THỜI ĐẠI CÔNG NGHỆ 4.0 14**](#_Toc86766905)

[***Đinh Nguyễn Anh Hà***](#_Toc86766906)

[***Lê Thị Lụa***](#_Toc86766907)

[**BẢO VỆ THÔNG TIN CÁ NHÂN CỦA TRẺ EM TRÊN MÔI TRƯỜNG MẠNG INTERNET HIỆN NAY 25**](#_Toc86766908)

[***Võ Thị Hiền***](#_Toc86766909)

[**BẢO VỆ TRẺ EM TRƯỚC NGUY CƠ XÂM HẠI TÌNH DỤC TRÊN MÔI TRƯỜNG MẠNG BẰNG PHÁP LUẬT HÌNH SỰ** 40](#_Toc86766910)

[***Lê Quang Huy***](#_Toc86766911)

[***Đoàn Võ Quốc***](#_Toc86766912)

[***Nguyễn Thị Thanh Hương***](#_Toc86766913)

[***Nguyễn Thị Bích Tiền***](#_Toc86766914)

[**SỬ DỤNG KHÔNG GIAN MẠNG ĐỂ VU KHỐNG NGƯỜI KHÁC –**](#_Toc86766915)[**MỘT SỐ VẤN ĐỀ THEO PHÁP LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM 53**](#_Toc86766916)

[***Lê Thị Lụa***](#_Toc86766917)

[**CÁC TỘI PHẠM LIÊN QUAN ĐẾN KHÔNG GIAN MẠNG XUẤT HIỆN**](#_Toc86766918)[**Ở VIỆT NAM 64**](#_Toc86766919)

[***Võ Hoàng Minh***](#_Toc86766920)

[***Lê Thị Kim Chi***](#_Toc86766921)

[***Trần Thị Nhi Ý***](#_Toc86766922)

[**PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ TRẺ EM TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG: THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP 71**](#_Toc86766923)

[***Nguyễn Yến Nhi***](#_Toc86766924)

[***Phạm Thị Phương Anh***](#_Toc86766925)

[**NHỮNG VẤN ĐỀ PHÁP LÝ ĐẶT RA ĐỐI VỚI HÀNH VI XÚC PHẠM DANH DỰ, NHÂN PHẨM TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG 87**](#_Toc86766926)

[***Hoàng Thị Thanh Thủy***](#_Toc86766927)

[***Nguyễn Thị Hoài Linh***](#_Toc86766928)

[***Nguyễn Thành Long***](#_Toc86766929)

[**GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT HÌNH SỰ ĐỂ XỬ LÝ HÀNH VI LỪA ĐẢO CHIẾM ĐOẠT TÀI SẢN QUA MẠNG XÃ HỘI Ở VIỆT NAM HIỆN NAY 102**](#_Toc86766930)

[***Hoàng Thị Lê Trang***](#_Toc86766931)

[***Trương Mỹ Linh***](#_Toc86766932)

[**TỘI LỪA ĐẢO NHẰM CHIẾM ĐOẠT TÀI SẢN THÔNG QUA MẠNG XÃ HỘI FACEBOOK VÀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ 116**](#_Toc86766933)

[***Võ Thị Thu Hà***](#_Toc86766934)

[***Phan Thị Ngọc Huyền***](#_Toc86766935)

[***Lê Thị Thanh Tuyền***](#_Toc86766936)

[***Nguyễn Thị Hương Giang***](#_Toc86766937)

[**THỰC TRẠNG LỢI DỤNG KHÔNG GIAN MẠNG TUNG TIN SAI**](#_Toc86766938)[**SỰ THẬT VỀ DỊCH BỆNH COVID-19 TẠI HÀ NỘI 132**](#_Toc86766939)

[***Phạm Vũ Như Ý***](#_Toc86766940)

BẢO VỆ QUYỀN BÍ MẬT THÔNG TIN CÁ NHÂN TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG THEO PHÁP LUẬT HÌNH SỰ, GÓC NHÌN TỪ ĐẠI DỊCH COVID -19

Nguyễn Văn Công Định[[1]](#footnote-1)\*

***Tóm tắt:*** Đại dịch COVID-19 đã và đang có những tác động rất lớn đến mọi mặt của xã hội hiện nay. Trong chính sách pháp luật bảo vệ quyền bí mật thông tin cá nhân trên không gian mạng, điều này đã ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến quyền con người được pháp luật Hình sự quy định. Lợi dụng tình hình dịch Covid-19, có một số cá nhân đã cố tình bịa đặt, tung tin sai sự thật trên mạng về người mắc bệnh và những người đang cách ly do liên quan đến bệnh nhân bị nhiễm Covid-19. Những thông tin về cá nhân cũng như là thân nhân của những người này, mặc dù chưa có sự đồng ý của họ, đã bị lan truyền một cách nhanh chóng trên mạng. Nhận thức được tính cấp thiết của vấn đề, bài viết sẽ đưa ra góc nhìn từ quy định của pháp luật về bảo vệ quyền bí mật thông tin cá nhân trên không gian mạng do ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 trong bối cảnh hiện nay.

***Từ khóa:*** *Quyền bí mật thông tin cá nhân, không gian mạng, pháp luật Hình sự, Covid-19.*

**1. Đặt vấn đề**

Trong thời gian qua, đại dịch Covid-19 đã gây ảnh hưởng rất lớn đến đời sống, kinh tế - xã hội nói chung và ảnh hưởng đến quyền bí mật thông tin cá nhân nói riêng. Với tình hình dịch bệnh hiện nay thì nổi lên vấn đề đặc biệt, khi một người nào đó được xác định là bệnh nhân Covid-19 thì ngay lập tức trong thời gian ngắn những thông tin cụ thể như là tên tuổi, địa chỉ, quan hệ xã hội,…sẽ có trên các trang mạng và có thể tìm thấy rất nhiều do các cá nhân đăng tải nhằm mục đích bất chính.

Hiện nay, không gian mạng rất phát triển, cho phép mọi người có quyền đăng thông tin lên mạng. Lợi dụng tính năng mở của không gian mạng mà thời gian qua các thông tin cá nhân của người mắc bệnh Covid-19 và người đang bị cách ly do nghi ngờ mắc bệnh được lan truyền nhanh chóng trên mạng. Tuy nhiên những hành vi vi phạm này chưa được phát hiện kịp thời và xử lý triệt để. Chính điều này đã tác động tiêu cực đến xã hội, nếu cá nhân lạm dụng không gian mạng để truyền tải, đăng những tin sai sự thật. Như vậy, chúng ta có thể thấy pháp luật vẫn còn các khoảng trống nhất định cần phải tiếp tục hoàn thiện trong thời gian tới.

Trong phạm vi bài nghiên cứu, tác giả tập trung tìm hiểu, phân tích các quy định của pháp luật về bảo vệ quyền bí mật thông tin cá nhân trên không gian mạng và thực tiễn thi hành trong tình hình đại dịch Covid-19, từ đó đề xuất những giải pháp cụ thể nhằm hoàn thiện các quy định của pháp luật Việt Nam hiện hành.

**2. Quy định pháp luật về bảo vệ quyền bí mật thông tin cá nhân**

***2.1. Các văn bản pháp luật quy định về bảo vệ quyền bí mật thông tin cá nhân và chế tài xử phạt***

*Thứ nhất,**quy định bảo vệ bí mật thông tin cá nhân là quyền con người được nhà nước tôn trọng và bảo vệ.*

Các quy định pháp luật về bảo vệ quyền đối với bí mật thông tin cá nhân được quy định trong nhiều văn bản pháp luật khác nhau. Trên tinh thần của Hiến pháp năm 2013 thì rất nhiều văn bản quy phạm pháp luật khác đã cụ thể hóa các quy định vào văn bản góp phần tạo nên hành lang pháp lý quan trọng trong việc bảo vệ bí mật thông tin cá nhân. Quyền được bảo vệ thông tin cá nhân của mỗi người là một trong những quyền bất khả xâm phạm và được pháp luật bảo vệ. Theo Điều 38 Bộ luật Dân sự 2015, cá nhân có quyền đối với bí mật cá nhân, bí mật gia đình; việc thu thập, sử dụng thông tin liên quan đến bí mật cá nhân phải được người đó đồng ý, trừ trường hợp không cần đồng ý theo quy định pháp luật.

Bảo đảm bí mật thông tin cá nhân của chủ thể là nguyên tắc tối ưu của pháp luật về bảo vệ quyền bí mật thông tin cá nhân được quy định tại điểm đ Khoản 1 Điều 16 Luật Viễn thông 2009 quy định người sử dụng dịch vụ viễn thông được bảo đảm bí mật thông tin riêng theo quy định của pháp luật; điểm c khoản 1 Điều 91; Khoản 2 Điều 30, Luật Bưu chính 2010 quy định người sử dụng dịch vụ bưu chính được bảo đảm an toàn và an ninh thông tin; Điều 510, Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 quy định người tố cáo có quyền yêu cầu giữ bí mật họ, tên, địa chỉ, bút tích của mình.

Để bảo vệ thông tin cá nhân, trong hoạt động tố tụng, pháp luật quy định cần thiết phải xét xử kín để bảo vệ thông tin cá nhân thì Tòa án nhân dân không được xét xử công khai. Trong trường hợp đặc biệt cần giữ bí mật nhà nước, thuần phong, mỹ tục của dân tộc, bảo vệ người chưa thành niên hoặc giữ bí mật đời tư theo yêu cầu chính đáng của đương sự, Tòa án nhân dân có thể xét xử kín[[2]](#footnote-2). Tinh thần của quy định này đã được thể hiện trong Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, Bộ luật Hình sự 2015, Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, và một số văn bản khác như Luật tố cáo, Pháp lệnh Tổ chức Tòa án quân sự...

Bên cạnh đó, trước tình hình diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19, ngày càng nhiều thông tin cá nhân của người bệnh bị xâm phạm trái nghiêm trọng nhằm mục đích bất chính, ngày 30 tháng 3 năm 2020 Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ban hành Công văn số 45/TANDTC-PC hướng dẫn xét xử tội phạm liên quan đến phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Hành vi đưa thông tin giả mạo, sai sự thật, thông tin xuyên tạc về tình hình dịch bệnh Covid-19 lên mạng, để lại dư luận xấu; và hành vi đưa trái phép thông tin cá nhân, bí mật đời tư, xúc phạm nghiêm trọng nhân phẩm, danh dự của nhân viên y tế, người tham gia phòng, chống Covid-19, người mắc bệnh, người nghi ngờ mắc bệnh Covid-19 được quy định trong văn bản này nhằm bảo đảm an toàn thông tin cá nhân trên không gian mạng, tạo điều kiện cho việc bảo vệ quyền bí mật thông tin cá nhân.

*Thứ hai, quy định của pháp luật hình sự về bảo vệ thông tin cá nhân và chế tài xử phạt đối với những hành vi xâm phạm đến quyền bí mật thông tin cá nhân.*

Hành vi lan truyền thông tin cá nhân của người khác sai sự thật, hoặc cung cấp thông tin khi chưa được sự đồng ý của họ lên các trang mạng có thể bị cấu thành tội phạm mạng được quy định tại khoản 7 Điều 2 Luật An ninh mạng và áp dụng hình thức xử lý hình sự đối với người vi phạm theo Điều 155 Bộ luật Hình sự 2015. Trong tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp như hiện nay, người có hành vi đưa trái phép thông tin cá nhân, bí mật đời tư xúc phạm nghiêm trọng nhân phẩm, danh dự của nhân viên y tế, người tham gia phòng, chống dịch bệnh Covid-19, người mắc bệnh, người nghi ngờ mắc bệnh Covid-19 được quy định tại mục 1.5 Công văn số 45/TANNDTC-PC thì sẽ bị xử lý về tội làm nhục người khác theo Điều 155 của Bộ luật Hình sự 2015.

Theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì việc xâm phạm thông tin cá nhân của người khác sẽ bị xử lý theo Điều 159 có thể bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm nhằm răn đe các hành vi xâm phạm bí mật cá nhân, trục lợi cho bản thân, gây ra những tổn thất không chỉ về vật chất mà còn cả tinh thần đến chủ thể bị xâm phạm, *“(1). Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, đã bị xử lý kỷ luật hoặc xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này mà còn vi phạm, thì bị phạt cảnh cáo, phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm; (2). Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 03 năm; (3). Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ nhất định từ 01 năm đến 05 năm.”*

Tại khoản 1 Điều 288 Bộ luật Hình sự 2015, tội đưa lên mạng máy tính, mạng viễn thông thông tin trái với quy định pháp luật; hoặc công khai hóa thông tin riêng hợp pháp của cá nhân trên mạng máy tính mà không được phép của chủ sở hữu thông tin; hoặc hành vi khác sử dụng trái phép thông tin trên mạng máy tính thì có thể bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng, cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Như vậy, nếu những thông tin về tình trạng sức khỏe và đời tư của người bệnh được ghi trong hồ sơ bệnh án bị lan truyền trên các trang mạng xã hội thì người vi phạm có thể bị áp dụng mức hình phạt cao nhất là 03 năm tù giam. Tại điểm đ khoản này quy định hành vi xâm phạm bí mật cá nhân dẫn đến hậu quả người bị xâm phạm tự sát có thể bị phạt tiền từ 200.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Theo Điều 101 Nghị định số 15/2020/NĐ-CP, quy định người lợi dụng mạng xã hội để cung cấp, chia sẻ thông tin giả mạo, thông tin sai sự thật, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của cá nhân thì sẽ bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng. Nếu có hành vi tiết lộ bí mật đời tư của cá nhân và bí mật khác mà chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự, thì người vi phạm bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng và bị buộc gỡ bỏ thông tin này.

***2.2. Quy định pháp luật về những bí mật thông tin cá nhân không được xâm phạm***

Quyền được bảo vệ bí mật thông tin cá nhân là một trong những quyền nhân thân của cá nhân bất khả xâm phạm. Trong không gian mạng phát triển và tình hình dịch bệnh phức tạp như hiện nay, việc bảo đảm thông tin cá nhân của người bệnh và người đang bị cách ly là đảm bảo quyền lợi hợp pháp của cá nhân đó, góp phần bảo vệ an ninh trên không gian mạng. Bên cạnh đó có nhiều hành vi lợi dụng tính năng mở của không gian mạng đã lan truyền thông tin cá nhân của những người này với nội dung bịa đặt, sai sự thật, gây hoang mang trong nhân dân, gây khó khăn cho hoạt động của cơ quan nhà nước trong việc thực thi pháp luật. Theo quy định tại khoản 2 Điều 3 và khoản 5 Điều 37 Luật Khám bệnh, chữa bệnh 2009, đối với việc điều trị cho bệnh nhân mắc Covid-19 và người đang bị cách ly thì thông tin về tình trạng sức khỏe và đời tư của họ được ghi trong hồ sơ bệnh án phải được giữ bí mật. Đây là nguyên tắc và cũng là nghĩa vụ của người hành nghề khám, chữa bệnh.

**3. Một số bất cập trong bảo vệ thông tin cá nhân trên môi trường mạng và hệ lụy từ đại dịch Covid-19**

***3.1. Tình trạng lan truyền thông tin thất thiệt chưa được kiểm chứng***

*Thứ nhất, ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật của các đối tượng cố ý xâm phạm quyền thông tin cá nhân chưa cao.*

Hành vi xâm phạm quyền bí mật thông tin cá nhân xuất phát từ sự thiếu ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật và ảnh hưởng bởi “tâm lý đám đông” trên không gian mạng của người dân. Chỉ một thời gian ngắn sau khi đăng tin lên mạng, dù độ xác thực có thể chưa được kiểm chứng, thông tin cá nhân cũng như nhân thân của chủ thể thông tin được lan truyền một cách nhanh chóng chỉ với nút chia sẻ (share) trên các trang mạng hiện nay. Một số cá nhân lợi dụng không gian mạng để tung những tin sai sự thật nhằm tăng tương tác và làm tăng lượt xem (view), lượt thích (like) từ người dùng các trang mạng.

Thời gian gần đây cơ quan chức năng đã phối hợp xử lý nhiều hành vi vi phạm. Điển hình là vụ việc ngày 03/02/2021, Thanh tra Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Thừa Thiên - Huế cho biết, vừa ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 5 Nghị định 72/2013/NĐ-CP và điểm a khoản 1 Điều 101 Nghị định 15/2020/NĐ-CP, đối với một chủ tài khoản Facebook vì đăng tải thông tin sai lệch về dịch Covid-19 lên mạng xã hội. Người dân gửi thông tin phản ánh lên Trung tâm Giám sát điều hành và Đô thị thông minh tỉnh Thừa Thiên Huế (Hue–S) về việc tài khoản Facebook cá nhân của ông T.C.P đăng tải thông tin sai sự thật về bệnh nhân nhiễm Covid-19, có lịch trình di chuyển phức tạp và tiếp xúc với nhiều người trước khi đưa vào cơ sở y tế cách ly tập trung. Với thông tin này đã ảnh hưởng đến tâm lý, gây hoang mang cho một số người đã đến những nơi và tiếp xúc với người này trước khi nó được cơ quan chức năng xác nhận đó là thông tin sai sự thật.[[3]](#footnote-3)

*Thứ hai, trên lĩnh vực Internet những thông tin cá nhân, bí mật cá nhân bị lan truyền và sử dụng trái phép*

Tại khoản 2 Điều 22 Luật Công nghệ thông tin quy định, sự xâm phạm thông tin còn liên quan đến việc bảo mật thông tin đúng sự thật của cá nhân đó. Bảo vệ quyền bí mật thông tin cá nhân tưởng chừng đơn giản, nhưng trên thực tế cho thấy sự vi phạm đến quyền này rất phổ biến và đang là mối lo cho xã hội. Việc bảo vệ quyền bí mật thông tin cá nhân trong bối cảnh hiện nay, khi mà các thông tin sẽ được lan truyền rộng rãi trong thời gian ngắn chỉ với thao tác chia sẻ trên các trang mạng.

Hiện nay quyền giữ bí mật thông tin về tình trạng sức khỏe của bệnh nhân là một trong những quyền đang bị xâm phạm nhiều. Các vụ việc xảy ra trong thực tế, thông tin được đưa và lan truyền trên mạng là thông tin thật của các cá nhân, nhưng chưa được sự cho phép của họ và không thuộc các trường hợp cho phép theo quy định của pháp luật. Những thông tin về tình trạng sức khỏe và đời tư của người bệnh được ghi trong hồ sơ bệnh án phải được giữ bí mật; và chỉ được công bố khi được sự đồng ý của người bệnh. Tuy nhiên, những thông tin cá nhân, nhân thân của người bị nhiễm bệnh hoặc đang bị cách ly không bị ẩn đi mà nhiều người lại vô tư truyền tải những nội dung đó lên các trang mạng. Việc thông tin cá nhân bị lộ chỉ được chủ thể phát hiện khi có hành vi xâm phạm xảy ra.

*Thứ ba, trên lĩnh vực thương mại điện tử, thông tin cá nhân bị đánh cắp, mua bán tràn lan trên mạng từ những chủ thể sở hữu và lưu trữ thông tin, tiềm ẩn nhiều nguy cơ, rủi ro cho cá nhân.*

Nếu hỏi bất kì một người đã bao giờ đã bị làm phiền bởi các cuộc gọi quảng cáo hay chưa thì tác giả tin rằng câu trả lời 100% là có và chắc hẳn nhiều người đã trải qua cảm giác ngạc nhiên, ngỡ ngàng khi đột nhiên có người lạ biết tường tận tên tuổi, nghề nghiệp,địa chỉ liên hệ, tình trạng hôn nhân, mã số thuế, số điện thoại, thông tin trên căn cước công dân của mình. Để mua được thông tin cá nhân, dữ liệu khách hàng thì người mua chỉ bỏ ra từ vài trăm nghìn đồng đến vài triệu đồng thì có thể mua hàng nghìn thông tin cá nhân trên các trang mạng điện tử. Thông tin cá nhân nếu bị rò rỉ thì không chỉ gây phiền toái mà nhiều khi còn gây ảnh hưởng danh dự, uy tín, nhân phẩm của một người hoặc tiếp tay cho hành vi phạm tội. Tuy nhiên ngày còn có nhiều cá nhân, doanh nghiệp thu thập, phân tích xử lý dữ liệu cá nhân cho mục đích khác nhau nhưng không thông báo cho khách hàng, chủ thể thông tin, đã đặt ra nhiều thách thức về trật tự an toàn xã hội.

Hiện nay, việc mua bán thông tin cá nhân trên mạng đang diễn ra một cách thỏa mái. Chỉ cần tra cứu trên google chúng ta rất dễ dàng đọc được các lời rao như mua bán danh sách khách hàng, data của chủ thể thông tin từ miễn phí cho đến có phí. Các hành vi mua bán, thu thập rất đa dạng như: có rất nhiều thông tin tài khoản ngân hàng đã bị lộ và bị chuyển tiền bất hợp pháp, bị rút tiền, bị giao dịch một cách không minh bạch.

Thời gian đến chúng ta sẽ chuẩn bị không còn sử dụng hộ khẩu mà các thông tin cá nhân sẽ được tích hợp vào thẻ căn cước công dân, trên thẻ căn cước công dân chưa rất nhiều thông tin như về địa chỉ, ngày tháng năm sinh, nhóm máu, giới tính,… Nếu những thông tin này bị xâm phạm sẽ ảnh hưởng đến quyền con người của mỗi cá nhân. Song để xử lý triệt để vấn đề này lại không hề dễ dàng, bởi chính bản thân người bị lộ thông tin cũng không có căn cứ hoặc cũng không thể truy xuất được thông tin của mình bị lộ ở đâu, ở khâu nào.

Vụ việc điển hình có thể kể đến vào ngày 10 tháng 10 năm 2020 công an quận Thủ Đức (nay là thành phố Thủ Đức), thành phố Hồ Chí Minh bắt hai đối tượng là Nguyễn Minh Đúng (30 tuổi), Huỳnh Hoàng Huy (28 tuổi) cả hai quê ở Kiên Giang, để điều tra hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Thông tin từ phía cơ quan công an cho biết Nguyễn Minh Đúng lên mạng xã hội tìm mua thông tin cá nhân gồm danh sách khoảng 500 người từng vay tiền của một số công ty tài chính. Sau đó Đúng chủ động gọi liên hệ với nhiều người theo tin dữ liệu đã mua và gợi ý các khoản vay, nếu họ cần thì có thể hỗ trợ. Ngày 04 tháng 10 năm 2020 khi biết được thông tin chị Hồng (ở phường Bình Chiểu, quận Thủ Đức) muốn vay số tiền 30 triệu đồng, Đúng gợi ý hỗ trợ và hưởng hoa hồng là 500 nghìn đồng. Đúng và Huy lên kế hoạch và tiếp cận chị Hồng để làm thủ tục, thu thập thông tin…. Sau đó hai đối tượng tiếp tục tìm đến các ứng dụng cho vay trên mạng với thủ tục đơn giản để điền thông tin CMND, địa chỉ... chị Hồng vào. Lợi dụng việc chị Hồng không hiểu biết trong vấn đề này Đúng mượn điện thoại, thẻ ATM, hỏi mật mã với lý do đi sao kê, làm thủ tục. Sau khi rút tiền, Đúng quay lại trả điện thoại, thẻ... cho chị Hồng và bảo chờ công ty duyệt rồi bỏ đi. Do tin nhắn còn lưu trên máy, chị Hồng nghi ngờ và giữ được Huy, buộc gọi cho đồng phạm trả lại tiền. Khi hai đối tượng gặp đến gặp chị Hồng và thì bị cảnh sát bắt giữ.[[4]](#footnote-4)

Qua vụ việc trên cho thấy, tại Việt Nam việc mua và bán thông tin cá nhân diễn ra một cách công khai. Những hành vi này là hành vi vi phạm pháp luật. Pháp luật quy định bảo vệ quyền riêng tư cá nhân, bí mật cá nhân, bí mật gia định đã được Hiến pháp bảo vệ quy định tại Điều 21; tại Điều 38 Bộ luật Dân sự 2015; Điều 288 Bộ luật Hình sự 2015… Tuy nhiên, việc bảo vệ thông tin cá nhân, dữ liệu khách hàng từ những chủ thể sở hữu và lưu trữ thông tin chưa được thực hiện tốt và chưa tuân thủ nghiêm chỉnh. Việc xử lý các hành vi vi phạm chưa triệt để, chưa đủ sức răn đe.

*Thứ tư, pháp luật điều chỉnh chưa thống nhất các vấn đề về bảo vệ quyền bí mật thông tin cá nhân*

Việc bảo vệ quyền về bí mật thông tin cá nhân nói chung ở Việt Nam đã được cụ thể hoá trong các luật chuyên ngành dựa vào bản chất của từng vấn đề như trong Bộ luật Dân sự 2015, Bộ luật Hình sự 2015, Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015,…. Tuy nhiên, hiện nay pháp luật Việt Nam chưa có văn bản pháp luật thống nhất điều chỉnh các vấn đề liên quan và bảo vệ quyền bí mật thông tin cá nhân, dữ liệu cá nhân. Thay vào đó, quyền này được bảo vệ bởi nhiều văn bản pháp luật khác nhau.

Trong bối cảnh kỷ nguyên số 4.0 hiện nay, so với các quy định pháp luật của các nước trên thế giới, pháp luật Việt Nam trong lĩnh vực này vẫn còn một số hạn chế về khung pháp lý, chưa thống nhất các văn bản và quy định cụ thể về quyền bảo vệ bí mật thông tin cá nhân trên không gian mạng. Một số quy định của pháp luật hiện hành về bảo vệ quyền đối với bí mật thông cá nhân chưa rõ ràng, nặng về hình thức, có thể dẫn đến việc hiểu và áp dụng sai các quy định pháp luật. Các quy định về chế tài với những hành vi vi phạm quyền với bí mật thông tin cá nhân còn chưa tương xứng, chưa đảm bảo tính răn đe. Mức phạt tù cao nhất đối với vi phạm bí mật cá nhân trong pháp luật hình sự của Việt Nam hiện là 07 năm tù, mức phạt tiền cao nhất là 1.000.000.000 đồng.

***3.2. Nguyên nhân và hậu quả của hành vi xâm phạm thông tin cá nhân trên không gian mạng***

Các đối tượng xấu đã lợi dụng sự hiếu kỳ, tâm lý “tò mò”, “hóng tin” của số đông những người theo dõi các trang mạng để tung ra nhiều thông tin thất thiệt, tin không đúng sự thật,…nhằm mục đích để câu “like’ câu “view” thu lợi bất chính. Trong khi đó, người sử dụng các trang mạng bị thu hút bởi tính “giật gân” của tin bịa đặt mà không quan tâm đến chất lượng của nội dung tin đó như thế nào.

Đáng chú ý hiện nay, rất đông người sử dụng các trang mạng cho rằng không gian mạng là không gian ảo thì không ai phải chịu trách nhiệm về những thông tin do mình viết ra hay lan truyền thông tin nào đó của người khác. Điều đáng trách, trong số các đối tượng phát tán, chia sẻ các thông tin thất thiệt trên các trang mạng đôi khi còn có cả những người có hiểu biết, có kiến thức, có uy tín và tầm ảnh hưởng trong xã hội. Những “cá nhân” này đã vô tình tiếp tay cho kẻ xấu, vi phạm pháp luật Việt Nam.

Hoặc lợi dụng tâm lý lo sợ dịch bệnh của người dân là nguyên nhân chính khiến nhiều người nhạy cảm với các thông tin về Covid-19, kẻ xấu đã đưa các tin sai sự thật nhằm có chủ đích. Nguyên nhân khác là do sự suy giảm khả năng sàng lọc các thông tin trước khi đăng tải trên các trang mạng. Đối với nhiều người, việc phân biệt thông tin thật, giả trên các trang mạng là rất khó khăn. Sự thiếu thông tin về vi rút SARS-CoV-2, cùng với sự lo lắng, muốn tìm hiểu về dịch bệnh của người dân đã làm thay đổi cách thức thông tin được lan truyền trên mạng. Những thông tin cá nhân của người liên quan đến Covid-19, dù chưa được kiểm chứng và chưa được sự đồng ý của họ, nhưng vẫn được lan truyền trên các trang mạng mà thiếu sự kiểm duyệt rõ ràng và tôn trọng từ những người đăng tin. Vì vậy, nếu không nhận biết được đâu là tin thật, tin chính thống thì có thể một số người dễ trở thành nạn nhân của những nguồn tin thất thiệt.

Trong trường hợp người có hành vi đưa lên mạng máy tính, mạng viễn thông thông tin giả mạo, thông tin sai sự thật, thông tin xuyên tạc về tình hình dịch bệnh Covid-19, gây dư luận xấu thì bị xử lý về tội đưa hoặc sử dụng trái phép thông tin mạng máy tính, mạng viễn thông thì có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "đưa hoặc sử dụng trái phép thông tin mạng máy tính, mạng viễn thông" được quy định tại Điều 288 Bộ Luật Hình sự 2015, với hình phạt tù có thể từ 03 tháng đến 07 năm tù, tùy theo tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi nói trên. Trong bối cảnh dịch bệnh diễn biến phức tạp như hiện nay, việc tung tin đồn nhảm, tin sai sự thật liên quan đến dịch Covid-19 trên các trang mạng là những hành vi vi phạm pháp luật. Hành vi này sẽ làm người dân gây hoang mang cho người dân, gây bất ổn cho xã hội. Việc thông tin cá nhân của người khác bị lộ sẽ ảnh hưởng đến đời sống của họ, không những thế nhiều kẻ xấu khi có được thông tin cá nhân, dữ liệu của người khác đã thực hiện các hành vi phạm tội như lừa đảo chiếm đoạt tài sản, quấy rối tinh thần,..

**4. Một số kiến nghị, giải pháp bảo vệ quyền thông tin cá nhân trên môi trường mạng**

Qua quá trình nghiên cứu các quy định pháp luật và thực tiễn thi hành pháp luật trên thực tiễn, tác giả xin đề xuất một số giải pháp, khuyến nghị cụ thể nhằm hoàn thiện quy định về bảo vệ quyền bí mật thông tin cá nhân, đảm bảo quyền con người trên không gian mạng theo pháp luật hình sự như sau:

*Thứ nhất, giáo dục nâng cao nhận thức và hiểu biết về quyền bảo vệ thông tin cá nhân và nâng cao các giải pháp công nghệ.*

Việc bảo vệ quyền thông tin cá nhân cần sự chung tay, vào cuộc của các cơ quan, tổ chức và ý thức của mỗi người dân. Tuy nhiên, trước tình hình diễn biến phức tạp và nguy hiểm của đại dịch Covid-19; và sự khẩn trương trong công tác phòng, chống dịch đã làm cho người bị xâm phạm dần không còn quan tâm đến việc yêu cầu để bảo vệ quyền lợi hợp pháp của mình khi bị xâm phạm quyền. Người bệnh dành phần lớn quan tâm cho việc chữa bệnh, hoặc việc cách ly của mình hơn là việc bảo vệ quyền lợi pháp lý. Vì vậy, mỗi người dùng và theo dõi các trang mạng phải tự ý thức được vai trò bảo vệ thông tin cá nhân của mình trên mạng bằng việc kịp thời cung cấp thông tin khi bị xâm phạm, nguy cơ bị xâm phạm đến quyền bảo vệ bí mật thông tin cá nhân cho cơ quan chức năng. Đây chính là trách nhiệm của mỗi cá nhân khi tham gia trên không gian mạng. Ngoài ra, công tác tuyên truyền về tác hại của việc bị xâm phạm quyền bí mật thông tin cá nhân giúp nâng cao ý thức của người dân, hướng đến bảo vệ quyền thông tin cá nhân và bảo đảm an toàn thông tin trên không gian mạng.

*Thứ hai, mỗi cá nhân phải có trách nhiệm tự bảo vệ và tự chịu trách nhiệm khi cung cấp thông tin của mình trên không gian mạng.*

Khi bị xâm phạm đến thông tin cá nhân, dữ liệu cá nhân, mỗi người đều có quyền yêu cầu tổ chức, cá nhân đã lưu trữ thông tin cá nhân của mình trên mạng thực hiện kiểm tra, đính chính hoặc gỡ bỏ thông tin đó; hoặc yêu cầu bồi thường thiệt hại do hành vi vi phạm. Trong trường hợp nếu không xác định được người đã lan truyền thông tin ảnh hưởng xấu đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của mình, người bị xâm phạm có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố thông tin đó là không đúng. Mỗi cá nhân có quyền yêu cầu gỡ bỏ thông tin trái với pháp luật hoặc thông tin sai sự thật về mình trên mạng.

Người sử dụng các trang mạng nên lựa chọn thông tin có nguồn gốc xác thực từ cơ quan chính thống, chẳng hạn trang thông tin điện tử của Chính phủ, của Bộ Y tế. Khi sử dụng các trang mạng người dùng cần cân nhắc, kiểm chứng thông tin trước khi chia sẻ trên không gian mạng. Trong trường hợp cần thiết phải chia sẻ thông tin cho mọi người, thì người đăng tin cần phải tuân thủ theo các quy định của pháp luật và phải có sự đồng ý của chủ thể thông tin. Trước khi đăng, người đăng tin phải làm ẩn thông tin cá nhân và không được chi tiết hóa các thông tin về nhân thân của người được đăng.

*Thứ ba, xây dựng khuôn khổ pháp lý hoàn thiện về việc bảo vệ thông tin cá nhân trên lĩnh vực thương mại điện tử.*

Cần xây dựng khuôn khổ pháp lý về bảo vệ thông tin cá nhân, dữ liệu khách hàng từ các chủ thể sở hữu và lưu trữ, nhằm bảo đảm tôn trọng quyền con người và góp phần cho nền kinh tế số hiện nay được vận hành trên cơ sở dữ liệu. Nhà nước cần ban hành các văn bản dưới luật để thuận tiện cho việc áp dụng thi hành như nghị định về bảo vệ thông, dữ liệu cá nhân, trong đó quy định đối tượng điều chỉnh, phạm vi điều chỉnh, quy định rõ các hành vi nào được coi là vi phạm, giải pháp nào được triển khai để bảo vệ. Cần phân loại dữ liệu cá nhân thành dữ liệu cá nhân cơ bản và dữ liệu cá nhân nhạy cảm, chế tài xử phạt. Để thực thi các vấn đề này thì cần thành lập ủy ban bảo vệ dữ liệu cá nhân nhằm giải quyết vấn nạn tự do mua bán thông tin cá nhân, dữ liệu khách hàng của những chủ thể sở hữu và lưu trữ thông tin, xử lý nghiêm các hành vi của người bán cũng như người mua, các doanh nghiệp làm rò rỉ thông gây ảnh hưởng chủ thể thông tin.

*Thứ tư, sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật hình sự nhằm hướng dẫn thi hành, bảo vệ quyền bí mật thông tin cá nhân.*

Nhà nước cần nghiên cứu xây dựng, ban hành một văn bản pháp luật thống nhất quy định về quyền bảo vệ bí mật thông tin cá nhân trên không gian mạng, trong đó quy định đầy đủ các khái niệm, nguyên tắc, thể chế và thiết chế bảo vệ quyền bí mật thông tin cá nhân. Hoặc sửa đổi, bổ sung các quy định của Bộ luật Hình sự 2015 điều chỉnh về quyền bí mật thông tin cá nhân, cần phải có phần giải thích rõ khái niệm để mọi người hiểu thế nào là bí mật thông tin cá nhân và quyền được bảo vệ bí mật thông tin cá nhân; quy định những hình thức chế tài nghiêm khắc hơn đối với những hành vi vi phạm, đặc biệt là chế tài về hình sự khi cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân vi phạm đến quyền bí mật thông tin cá nhân.

**KẾT LUẬN**

Trong tình hình đại dịch Covid-19 đang có diễn biến phức tạp như hiện nay và hệ thống mạng ngày càng phát triển, những quy định về xâm phạm quyền bí mật thông tin cá nhân theo pháp luật Hình sự và một số văn bản khác đã trở thành cơ sở pháp lý quan trọng để bảo vệ quyền chính đáng của mỗi cá nhân khi bị xâm phạm, hạn chế các hành vi vi phạm đến quyền bí mật thông tin cá nhân của người khác được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên, để quy định này được thi hành hiệu quả và thể hiện tốt vai trò của mình hơn nữa thì cần được hoàn thiện, sửa đổi pháp luật về bảo vệ quyền bí mật thông tin cá nhân một cách đồng bộ, mang tính thực thi cao, từ đó tạo nên không gian mạng an toàn đối với mỗi cá nhân khi sử dụng các trang mạng, và bảo đảm bí mật thông tin cá nhân của mình trên không mạng.

**DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. **Văn bản pháp luật**
2. Quốc Hội (2013), Hiến pháp, Hà Nội.
3. Quốc Hội (2015), Bộ luật Hình sự, Hà Nội.
4. Quốc Hội (2015), Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hà Nội.
5. Quốc hội (2015), Bộ luật Dân sự, Hà Nội.
6. Quốc Hội (2018), Luật An ninh mạng, Hà Nội.
7. Chính phủ (2020), Nghị định số 15/2020/NĐ-CP, ngày 03 tháng 2 năm 2020 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử, Hà Nội.
8. Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao (2020), ngày 30 tháng 3 năm 2020 về hướng dẫn xét xử tội phạm liên quan đến phòng, chống dịch bệnh Covid-19, Hà Nội
9. **Tài liệu tham khảo khác**
10. Mua thông tin cá nhân để lừa đảo, truy cập 23/10/2021

<https://docbao.vn/phap-luat/mua-thong-tin-ca-nhan-de-lua-dao-tintuc709969>

1. Hoàng Dũng (03/02/2021) Thêm một trường hợp bị xử phạt vì đăng thông tin sai sự thật về bệnh nhân COVID-19

https://covid19.gov.vn/them-mot-truong-hop-bi-xu-phat-vi-dang-thong-tin-sai-su-that-ve-benh-nhan-covid-19-1717219717

XÂM PHẠM THÔNG TIN CÁ NHÂN TRONG HỢP ĐỒNG THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ THỜI ĐẠI CÔNG NGHỆ 4.0

Đinh Nguyễn Anh Hà[[5]](#footnote-5)\*

Lê Thị Lụa[[6]](#footnote-6)\*\*

***Tóm tắt:*** Hiện nay, việc sử dụng hợp đồng thương mại điện tử đang trở thành xu hướng trong các giao dịch, đàm phán nhất là trong thời gian dịch bệnh COVID-19 đang hoành hành. Cũng vì thế rất nhiều tranh luận đã được đưa ra xung quanh loại hình hợp đồng này. Có nhiều người tỏ ra băn khoăn và đáng lo ngại. Mặc dù lợi ích đem lại là phương thức thương mại nhanh chóng, thuận tiện và tiết kiệm chi phí, giúp cho việc kết nối giữa các nhà sản xuất, phân phối và khách hành nhưng nhiều hạn chế rủi ro đặt ra cho doanh nghiệp cũng như người tiêu dùng. Bởi chưa có nhiều doanh nghiệp chú tâm đến việc bảo đảm thông tin cá nhân tham gia hợp đồng thương mại điện tử. Trên sơ sở phân tích và đánh giá thực trạng hoạt động xâm phạm thông tin cá nhân. Từ đó nhóm đưa ra hướng giải quyết và đề xuất hoàn thiện.

***Từ khoá:*** *hợp đồng thương mại điện tử, thông tin cá nhân, thời đại công nghệ 4.0, quyền con người*

1. **Đặt vấn đề:**

Hiện nay, Việt Nam ngày càng hội nhập toàn diện với thế giới về phương diện kinh tế. Việc tiếp thu các thành quả khoa học công nghệ là tất yếu và vô cùng cần thiết, trong đó bao gồm cả việc tiếp thu công nghệ thông tin nói chung và thương mại điện tử nói riêng. Đặc biệt, trong tình trạng bất lợi của dịch bệnh COVID -19, vấn đề không được tập trung đông người là không thể không tránh khỏi. Các thương nhân và doanh nghiệp đang tìm kiếm mọi cách để duy trì hoạt động của mình, mà trong đó không thể không nhắc đến các sàn giao dịch thương mại điện tử ( Shopee, Lazada, Amazon,…). Với cách thức đơn giản, nhanh chóng, thuận tiện, giá cả hợp lí và vượt qua khoảng cách không gian – việc tiến hành các giao dịch thương mại điện tử đã không còn xa lạ với mọi người, và đang ngày càng thay thế các địa điểm giao dịch truyền thống như chợ, trung tâm thương mại.

Nhưng trong thực tế, hợp đồng thương mại điện tử ở Việt Nam phát triển chưa mạnh mẽ như mong muốn bởi trong hợp đồng thương mại điện tử chứa đựng những điều khoản, chi tiết quan trọng về doanh nghiệp, dự án cụ thể hợp đồng, hơn thế nữa là thông tin cá nhân của đại đa số chủ thể tham gia vào hợp đồng thương mại điện tử đang bị xâm phạm vô cùng ngang nhiên và nghiêm trọng. Xuất phát từ vấn đè đó, nhóm tác giả đã chọn đề tài “Xâm phạm thông tin cá nhân trong hợp đồng thương mại điện tử trong thời đại công nghệ 4.0” làm đề tài nghiên cứu. Bài viết nhằm mục đích để thấy rõ hơn bất cập trong việc bảo mật thông tin cá nhân trong hợp đồng thương mại điện tử, từ đó đưa ra những giải pháp cụ thể, đề xuất hữu dụng trong việc xây dựng hệ thống pháp luật Việt Nam.

1. **Khái niệm về thông tin cá nhân và hợp đồng thương mại điện tử:**

Nhận thấy rằng khái niệm hợp đồng thương mại điện tử (E-commerce contracts) có rất nhiều cách hiểu khác nhau và hiện nay chưa có một khái niệm chung và thống nhất, tuy nhiên trên cơ sở định nghĩa về hợp đồng điện tử theo Luật giao dịch điện tử 2005[[7]](#footnote-7), các hình thức giao dịch dân sự theo Luật Dân sự 2015 [[8]](#footnote-8) theo đó có một số ý kiến cho rằng: “Hợp đồng thương mại điện tử là sự thỏa thuận giữa các bên trong đó có ít nhất một bên là thương nhân. Chủ thể còn lại là chủ thể có tư cách pháp lý nhằm xác lập hợp đồng dưới dạng thông điệp dữ liệu.”[[9]](#footnote-9)

Như vậy, hợp đồng thương mại điện tử có thể hiểu là hình thức thể hiện của các hoạt động thương mại điện tử. Hợp đồng thương mại điện tử là những hợp đồng được hình thành trong hoạt động mua bán hàng hóa và dịch vụ thông qua các dịch vụ tiêu dùng trực tuyến trên Internet trên cơ sở sự tương tác của hai hoặc nhiều cá nhân sử dụng các phương tiện điện tử[[10]](#footnote-10), sự tương tác của một cá nhân với một tác nhân điện tử.

Thông tin cá nhân (TTCN) hay còn gọi là dữ liệu cá nhân trong lĩnh vực thương mại điện tử được định nghĩa là “các thông tin góp phần định danh một cá nhân cụ thể, bao gồm tên, tuổi, địa chỉ nhà riêng, số điện thoại, thông tin y tế, số tài khoản, thông tin về các giao dịch thanh toán cá nhân và những thông tin khác mà cá nhân mong muốn giữ bí mật”.[[11]](#footnote-11) Thông thường, mỗi cá nhân thường có nhu cầu kiểm soát (hoặc tìm cách kiểm soát) sự lan truyền TTCN liên quan tới bản thân mình tránh trường hợp bị lộ hoặc rơi và tay những cá nhân, tổ chức không liên quan.

Đáp ứng được mối lo ngại đó, trong những thập niên gần đây, pháp luật ở nhiều quốc gia trên thế giới đã thiết lập các chuẩn mực về việc tiếp cận, sử dụng TTCN trong các giao dịch giữa cá nhân với doanh nghiệp hoặc giữa cá nhân với các cơ quan công quyền. Việt Nam cũng không phải là ngoại lệ.

1. **Thực trạng việc xâm phạm thông tin cá nhân trong hợp đồng thương điện tử:**

Thực trạng cho thấy hành vi mua bán thông tin cá nhân cho bên thứ ba diễn ra rất tràn lan[[12]](#footnote-12). Qua cuộc khảo sát online của chúng tôi nhận thấy có hơn 70% người tham gia khảo sát đã bị lộ thông tin cá nhân sau tham gia hợp đồng thương mại điện tử khi nhận được các cuộc gọi giới thiệu sản phẩm của bên thứ ba trong khi họ chưa từng tham gia khảo sát hoặc tiếp cận thông tin của các sản phẩm đó. Như vậy, việc giao kết hợp đồng thương mại điện tử phụ thuộc vào tính hiện đại của công nghệ, của kỹ thuật tin học. Bên cạnh sự thuận tiện và tiết kiệm chi phí do sử dụng phương tiện điện tử và mạng viễn thông để ký kết hợp đồng điện tử, việc ký kết và thực hiện hợp đồng điện tử cũng gặp phải một số khó khăn do chính những yếu tố này tạo ra.

Một là, việc xâm phạm thông qua hành vi cố ý xâm nhập bất hợp pháp vượt qua cảnh báo, mã truy cập, tường lửa, tường rào bảo vệ hợp đồng thương mại điện tử để bán dữ liệu cho các bên thứ ba.

Hai là, bên thương nhân cố ý để lộ, trao đổi, buôn bán thông tin khách hàng để kiếm nguồn lợi bất chính. Bởi lẽ thông tin cá nhân của khách hàng thường bị bên thứ ba nắm được sau khi khách hàng thực hiện các hợp đồng thương mại điện tử. Cụ thể, có nhiều khách hàng sau khi thực hiện việc đặt vé máy bay của một hãng X tại Việt Nam, điều đặt biệt là sau đó có hàng loạt cuộc gọi từ các hệ thống taxi hỏi về nhu cầu di chuyển. Đặc biệt hơn họ còn nắm rõ được thông tin cá nhân, cũng như thời gian lịch trình của khách hàng đó.

Cuối cùng là, có thể kể đến việc bảo mật về mật khẩu các ứng dụng bị chính các nhà lập trình của các ứng dụng đó trích xuất để lấy thông tin khách hàng sau đó phục vụ cho lợi ích bản thân.

1. **Quy định pháp luật về xâm phạm thông tin cá nhân trong hợp đồng thương mại điện tử:**

Theo quy định của Luật Công nghệ thông tin, tổ chức, cá nhân “thu thập, xử lý và sử dụng TTCN của người khác trên môi trường mạng phải được người đó đồng ý trừ trường hợp pháp luật có quy định khác”. Ngoài ra, chủ thể thông tin còn có quyền trong việc kiểm tra, yêu cầu đính chính hoặc hủy bỏ TTCN do chủ thể khác lưu trữ[[13]](#footnote-13). Theo đó, “cá nhân có quyền yêu cầu tổ chức, cá nhân lưu trữ TTCN của mình trên môi trường mạng thực hiện việc kiểm tra, đính chính hoặc hủy bỏ thông tin đó”[[14]](#footnote-14), hay “cá nhân có quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại do hành vi vi phạm trong việc cung cấp TTCN”[[15]](#footnote-15). Có thể nói rằng, các quy định kể trên hàm ý rằng, việc “thu thập, xử lý, sử dụng, chuyển nhượng TTCN” của bất cứ tổ chức, cá nhân nào trên môi trường mạng đều phải bảo đảm yêu cầu về “tính hợp pháp”. Tiếp nối quy định này, các quy định về bảo vệ TTCN còn được quy định trong Luật Bảo vệ người tiêu dùng năm 2010 về “bảo vệ thông tin của người tiêu dùng” (Điều 6). Theo quy định này, người tiêu dùng được bảo đảm an toàn, bí mật thông tin của mình khi tham gia giao dịch, sử dụng hàng hóa, dịch vụ, trừ trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu và còn có quy định một số trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa dịch vụ trong trường hợp thu thập, sử dụng, chuyển giao thông tin của người tiêu dùng.

Thực tế pháp luật Việt Nam vẫn chưa có các quy định riêng liên quan đến bảo mật thông tin trong hợp đồng thương mại điện tử mà chỉ dựa trên cơ sở quy định về hợp đồng nói chung và hợp đồng điện tử nói riêng.

Các quy định liên quan đến bảo vệ việc xâm phạm thông tin cá nhân trong hợp đồng thương mại điện tử có thể kể đến như: Các bên trong hợp đồng không được tiết lộ thông tin về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân, bí mật gia đình của nhau mà mình đã biết được trong quá trình xác lập, thực hiện hợp đồng, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.[[16]](#footnote-16) Cụ thể trong Luật Giao dịch điện tử 2005 quy định không được sử dụng, cung cấp hoặc tiết lộ thông tin về bí mật đời tư hoặc thông tin của cơ quan, tổ chức, cá nhân khác mà mình tiếp cận hoặc kiểm soát được trong giao dịch điện tử nếu không được sự đồng ý của họ, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Bên cạnh đó Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) đã có những quy định cốt lõi đến việc xâm phạm thông tin cá nhân với nội dung liên quan đến “mua bán, trao đổi, tặng cho, sửa chữa, thay đổi hoặc công khai hóa thông tin riêng hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân trên mạng máy tính, mạng viễn thông mà không được phép của chủ sở hữu thông tin đó;”[[17]](#footnote-17) với những mức độ gây hại khác nhau thì phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Đồng thời có những biện pháp xử lý đối với những trường hợp xâm phạm bằng cách vượt qua những biện pháp phòng chống tội phạm mạng như cố ý vượt qua cảnh báo, mã truy cập, tường lửa, sử dụng quyền quản trị của người khác hoặc bằng phương thức khác xâm nhập trái phép vào mạng máy tính, mạng viễn thông hoặc phương tiện điện tử của người khác chiếm quyền điều khiển; can thiệp vào chức năng hoạt động của phương tiện điện tử[[18]](#footnote-18). Bên cạnh đó, Bộ Luật này cũng quy định tội các chủ thể có liên quan đến việc xâm phạm thông tin cá nhân tại điều 291[[19]](#footnote-19) về thu thập, tàng trữ, trao đổi, mua bán, công khai hóa trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng và các tội gián tiếp tạo cho các đối tượng thực hiện hành vi xâm phạm tại điều 285 [[20]](#footnote-20)và điều 286 [[21]](#footnote-21).

1. **Những bất cập trong quy định của pháp luật hiện hành về bảo vệ thông tin cá nhân:**

Pháp luật về bảo vệ TTCN ở Việt Nam đã và đang không ngừng hoàn thiện. Tuy nhiên, cho tới nay còn một số điểm hạn chế cơ bản và một số bất cập trong cụ thể của các quy định pháp luật cũng như trong áp dụng thực tiễn.

Thứ nhất, định nghĩa về TTCN còn chưa thống nhất giữa các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Ví dụ, định nghĩa về “TTCN” trong Luật ATTT mạng ngắn gọn, trong khi Nghị định số 52/2013/NĐ-CP của Chính phủ về thương mại điện tử lại quy định cụ thể, chi tiết và có những điểm khó đánh giá là có hoàn toàn tương hợp với quy định của Luật ATTT mạng không; Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2010 sử dụng cụm từ “thông tin của người tiêu dùng” (Điều 6) để hàm chứa “TTCN” của người tiêu dùng, trong khi đó, Luật ATTT mạng và Nghị định số 52/2013/NĐ-CP lại dùng cụm từ “TTCN”[[22]](#footnote-22).

Thứ hai, chưa có quy định cụ thể về trách nhiệm bồi thường thiệt hại đối với chủ thể có hành vi sai trái trong việc thu thập và sử dụng TTCN trong hợp đồng điện tử nói chung và hợp đồng thương mại điện tự nói riêng. Đây cũng là khoảng trống pháp lý cần được xử lý.

Thứ ba, liên quan đến việc xâm phạm thông tin cá nhân, Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 với 02 tội danh đó là tội xâm phạm bí mật hoặc an toàn thư tín, điện thoại, điện tín hoặc hình thức trao đổi thông tin riêng tư khác của người khác[[23]](#footnote-23) và tội đưa hoặc sử dụng trái phép thông tin mạng máy tính, mạng viễn thông[[24]](#footnote-24). Tuy nhiên, lại chưa có quy định cụ thể, trực tiếp về các hành vi vi phạm pháp luật liên quan tới TTCN đang diễn ra hiện nay như sử dụng dữ liệu về hình ảnh cá nhân (công nghệ nhận diện khuôn mặt), các dữ liệu sinh trắc (Vân tay, mống mắt...)… Do đó, có một vấn đề được đặt ra là các quy định bảo vệ TTCN hiện hành có được áp dụng với các doanh nghiệp này không và liệu có cần quy định các biện pháp mang tính chặt chẽ hơn đối với doanh nghiệp thu thập và sử dụng dữ liệu sinh trắc của người tiêu dùng không? Hay sẽ áp dụng xử lí như thế nào đối với những hành vi vi phạm này? Bởi lẻ, “địa chỉ”, “số điện thoại” của một người cũng được xếp vào TTCN thì rõ ràng, các dữ liệu về sinh trắc học, tuy cũng có thể coi là “dữ liệu” hoặc “TTCN” nhưng độ “nhạy cảm” của các dữ liệu này lớn hơn nhiều so với thông tin về “số điện thoại” hoặc “tên”, “tuổi” của chủ thể TTCN.[[25]](#footnote-25) Đây cũng là khoảng trống pháp lý cần được xử lý.

1. **Kiến nghị, đề xuất, giải pháp:**
   1. ***Về pháp luật:***

Trước mắt, để bảo đảm hiệu lực, hiệu quả điều chỉnh của pháp luật về bảo vệ TTCN ở Việt Nam, rất cần khắc phục những điểm hạn chế nêu trên. Cụ thể:

Thứ nhất, khắc phục những điểm chưa thống nhất, đồng bộ trong nội dung và kỹ thuật lập pháp giữa các văn bản có liên quan như đã chỉ ra ở trên, đồng thời xem xét nâng mức xử phạt vi phạm hành chính đối với chủ thể có hành vi vi phạm (đối với doanh nghiệp có hành vi vi phạm, có thể xác định mức phạt tính theo doanh thu hoặc theo quy mô của doanh nghiệp vi phạm) nhằm bảo đảm tính răn đe, phòng ngừa chung.[[26]](#footnote-26)

Thứ hai, có hướng dẫn rõ hơn về việc bồi thường thiệt hại (chế tài dân sự) đối với chủ thể có hành vi vi phạm theo hướng tạo điều kiện thuận lợi cho chủ thể thông tin bị xâm hại quyền lợi có thể khởi kiện đòi bồi thường thiệt hại.

Thứ ba, nghiên cứu tội phạm hóa đối với hành vi thu thập, sử dụng, khai thác, chuyển nhượng trái phép TTCN gây hậu quả nghiêm trọng hoặc được thực hiện ở quy mô lớn, từ đó bổ sung các quy định về tội phạm hình sự có liên quan trong Bộ luật Hình sự hiện hành.

Thứ tư, tăng cường quản lý nhà nước về bảo vệ TTCN, quy định rõ đầu mối cơ quan quản lý nhà nước về TTCN đồng thời trao cho cơ quan này đủ quyền hạn và công cụ quản lý cần thiết nhằm kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ TTCN.

* 1. ***Về chủ thể:***

Nâng cao nhận thức cá nhân, tổ chức về bảo mật thông tin trước hành vi của tội phạm mạng.Mỗi chủ thể tham gia vào hợp đồng thương mại điện tử trước tiên cần phải nâng cao nhận thưc để tự bảo vệ chính mình. Tăng cường khả năng kiểm soát Internet, cảnh báo, ứng phó với mối đe dọa từ tội phạm mạng. Mỗi cá nhân cần sử dụng biện pháp kỹ thuật để bảo vệ hợp đồng gửi đi trên internet. Bằng nhiều biện pháp:

*Một là, mã hóa - giải mã.* Như là: sử dụng SSL/TLS để mã hóa thông tin liên lạc với máy chủ chứa thư điện tử với mạng riêng ảo (Virtual Private Network – VPN). Đây là một cách rất hiệu quả và thiết thực để bảo vệ dữ liệu được truyền qua mạng. Mã hóa là việc biến thông tin từ định dạng bình thường sang dạng thông tin không thể hiểu được nếu không có phương tiện giải mã[[27]](#footnote-27). Người gửi thông tin mã hóa dữ liệu bằng mã bí mật và chỉ người nhận được chỉ định mới có thể giải mã dữ liệu bằng mã bí mật giống hoặc khác.

*Hai là, sử dụng giải pháp tường lửa đa năng UTM (Unified Threat Management)*: giải pháp này sẽ giúp bảo vệ cổng hệ thống (gateway), ngăn chặn các rủi ro từ môi trường Internet; Lọc web Chống xâm nhập (IPS) Chống DDoS Chống virus, spam; Lọc các cổng dịch vụ Giám sát ứng dụng và người dùng; Có thể ngăn chặn được nhiều nguy cơ liên quan đến an ninh mạng.[[28]](#footnote-28)

*Ba là, sử dụng chữ ký số (Digital Signature).* Chữ ký số là một dạng chữ ký điện tử dựa trên công nghệ mã khóa công khai không chỉ để xác định người ký hợp đồng mà còn giúp xác minh được tính toàn vẹn của nội dung hợp đồng. Bởi lẻ, nếu có sự thay đổi về nội dung của hợp đồng, chữ ký sẽ biến mất và nó được hiểu như con dấu và chữ ký của doanh nghiệp. Chữ ký số ra đời đã giúp cho Doanh nghiệp tiết kiệm rất nhiều thời gian, công sức trong một số công việc giao dịch với Ngân hàng, cơ quan hành chính… Mỗi người dùng chữ ký số phải có một cặp khóa gồm khóa công khai và khóa bí mật. Khóa bí mật dùng để tạo chữ ký số. Khóa công khai dùng để thẩm định chữ ký số hay xác thực người tạo ra chữ ký số đó. Ứng dụng của chữ ký điện tử: Chữ ký số có thể sử dụng trong các giao dịch thư điện tử để mua bán hàng trực tuyến, đầu tư chứng khoán trực tuyến, thanh toán trực tuyến mà không sợ bị đánh cắp.

*Bốn là, sử dụng phần mềm diệt virus và Malware (End-point security):* Các giải pháp bảo mật tại thời điểm cuối sau khi kí kết hợp đồng điện tử là rất cần thiết. Không một cá nhân, tổ chức nào muốn bộ lưu trữ (máy tính,..) của mình bị nhiễm virus, mã độc hay spyware, vì thế mỗi máy tính làm việc cần trang bị một phần mềm diệt malware hiệu quả. Một vài phần mềm hiệu quả, đơn giản như Bitdefender, Windows Defender, Malwarebytes sẽ là ứng viên tiềm năng.[[29]](#footnote-29)

*Năm là, sử dụng chứng chỉ bảo mật.* Chứng chỉ bảo mật là một ID kỹ thuật số duy nhất được sử dụng để xác minh danh tính của một trang web hoặc người dùng cá nhân. Việc này giúp đảm bảo an toàn thông tin tối đa cho doanh nghiệp cũng như người dùng khi truy cập vào các trang thương mại điện tử. Riêng đối với doanh nghiệp, một số lỗi bảo mật không xảy ra ở kênh thương mại điện tử trung gian mà ở phía khách hàng. Họ có thể đang sử dụng mật khẩu yếu hoặc họ có thể cung cấp thông tin nhạy cảm trên các trang web lừa đảo và nằm trong tay tin tặc từ đó gây nên tình trạng lộ thông tin cá nhân mà bản thân họ không kiểm soát được mà lại đổ lỗi cho các bên giao kết hợp đồng với họ.

Thêm vào đó, không ngừng tổ chức các buổi tuyên truyền, các bài truyền thông, giảng dạy pháp luật để nâng cao hiểu biết của người dân về những vấn đề liên quan đến bảo mật đến hợp đồng thường mại điện tử: cách thức hoạt động, vai trò của việc bảo mật, hậu quả khi bị đánh cắp thông tin. Nâng cao năng lực pháp luật ở mỗi người dân để hạn chế tối đa các trường hợp lừa dối, ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của các chủ thể trong hợp đồng thương mại điện tử.

1. **Kết luận**

Sự phát triển của thương mại điện tử đã tăng lên đáng kể, cùng với số lượng người dùng Internet và mạng xã hội ngày càng tăng đã dần thay đổi cách thức mua hàng hóa và dịch vụ của người tiêu dùng. Một mặt, sự phát triển của giao dịch thương mại điện tử đã có tác động tích cực, vì nó mang lại sự thuận tiện, thoải mái, hiệu quả, linh hoạt và chi phí thấp cho doanh nghiệp và người tiêu dùng. Mặt khác, giao dịch thương mại điện tử cũng làm gia tăng những rủi ro, bất trắc gây hại như việc xâm phạm thông tin cá nhân cho các bên chủ thể của hợp đồng. Trong đó người tiêu dùng phải đối mặt với rủi ro cao hơn so với các chủ thể kinh doanh (thương gia), vì quyền lợi của người tiêu dùng đang ở thế yếu và dễ bị tổn thương. Trên cơ sở những phân tích và đánh giá thực trạng, nhóm tác giả đã những đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện quy định của pháp luật, cũng như bảo vệ quyền lợi của người dùng trong thực tế tham gia vào hợp đồng thương mại điện tử để có thể tạo nên một môi trường an toàn, hiệu quả và tạo niềm tin cho người tiêu dùng. Từ đó giúp việc sử dụng hợp đồng thương mại điện tử trở thành xu hướng trong các giao dịch đàm phán trong tương lai gần, đồng thời góp phần phát triển nền kinh tế đất nước, bắt kịp những tiến bộ của các nước trên thế giới.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. **VĂN BẢN PHÁP LUẬT**
2. Bộ Luật Dân sự 2015.
3. Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.
4. Luật An toàn thông tin mạng 2015.
5. Luật Công nghệ thông tin 2005.
6. Luật Giao dịch điện tử 2005.
7. Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước.
8. **TÀI LIỆU THAM KHẢO KHÁC**
9. Cẩm Thi (2018), Tràn lan tình trạng mua bán thông tin cá nhân: <https://kiemsat.vn/tran-lan-tinh-trang-mua-ban-thong-tin-ca-nhan-50866.html>
10. Công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT (2017), *Giải pháp về công nghệ.*
11. Trần Văn Biên (2012), *Hợp đồng điện tử theo pháp luật Việt Nam,* Nxb.Tư pháp, Hà Nội. tr 70.
12. TS. Nguyễn Văn Cương (8/2020), Thực trạng pháp luật về bảo vệ thông tin cá nhân ở Việt Nam hiện nay và hướng hoàn thiện. Ấn phẩm Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp số 15 (415).
13. TS. Nguyễn Văn Hùng (2013), *Cẩm nang thương mại điện tử*, nhà xuất bản kinh tế Thành Phố Hồ Chí Minh.
14. TS. Trần Mạnh Hùng (2020), *Gián điệp mạng từ góc nhìn mới đe dọa an ninh toàn cầu,* Nxb Công An Nhân Dân
15. Uỷ ban Liên hiệp quốc về Luật Thương mại Quốc tế, *Tình hình Mô hình Luật UNCITRAL về Thương mại điện tử.*
16. Wipedia Việt Nam, Mã hóa là gì?
17. HaTT(2020), Khái niệm hợp đồng thương mại điện tử và những nội dung liên quan: <https://econtract.efy.com.vn/hddt/khai-niem-hop-dong-thuong-mai-dien-tu.html#/>

BẢO VỆ THÔNG TIN CÁ NHÂN CỦA TRẺ EM TRÊN MÔI TRƯỜNG MẠNG INTERNET HIỆN NAY

Võ Thị Hiền[[30]](#footnote-30)\*

***Tóm tắt:*** Bảo vệ sự an toàn về thông tin cá nhân của trẻ em trên môi trường mạng Internet đang là một mục tiêu quan trọng của nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam. Ngày nay, các giải pháp và chiến lược bảo vệ thông tin cho trẻ em cơ bản đã được chú trọng thiết lập. Tuy nhiên, việc thực thi các chính sách đó trên thực tế vẫn chưa bảo vệ được thông tin cá nhân của trẻ em một cách tuyệt đối. Bài viết này tập trung làm rõ thực trạng, từ đó đề xuất một số giải pháp mới mang tính khả thi nhằm hoàn thiện và nâng cao hơn nữa hiệu quả của vấn đề này.

***Từ khóa:*** *bảo vệ thông tin cá nhân, trẻ em, môi trường mạng Internet.*

**ĐẶT VẤN ĐỀ**

Mạng Internet đã và đang trở nên phổ biến trên phạm vi toàn cầu. Với tốc độ nhanh và tầm ảnh hưởng sâu rộng, Internet là một phần quan trọng không thể thiếu trong cuộc sống con người, tác động sâu sắc đến mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Không thể phủ nhận được rằng, mạng Internet đem đến những lợi ích to lớn song xét về một khía cạnh đặc biệt thì Internet vẫn luôn là mối lo ngại ẩn chứa nhiều nguy hiểm, rủi ro cho người sử dụng và trẻ em cũng nằm trong nguy cơ đó. Việc sử dụng Internet hàng ngày càng làm tăng cho mục đích thương mại, yêu cầu cung cấp thông tin và số lượng trẻ em sử dụng Internet để lướt web thông thường, trò chuyện, trò chơi, bài tập ở trường, e-mail, học tập tương tác và các ứng dụng khác. Thông thường, các trang web lưu trữ các hoạt động này yêu cầu thông tin cá nhân như tên, e-mail, địa chỉ nhà và số điện thoại. Là đối tượng yếu thế trong xã hội, trẻ em rất dễ bị lợi dụng, dụ dỗ khi phải cung cấp thông tin cá nhân của mình qua trang mạng điện tử, do đó việc rò rỉ thông tin tràn lan trên mạng xã hội là điều không thể tránh khỏi. Các cuộc tấn công thông tin, cài mã ảo và rao bán thông tin của trẻ em ngày càng diễn biến phức tạp. Chính vì vậy, yêu cầu về sàng lọc những thông tin độc hại, bảo vệ thông tin cá nhân của trẻ em đang cấp thiết hơn bao giờ hết, đòi hỏi Nhà nước, cơ quan quản lý công nghệ thông tin, các doanh nghiệp kĩ thuật số cần có chính sách đúng đắn để trang bị và ngăn ngừa để bảo vệ sự an toàn về thông tin của trẻ.

**1. Mạng Internet và tác động của mạng Internet đến trẻ em hiện nay**

Sự phát triển của Internet cùng các dịch vụ trên không gian mạng đã làm nên một cuộc*“cách mạng”* về mọi mặt của đời sống xã hội. Theo Wikipedia, Internet được định nghĩa như sau: *“Internet là một hệ thống thông tin toàn cầu, phục vụ việc truy nhập công cộng với các mạng máy tính có sự liên kết với nhau. Hệ thống thông tin này truyền dữ liệu theo kiểu nối chuyển gói dữ liệu (packet switching) dựa trên một giao thức liên mạng đã được chuẩn hóa gọi là IP. Hệ thống thông tin toàn cầu bao gồm hàng ngàn, hàng triệu mạng máy tính nhỏ hơn của các doanh nghiệp, viện nghiên cứu, các trường đại học, người dùng cá nhân và của cả các chính phủ trên toàn thế giới”.*

Xuất phát từ ý tưởng của Paul Baran, mạng Internet lần đầu tiên đến với nhân loại con người qua một hệ thống trao đổi thông tin với tên gọi ARPANET vào năm 1969. Trải qua từng thời kì, mạng Internet đã phủ sống rộng rãi trên nhiều quốc gia và để lại nhiều biến đổi. Còn Ở Việt Nam, hệ thống mạng Internet lần đầu tiên được truy cập vào năm 1997, cho đến nay nó đã tác động to lớn cho người sử dụng, nhất là trẻ em.

**Tác động tích cực:**

**Thứ nhất**, mạng Internet làm thay đổi tầm nhìn của trẻ

Sự xuất hiện của Internet đem đến sự hiểu biết mới cho trẻ em. Qua một thời gian tiếp xúc, trẻ sẽ nhận diện sâu sắc hơn, trở nên thông minh và biết được những gì đang diễn ra xung quanh mình. Nhờ đó, trẻ em có thể tiếp thu công nghệ một cách nhanh chóng và tự giải quyết những vấn đề của mình mà không cần sự hướng dẫn từ cha mẹ.

**Thứ hai**, mạng Internet thay đổi cách ứng xử của trẻ

Mạng Internet đem đến cho trẻ em nhiều thông tin bổ ích khi giao tiếp, do đó cách ứng xử của trẻ cũng dần tốt lên. Bên cạnh đó, trẻ em còn học được sự đồng cảm, quan tâm đến người khác thông qua các hành động thích (like) hay bày tỏ cảm xúc với những bài viết được đăng trên mạng. Khi sự đồng cảm của trẻ tăng lên thì sự từ bi cũng tăng theo.

**Thứ ba**, mạng Internet là một kênh thông tin quan trọng giúp trẻ cải thiện kĩ năng bản thân

Với đặc tính nổi trội là kết nối nhanh, ảnh hưởng rộng, chỉ với một chiếc điện thoại hay một máy tính kết nối có Internet, trẻ có thể truy cập vào các trang mạng điện tử như Youtube, Facebook,… hay các trang web có các bài giảng phục vụ cho việc học tập. Và từ đó, khả năng tư duy của trẻ sẽ tăng lên và tiếp thu kiến thức từ giáo viên một cách khoa học.

**Tác động tiêu cực:** Bên cạnh những lợi ích mà mạng Internet mang lại cho trẻ thì ẩn sau đó vẫn còn ẩn chứa nhiều hệ lụy đáng lo ngại.

**Thứ nhất,** là đối tượng mà các tội phạm mạng hướng đến

Việc trẻ em truy cập thường xuyên các hành động của mình trên mạng Internet sẽ để lại dấu vết kĩ thuật số. Từ những click chuột, like fanpage, like ảnh trên facebook, lướt web hoặc gửi mail, lưu lịch sử... tất cả chúng đều là dấu vết mà người dùng không hề hay biết[[31]](#footnote-31). Và từ đó, thông tin của trẻ sẽ trở thành đối tượng của hacker, các vi rút tấn công. Bằng nhiều thủ đoạn khác nhau chúng sẽ nắm được thông tin mà trẻ em tìm kiếm, nơi mà trẻ em đã đi, những gì mà trẻ em đã đăng tải trên mạng xã hội. Qua một thời gian quan sát thì tội phạm này sẽ biết được đối tượng của mình là ai, biết trẻ muốn gì và tìm cách tiếp cận để thực hiện mục đích.

**Thứ hai,** là mặt hàng mua bán trên mạng xã hội

Thông tin, dữ liệu mà trẻ em đã cung cấp trên các trang web, phần mềm ứng dụng sẽ là một nguồn lợi lớn để các doanh nghiệp và các tội phạm thực hiện mục đích thương mại. Những thông tin này sẽ được bán cho những người có nhu cầu khai thác thông tin. Mặt khác thông tin của trẻ em còn là mục tiêu của những kẻ lừa tiền, tống tiền và cướp đoạt tài sản.Ví dụ, trẻ em có thể nhận được những cuộc gọi về các mua sản phẩm, nạp tiền cho các trò chơi điện tử. Với tầm hiểu biết hạn hẹp, kiến thức không đầy đủ, trẻ em dễ tin tưởng và bị lôi kéo vào âm mưu đó.

**Thứ ba,** tăng nguy cơ nghiện mạng xã hội và mắc bệnh trầm cảm

Theo phân tích của Tổ chức y tế thế giới (WTO), người nghiện điện thoại thông minh ở giới hạn nào đó dễ mắc chứng nghiện mạng. Cũng theo khuyến cáo của Mubarak Rahamathulla (chuyên gia về Internet và sức khỏe tâm thần ở Trường Đại học Flinders - Úc) cho rằng những người sử dụng Internet thường xuyên, nhất là người nghiện Internet thường dễ có xu hướng lệch lạc hành vi. Đặc biệt, các mối quan hệ trên thế giới ảo của họ thường có tác động không nhỏ đến chất lượng cuộc sống[[32]](#footnote-32). Ở trẻ em cũng vậy, số lượng trẻ em truy cập vào mạng Internet đang chiếm phần lớn, khi sử dụng mạng Internet trẻ em thường chưa biết giới hạn về thời gian và không gian sử dụng phù hợp, chưa biết tự bảo vệ mình trước những rủi ro có thể gặp phải. Đây được xem là ảnh hưởng tiêu cực nhất của mạng Iternet đối với trẻ em. Nhiều trẻ em đã bỏ học, ăn cắp, nói dối, theo những trào lưu không lành mạnh trên TikTok, Facebook, Youtube… Điều đó không những làm suy sút tinh thần, sức khỏe của trẻ mà còn là con đường dẫn đến các tệ nạn xã hội.

**2. Pháp luật về bảo vệ thông tin cá nhân của trẻ em trên môi trường mạng Internet**

***2.1. Quy định của pháp luật về bảo vệ thông tin cá nhân của trẻ trên môi trường mạng Internet***

Vấn đề bảo vệ quyền của trẻ em lần đầu tiên được Hội quốc liên thông qua Bản tuyên ngôn Ganeva năm 1924. Đến năm 1989, Liên hợp quốc thông qua Công ước quốc tế về quyền trẻ em là một trong những văn kiện quốc tế cơ bản và toàn diện nhất *“Mỗi đứa trẻ sinh ra đều có quyền, bất kể dân tộc, giới tính, tôn giáo, ngôn ngữ, khả năng hay bất kỳ tình trạng nào khác”*. Năm 1998, quyền riêng tư của trẻ em được đề cập và xuất hiện trong pháp luật của Hoa Kỳ với tên gọi là Đạo luật COPPA (Children's Online Privacy Protection Act - COPPA**)**. Theo đạo luật COPPA, các trang web không được thu thập thông tin cá nhân của trẻ (bất kỳ ai dưới 13 tuổi) nếu không sự đồng ý của cha mẹ. Tuy nhiên nhìn nhận một cách thực tế về tình hình hiện tại thì đạo luật này vẫn còn nhiều hạn chế. Các thông tin cá nhân của trẻ em như tên, ngày sinh, nơi sở, trường học, số điện thoại, tài khoản gmail, facebook…đang tràn lan trên mạng xã hội và các thông tin cá nhân này của trẻ khi được tiếp cận bởi doanh nghiệp hay các tội phạm mạng thì rất có nguy cơ trở thành nguồn dữ liệu to lớn có giá trị thương mại nhất để chúng tiến hành hoạt động truyền thông, quảng bá, tiếp thị và các cạnh tranh trên thương trường. Mãi cho đến 2016, vấn đề này lại một lần nữa xuất hiện trong Đạo luật GDPR (General Data Protection Regulation - Quy định bảo vệ dữ liệu chung) của Liên minh châu Âu. Đây được coi là một quy định nhằm bảo vệ thông tin cho các đối tượng cá nhân trước các tổ chức, doanh nghiệp thu thập dữ liệu của khách hàng.

Là một quốc gia đầu tiên ở châu Á và trên thế giới phê chuẩn Công ước về Quyền trẻ em năm 1990, Việt Nam tiếp tục thể hiện khả năng lãnh đạo rõ ràng và luôn hướng tới đảm bảo mọi trẻ em đều khỏe mạnh, an toàn, được giáo dục và trao quyền để phát triển tối đa tiềm năng của mình*,*vấn đề bảo vệ quyền của trẻ em được được ghi nhận trong các văn bản luật và dưới luật. Luật Trẻ em năm 2016 quy định thì: *“Trẻ em là người dưới 16 tuổi”*. Như vậy, tất cả trẻ em dưới 16 tuổi, không phân biệt là công dân Việt Nam hay người nước ngoài sinh sống trên lãnh thổ Việt Nam đều là đối tượng được pháp luật bảo vệ. Bảo vệ trẻ em là việc thực hiện các biện pháp phù hợp để bảo đảm trẻ em được sống an toàn, lành mạnh; phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hành vi xâm hại trẻ em. Tại Luật Trẻ em năm 2016 cũng quy định: *“Trẻ em có quyền bất khả xâm phạm về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân và bí mật gia đình vì lợi ích tốt nhất của trẻ em; Trẻ em được pháp luật bảo vệ danh dự, nhân phẩm, uy tín, bí mật thư tín, điện thoại, điện tín và các hình thức trao đổi thông tin riêng tư khác; được bảo vệ và chống lại sự can thiệp trái pháp luật đối với thông tin riêng tư”*. Cũng tại Khoản 11 Điều 6 của Luật này nêu rõ: *“Không được công bố, tiết lộ thông tin về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân của trẻ em mà không được sự đồng ý của trẻ em từ đủ 07 tuổi trở lên và của cha, mẹ, người giám hộ của trẻ em”*. Bên cạnh đó, cùng với Luật An ninh mạng năm 2018, Việt Nam đã ký cam kết Tuyên bố về bảo vệ trẻ em khỏi tất cả các hình thức bóc lột và lạm dụng trực tuyến trong ASEAN và tạo ra hành lang pháp lý trong việc bảo vệ trẻ em trên không gian mạng.

**Thứ nhất**, trẻ em có quyền được bảo vệ thông tin cá nhân trên không gian mạng

Luật An ninh mạng 2018 khẳng định: *“Trẻ em có quyền được bảo vệ, tiếp cận thông tin, tham gia hoạt động xã hội, vui chơi, giải trí, giữ bí mật đời sống riêng tư và các quyền khác khi tham gia trên không gian mạng”*. Theo Điều 33 Nghị định 56/2017/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật Trẻ em 2016 thì thông tin bí mật về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân của trẻ gồm: tên, tuổi; đặc điểm nhận dạng cá nhân; thông tin về tình trạng sức khỏe và đời tư được ghi trong bệnh án; hình ảnh cá nhân; thông tin về các thành viên trong gia đình, người chăm sóc trẻ em; tài sản cá nhân; số điện thoại; địa chỉ thư tín cá nhân; địa chỉ, thông tin về nơi ở, quê quán; địa chỉ, thông tin về trường, lớp, kết quả học tập và các mối quan hệ bạn bè của trẻ em; thông tin về dịch vụ cung cấp cho cá nhân trẻ em. Như vậy, là một đối tượng yếu thế trong xã hội, khi tham gia vào quan hệ mạng, trẻ em có quyền được bảo vệ về thông tin bí mật đời sống riêng tư, bí mật cá nhân.

**Thứ hai**, trách nhiệm bảo vệ thông tin cá nhân của trẻ em trên không gian mạng của các chủ thể, bao gồm:

Chủ quản lý hệ thống thông tin, các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trên mạng viễn thông, mạng Internet, các dịch vụ gia tăng trên không gian mạng có trách nhiệm kiểm soát nội dung trên hệ thống thông tin hoặc trên dịch vụ để không gây nguy hại cho trẻ em; ngăn chặn việc chia sẻ và xóa bỏ thông tin có nội dung gây nguy hại cho trẻ em, xâm phạm đến trẻ em, quyền trẻ em; kịp thời thông báo, phối hợp với lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh mạng thuộc Bộ Công an để xử lý.

Cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động trên không gian mạng có trách nhiệm phối hợp với cơ quan có thẩm quyền trong việc bảo đảm thông tin của trẻ em trên không gian mạng, ngăn chặn thông tin có nội dung gây nguy hại cho trẻ em theo quy định của Luật An ninh mạng và pháp luật về trẻ em.

Cơ quan, tổ chức, cha mẹ, giáo viên, người chăm sóc trẻ em và cá nhân khác liên quan có trách nhiệm bảo đảm thông tin của trẻ em, bảo vệ trẻ em khi tham gia không gian mạng theo quy định của pháp luật về trẻ em.

Các lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh mạng và các cơ quan chức năng có trách nhiệm áp dụng biện pháp để phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm hành vi sử dụng không gian mạng gây nguy hại cho trẻ em, xâm phạm đến trẻ em.

**Thứ ba**, pháp luật Việt Nam cũng có văn bản pháp luật quy định các chế tài nhằm ngăn chặn sự tấn công của các tội phạm mạng

Nghị định 15/2020/NĐ-CP quy định hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả, thẩm quyền lập biên bản và thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an toàn thông tin mạng; chống thư rác, tin nhắn rác; mạng xã hội, trang thông tin điện tử, trò chơi điện tử trên mạng, trò chơi điện tử công cộng. Theo Nghị định đối với hành vi thu thập và sử dụng thông tin thì sẽ xử phạt hành chính như phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với một trong các hành vi thu thập thông tin cá nhân khi chưa có sự đồng ý của chủ thể thông tin cá nhân về phạm vi, mục đích của việc thu thập và sử dụng thông tin đó; cung cấp thông tin cá nhân cho bên thứ ba khi chủ thể thông tin cá nhân đã yêu cầu ngừng cung cấp. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sử dụng không đúng mục đích thông tin cá nhân đã thỏa thuận khi thu thập hoặc khi chưa có sự đồng ý của chủ thể thông tin cá nhân; cung cấp hoặc chia sẻ hoặc phát tán thông tin cá nhân đã thu thập, tiếp cận, kiểm soát cho bên thứ ba khi chưa có sự đồng ý của chủ thông tin cá nhân; thu thập, sử dụng, phát tán, kinh doanh trái pháp luật thông tin cá nhân của người khác.

Bên cạnh đó, Điều 288 Bộ luật Hình sự 2015 cũng quy định hành vi thu lợi bất chính từ 50 triệu đến dưới 200 triệu đồng; gây thiệt hại từ 100 triệu đến dưới 500 triệu đồng hoặc gây dư luận xấu làm giảm uy tín của cơ quan, tổ chức, cá nhân khi thực hiện các hành vi mua bán, trao đổi, tặng cho, sửa chữa, thay đổi hoặc công khai hóa thông tin riêng hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân (trong đó có trẻ em) trên mạng máy tính, mạng viễn thông mà không được phép của chủ sở hữu thông tin đó sẽ bị phạt tiền hoặc cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

***2.2. Thực trạng về bảo vệ thông tin cá nhân của trẻ em trên môi trường mạng Internet hiện nay***

Khung pháp lý về quyền của trẻ em thông qua Luật Trẻ em năm 2016, Luật Tiếp cận thông tin năm 2016, Luật An ninh mạng năm 2018 và các văn bản Nghị định hướng dẫn thi hành của Chính phủ đã dành nhiều điều khoản riêng quy định về bảo vệ quyền trẻ em nói chung cũng như quyền về bảo vệ thông tin cá nhân của trẻ em trên không gian mạng nói riêng và cơ bản đã từng bước cải thiện với những chuyển biến mới.

**Đối với Nhà nước**

Ngày 1/6/2021, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 830/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình “Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng giai đoạn 2021 - 2025” nhằm bảo vệ thông tin bí mật đời sống riêng tư, bí mật cá nhân của trẻ em khi tiếp cận thông tin, tham gia hoạt động trên môi trường mạng. Theo đó thìtrong giai đoạn 2021-2025,  chương trình đặt mục tiêu  100% trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và các cơ sở bảo vệ, nuôi dưỡng trẻ em định kỳ tổ chức chương trình tuyên truyền, [giáo dục](https://thanhnien.vn/giao-duc/) kiến thức, kỹ năng cần thiết cho trẻ em để tham gia môi trường mạng an toàn. Bên cạnh đó, 100% trẻ em là nạn nhân bị xâm hại trên môi trường mạng được hỗ trợ, can thiệp khi có yêu cầu từ bản thân trẻ em hoặc từ người thân, cộng đồng xã hội. Chương trình  phấn đấu đạt mục tiêu 100% tổ chức, cá nhân khi bị tố giác, phát hiện vi phạm quy định pháp luật đối với trẻ em trên môi trường mạng bị xử lý theo quy định của pháp luật [[33]](#footnote-33).

**Đối với các doanh nghiệp**

Nhằm bảo vệ thông tin của trẻ em, nhiều doanh nghiệp đã thực hiện nhiều biện pháp mới như bảo về thông tin trẻ em, không cho trẻ truy cập vào những trang Web có tin xấu, độc hại. Như đối với Tiktok đưa ra hạn chế tùy chọn chia sẻ của trẻ em và tắt thông báo từ ứng dụng sau giờ đi ngủ đối với những người dưới 18 tuổi, phần cài đặt Tin nhắn trực tiếp cho các tài khoản từ 16-17 tuổi sẽ được thiết lập ở chế độ “không ai cả.” Trong khi đó, Google đã đưa ra tính năng “Tìm kiếm an toàn” để loại trừ nội dung nhạy cảm hoặc nội dung dành cho người trưởng thành. Còn YouTube đã tắt tính năng bật tự động đối với người dùng là trẻ vị thành niên. Điều đó cho thấy, trước áp lực bảo vệ người dùng nhỏ tuổi, các hãng công nghệ đang nỗ lực thay đổi và tìm những giải pháp bảo mật thông tin, bảo đảm an toàn cho trẻ em một cách hiệu quả[[34]](#footnote-34).

Tuy nhiên, đối mặt với tình hình mới, việc bảo vệ thông tin cá nhân của trẻ em trên môi trường mạng Internet đang gặp rất nhiều khó khăn và phức tạp, cụ thể:

**Thứ nhất,** số lượng trẻ em truy cập mạng Internet ngày càng nhiều mà không có sự quản lý của phụ huynh. Theo Số liệu thống kê của Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc (UNICEF), cứ 3 người sử dụng Internet trên thế giới thì có 1 trẻ em. Trung bình cứ nửa giây thì có một trẻ em lần đầu tiên sử dụng Internet, tức là mỗi ngày có hơn 175 nghìn trẻ em tham gia không gian mạng. Cụ thể, trẻ em chiếm 1/5 số người sử dụng mạng Internet ở các quốc gia phát triển; 1/3 đến 1/2 số người dùng tại các quốc gia đang phát triển và các quốc gia kém phát triển[[35]](#footnote-35). Điều này một trong những cơ sở để gia tăng các tội phạm mạng. Cũng theo Báo cáo thống kê tình hình Internet Việt Nam 2021, tính đến tháng 1/2021 thì dân số Việt Nam đạt mốc 97.8 triệu dân, trong đó có khoảng 68.17 triệu người đang sử dụng Internet (chiếm 70,3% dân số) thông qua các nền tảng, ứng dụng khác nhau[[36]](#footnote-36). Trong đó lượng trẻ em tiếp xúc với mạng Internet ngày càng gia tăng bằng nhiều cách khác nhau như: tiếp cận từ điện thoại di động của cá nhân (57,8%), máy tính ở nhà (45,9%), điện thoại di động của người thân (45,3%), ngoài quán Internet (13,5%). Riêng nhóm học sinh trong nhà trường được tiếp cận Internet qua máy tính ở trường học (23,6%). Trẻ sử dụng Internet chủ yếu để học hành nghiên cứu (83,1%), xem phim ca nhạc (71,5%), xem các chương trình giải trí đọc tin tức (70,9%), giao lưu, kết nối bạn bè (71,2 %) và chơi trò chơi điện tử trực tuyến (58,7%)[[37]](#footnote-37).

**Thứ hai,** nhiều tội phạm mạng gia tăng. Theo thống kê của Tổng cục Cảnh sát (Bộ Công an), mỗi năm có 1.600 - 1.800 vụ [xâm hại](https://vtv.vn/xam-hai.html) trẻ em được phát hiện. Số trẻ em dưới 6 tuổi bị xâm hại là vấn đề đáng báo động chiếm tới 13,2%. Con số này là những vụ việc đã được phát hiện, trên thực tế con số này còn lớn hơn rất nhiều[[38]](#footnote-38). Thông thường, mỗi ngày có hơn 720 nghìn hình ảnh xâm hại trẻ em được đưa lên mạng. Trong 6 tháng đầu năm 2021, Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em 111 đã tiếp nhận 171.019 cuộc gọi đến, tiếp nhận 967 lượt thông báo qua ứng dụng app và zalo, trong đó có 15.028 ca tư vấn chuyên sâu về các vấn đề liên quan đến xâm hại trẻ em, các mối quan hệ ứng xử, sức khỏe tâm sinh lý, sức khỏe sinh sản, chính sách, pháp luật về trẻ em và 706 ca hỗ trợ, can thiệp cho trẻ em. Trong đó, nhiều trường hợp bị xâm hại khi làm quen trên môi trường mạng khi trẻ em cung cấp thông tin của mình[[39]](#footnote-39).

**Thứ ba,** ở một số địa phương thì việc phối hợp chia sẻ thông tin, báo cáo kết quả hoạt động và tình hình thực hiện quyền trẻ em theo trách nhiệm được giao của các bộ, ngành còn chậm và chưa đầy đủ nên công tác báo cáo, tổng hợp còn hạn chế. Cơ chế thông tin, báo cáo từ cơ sở về trung ương để phản ánh những vấn đề liên quan đến quyền của trẻ em chưa thông suốt, kịp thời. Vẫn còn nhiều vấn đề, vụ việc liên quan đến trẻ em chưa được nắm bắt, phản ánh đầy đủ. Mặt khác, việc tập huấn nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ và cộng tác viên làm công tác trẻ em còn gặp nhiều khó khăn do nguồn lực địa phương có hạn, cơ quan tổ chức tập huấn không hỗ trợ cho người học là cán bộ, công chức các cấp đi tập huấn theo cơ chế tài chính hiện hành, người học phải sử dụng ngân sách của cơ quan cử đi học.

**3. Giải pháp**

Không thể phủ nhận những lợi ích mà mạng Internet mang lại, tuy nhiên trong bối cảnh mà khoa học công nghệ không ngừng phát triển thì thông tin cá nhân của trẻ em đang bị đe dọa bởi các tội phạm mạng. Do đó, để bảo mật thông tin các nhân của trẻ em một cách tuyệt đối cần phải quán triệt và đưa ra các giải pháp mới, cụ thể như sau:

**Về phía Nhà nước**

**Thứ nhất**, Nhà nước cần khắc phục những điểm chưa thống nhất, đồng bộ trong nội dung và kỹ thuật lập pháp giữa các văn bản có liên quan, đồng thời xem xét nâng cao mức xử phạt vi phạm hành chính đối với chủ thể có hành vi xâm phạm thông tin cá nhân của trẻ em nhằm bảo đảm tính răn đe, phòng ngừa chung. Tiêu biểu trong xu hướng này phải kể tới các quốc gia trong Liên bang Hoa Kỳ. Năm 1998, Hoa Kỳ ban hành một đạo luật bảo về quyền riêng tư của trẻ em trên không gian mạng ( Children's Online Privacy Protection Act - COPPA**)** nhằm phản ứng với việc thu thập trực tuyến các thông tin cá nhân từ trẻ em dưới 9 tuổi bởi những người hoặc các đơn vị thuộc thẩm quyền của Hoa Kỳ. COPPA nhằm mục đích bảo vệ quyền riêng tư của trẻ bằng cách yêu cầu sự đồng ý của cha mẹ trước khi thu thập thông tin từ trẻ dưới 13 tuổi[[40]](#footnote-40). Với sự ra đời của đạo luật này, nhiều quốc gia khác nhau trên thế giới đã áp dụng mô hình này để giải quyết tội phạm và bảo vệ thông tin các nhân của trẻ em khi tham gia vào môi trường mạng.

**Thứ hai,** nghiên cứu tội phạm hóa đối với hành vi thu thập, sử dụng, khai thác, chuyển nhượng trái phép thông tin cá nhân của trẻ em gây hậu quả nghiêm trọng hoặc được thực hiện ở quy mô lớn, từ đó bổ sung các quy định về tội phạm hình sự có liên quan trong Bộ luật Hình sự hiện hành.

**Thứ ba,** nghiên cứu xây dựng Luật bảo vệ thông tin cá nhân của trẻ em, trên cơ sở kế thừa một số quy định về bảo vệ thông tin cá nhân đã có trong Luật Trẻ em năm 2016, Luật Tiếp cận thông tin năm 2016, Luật An toàn thông tin mạng năm 2015 để điều chỉnh toàn diện hơn, đầy đủ hơn trong hệ thống pháp luật về bảo vệ thông tin cá nhân của trẻ em trên môi trường mạng.

**Thứ tư,** Nhà nước cần có chính sách hỗ trợ để trang bị kiến thức, kỹ năng cho trẻ em khi tham gia vào môi trường mạng Internet một cách an toàn. Điều này đòi hỏi các chủ thể như nhà trường, gia đình, xã hội phối hợp hướng dẫn, giáo dục, trang bị kỹ năng sử dụng không gian mạng. Đồng thời, hướng dẫn các em kỹ năng bảo vệ bản thân trước các nguy cơ bị xâm hại. Đồng thời triển khai, lồng ghép chương trình giáo dục về thực hiện pháp luật an ninh mạng vào các cấp học từ cấp tiểu học trở lên.

**Thứ năm,** Chính phủ cần thành lập một cơ quan quản lý nội dung trên mạng Internet. Cơ quan nhà nước này sẽ giám sát hoạt động của các hãng phát thanh, truyền hình, bưu chính, viễn thông, đồng thời buộc các doanh nghiệp, các mạng xã hội phải chịu trách nhiệm về nội dung thông tin trên Internet do người dùng đăng tải trên trang thông tin của họ. Các chủ thể này phải gỡ bỏ nhanh chóng trong thời gian ngắn nhất những nội dung bất hợp pháp đến trẻ em, nếu không sẽ bị xử phạt vi phạm.

**Thứ sáu,** các cơ quan chức năng như Bộ công an, Bộ thông tin và truyền thông… cần thường xuyên triển khai các biện pháp phòng, chống hành vi xâm phạm thông tin cá nhân của trẻ em, chỉ đạo công an các địa phương tăng cường rà soát, phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời hành vi xâm hại trẻ em trên môi trường mạng. Bên cạnh đó, phải nhanh chóng xây dựng Đề án bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng. Tiếp tục phát triển các công cụ kết nối giữa người dân, trẻ em với các cơ quan có trách nhiệm bảo vệ trẻ em; hình thành mạng lưới xã hội về bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng. Xử lý nghiêm cơ quan báo chí, xuất bản, tổ chức, cá nhân hoạt động trên môi trường mạng có hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ hình ảnh, thông tin đời sống riêng tư, bí mật cá nhân của trẻ em.

**Về phía các doanh nghiệp**

**Một là,** các doanh nghiệp phải kịp thời phát nhận ra thủ đoạn tấn công của tội phạm mạng thông qua hệ thống phát hiện xâm nhập Snort. Đây là một hệ thống được cài đặt trên mạng với nhiệm vụ là giám sát những gói tin vào ra hệ thống. Nếu một cuộc tấn công được Snort phát hiện thì nó sẽ phản ứng lại bằng nhiều cách khác nhau phụ thuộc vào cấu hình mà người quản trị thiết lập, từ đó các doanh nghiệp sẽ có cơ chế ngăn chặn những thông tin trên mạng tác động xấu, dẫn đến nguy cơ trẻ em bị xâm hại bằng các hình thức và các cấp độ khác nhau như chặn một số website, lọc các nội dung xấu, độc hại đối với trẻ em, cảnh báo thay đổi mật khẩu, vô hiệu hóa tài khoản…

**Hai là,** doanh nghiệp cần có mạng lưới tiếp nhận thu thập thông tin truy cập mạng của trẻ em một cách chính xác nhằm tạo ra sự kết nối hoạt động vì trẻ em, từ đó tạo thành quy trình hài hòa để ngăn ngừa, phát hiện, can thiệp và xử lý các hành vi xâm hại trẻ em. Thông qua mạng lưới này, trẻ em sẽ dễ dàng lên tiếng, tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ, được bảo vệ an toàn khi bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị xâm hại trên môi trường mạng, tương tự quy trình hỗ trợ, can thiệp trẻ em có nguy cơ hoặc bị xâm hại trong đời thực.

**Ba là**, doanh nghiệp muốn có được sự tin tưởng của người sử dụng thì trước hết doanh nghiệp đó phải thực hiện đúng nghĩa vụ của mình bảo mật tuyệt đối thông tin của trẻ em. Doanh nghiệp phải là chủ thể trực tiếp và chủ động xử lý vi phạm, yêu cầu xử lý bất cứ ai liên quan đến các nội dung thông tin đó, mà không cần phải chờ yêu cầu từ phía Nhà nước. Việc này nhằm đảm bảo an toàn những thông tin cá nhân mà trong quá trình truy cập trẻ đã cung cấp để tránh không bị rò rỉ ra ngoài làm ảnh hưởng đến sự phát triển của trẻ.

**Bốn là,** doanh nghiệp cần tăng cường đào tạo, nâng cao chất lượng sản xuất, chất lượng quản lý. Áp dụng mô hình công nghiệp 4.0 vào quá trình sản xuất, phát triển của doanh nghiệp. Không ngừng nâng cao chất lượng kĩ thuật số, máy móc thiết bị để tạo ra một công cụ hiện đại với chức năng bảo vệ quyền lợi của trẻ em.

**Về phía phụ huynh của trẻ**

**Thứ nhất,** các bậc phụ huynh không được đăng tin, ảnh hay bất cứ thông tin nào liên quan đến bí mật cá nhân của trẻ vì đây có thể là nguyên nhân để tội phạm mạng xâm nhập và lợi dụng trẻ.

**Thứ hai,** nên hạn chế cho trẻ sử dụng các thiết bị thông minh quá nhiều mà phụ huynh phải để các thiết bị đó ở những nơi mà mọi người cùng quan sát, cùng kiểm soát nhau và không cho phép trẻ sử dụng riêng các thiết bị này nếu thực sự không cần thiết. Đối với các trẻ 15 tuổi trở xuống, phụ huynh cần cân nhắc về việc giao cho con sử dụng các thiết bị công nghệ, trước khi giao thiết bị công nghệ thì phải hướng dẫn cho con sử dụng và xem các nội dung an toàn trên mạng. Phụ huynh cần đưa ra những quy định cụ thể như con được phép xem bao nhiêu lâu, những nội dung được phép và không được phép xem.

**Thứ ba,** cần nâng cao hiểu biết về kiến thức, kỹ năng sử dụng mạng Internet an toàn và tự vệ thông tin cá nhân của mình như tham gia các chương tình đào tạo kỹ năng sống hoặc dạy con tạo tài khoản với mật khẩu có khả năng bảo mật lớn, kịp thời tố giác hành vi xâm hại trên môi trường mạng. Bên cạnh đó, phụ huynh phải cài đặt những công cụ tin học để hạn chế bớt những nội dung mà trẻ em không nên xem. Cần có các phần mềm kiểm soát để biết được con ngày hôm nay đã xem những gì, xem bao lâu. Phụ huynh không được chủ quan để trẻ “*rong chơi*” trên môi trường mạng. Với trẻ chưa đủ trưởng thành, chưa đủ chín chắn thì sẽ không sàng lọc được thông tin, dễ sa vào những clip có nội dung độc hại.

**Thứ tư,** phụ huynh phải làm gương cho con bởi lẽ hình ảnh cha mẹ hằng ngày cầm điện thoại, tivi và xem những nội dung vô bổ cũng sẽ ảnh hưởng đến con. Thay vào đó, nên lắng nghe, quan tâm và chia sẻ những tâm tư nguyện vọng của trẻ hay những khó khăn trong việc sử dụng mạng Internet để trẻ cảm thấy an toàn trước những thủ đoạn mạng.

**Kết luận:**

Hệ thống các giải pháp bảo vệ thông tin cá nhân của trẻ em trên môi trường mạng Internet ngày càng được mở rộng và thực thi trên thực tế. Tuy nhiên, trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0, thòi kỳ mà khoa học công nghệ không ngừng phát triển thì chọn một cách tiếp cận liên ngành để dữ liệu chắc chắn bảo vệ thông tin cá nhân của trẻ vẫn chưa tiến bộ và còn nhiều hạn chế, nhiều tôi phạm vẫn đang quan sát và lợi dụng thời cơ để tấn công. Chính vì vây, Việt Nam phải tích cực chủ động hơn nữa trong công tác này nhằm bảo vệ tuyệt đối thông tin trẻ em, tạo điều kiện để trẻ được sống trong môi trường lành mạnh.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. *Anh tạo “lá chắn” cho trẻ em trên không gian mạng,*  <https://www.qdnd.vn/quoc-te/doi-song/anh-tao-la-chan-cho-tre-em-tren-khong-gian-mang-671591>, truy cập ngày 17/10/2021.
2. *Bản tin an toàn quý II/2021, Phần 5: Rủi ro đối với trẻ em trên môi trường mạng.*
3. Bộ lao động thương binh và xã hội (2021), *Báo cáo hoạt động sáu tháng đầu năm 2021 của Tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em 111.*
4. Danielle J. Garber, Coppa: *Protecting children’s personal information on the Internet.*
5. *Để lộ thông tin trẻ em trên mạng có thể hình thành các hành vi xâm hại,* <https://vtv.vn/doi-song/de-lo-thong-tin-tre-em-tren-mang-co-the-hinh-thanh-cac-hanh-vi-xam-hai-2019051711433229.htm> truy cập ngày: 13/10/2021.
6. Đăng Nguyên (2021`), *100% trẻ em là nạn nhân bị xâm hại trên môi trường mạng được hỗ trợ, can thiệp*, <https://thanhnien.vn/100-tre-em-la-nan-nhan-bi-xam-hai-tren-moi-truong-mang-duoc-ho-tro-can-thiep-post1074064.html> truy cập ngày 13/10/2021.
7. Sonia Livingstone, *John Carr and Jasmina Byrne: Global commision on Internet governance*, Paper series no 22, 2015, p.6.
8. Trương Khánh Hợp, Thu Trang ( 2018), *Dấu chân kỹ thuật số và làm cách nào để kiểm soát*, <https://ictvietnam.vn/dau-chan-ky-thuat-so-la-gi-va-lam-cach-nao-de-kiem-soat-9384.htm>, ngày truy cập: 10/10/2021.
9. Trí thức trẻ, *Chuyên gia báo động về tình trạng nghiện mạng xã hội của giới trẻ hiện nay,* <https://nhipsongdoanhnghiep.cuocsongantoan.vn/song/chuyen-gia-bao-dong-ve-tinh-trang-nghien-mang-xa-hoi-cua-gioi-tre-hien-nay-3284528.html> ngày truy cập: 11/10/2021.
10. Vnetwork (2021), *Thống kê tình hình Internet Việt Nam năm 2021.*

BẢO VỆ TRẺ EM TRƯỚC NGUY CƠ XÂM HẠI TÌNH DỤC TRÊN MÔI TRƯỜNG MẠNG BẰNG PHÁP LUẬT HÌNH SỰ

Lê Quang Huy[[41]](#footnote-41)\*

Đoàn Võ Quốc [[42]](#footnote-42)\*\*

Nguyễn Thị Thanh Hương[[43]](#footnote-43)\*\*\*

Nguyễn Thị Bích Tiền[[44]](#footnote-44)\*\*\*\*

***Tóm tắt:*** Với sự phát triển của xã hội hiện nay, chúng ta không thể phủ nhận vai trò to lớn của Internet trong cuộc sống của mỗi người. Môi trường mà Internet mang lại rất nhiều điều hữu ích cho con người nói chung và trẻ em nói riêng. Tuy nhiên môi trường Internet mặc dù mang lại nhiều điều hữu ích nhưng nó cũng tiềm ẩn nhiều nguy cơ, trong đó tình trạng xâm hại tình dục trẻ em. Trên thực tế cho thấy số lượng trẻ em bị xâm hại tình dục trên môi trường mạng ngày càng gia tăng với những mức độ và tính chất ngày càng nghiêm trọng. Trên cơ sở đó, bài viết chỉ ra thực trạng trẻ em bị xâm hại tình dục trên môi trường mạng trong thời gian qua, đưa ra những dẫn chứng cụ thể về việc trẻ em bị xâm hại tình dục trên môi trường mạng và từ đó rút ra những nguyên nhân, hậu quả trước nguy cơ xâm hại tình dục trẻ em trên môi trường mạng. Đồng thời, nhóm tác giả đề xuất một số kiến nghị nhằm hoàn thiện hệ thống pháp luật, đưa ra một số giải pháp giúp cải thiện công tác phòng, chống xâm hại tình dục trẻ em nói chung và bảo vệ trẻ em trước nguy cơ bị xâm hại tình dục trên môi trường mạng nói riêng.

***Từ khóa:*** *trẻ em, xâm hại tình dục, môi trường mạng.*

1. **Thực trạng trẻ em bị xâm hại tình dục trên môi trường mạng trong thời gian qua**

Ngày nay, Internet mang lại cho con người rất nhiều tiện ích, chính vì vậy số lượng người sử dụng Internet ngày càng tăng. Việc sử dụng Internet thông qua các thiết bị điện tử hiện đại dã trở thành một công cụ hữu ích cho trẻ em trong quá trình học tập cũng như khám phá, tiếp cận với nhiều lĩnh vực khác nhau. Tuy nhiên, môi trường mạng cũng là nơi tiềm ẩn chứa đựng nhiều rủi ro, nguy cơ mất an toàn cho trẻ, dặc biệt là tình trạng bị xâm hại tình dục trên Internet. Các đối tượng xấu có thể lợi dụng Internet để thực hiện hành vi xâm hại, gây tổn thương tâm sinh lý cho trẻ em. Theo số liệu thống kê cho thấy, Việt Nam là quốc gia có số lượng người dùng Internet thuộc top đầu thế giới với 64 triệu người dùng, chiếm 66% tổng dân số, trong đó một phần ba là người chưa thành niên và thanh niên có độ tuổi từ 15- 24 tuổi[[45]](#footnote-45). Theo báo cáo của Cục An ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao A05 Bộ Công An hằng năm tiếp nhận 1500 vụ việc liên quan đến trẻ em, trong đó số lượng vụ việc về xâm hại tình dục trẻ em chiếm tỷ lệ lớn[[46]](#footnote-46). Theo khảo sát của Viện nghiên cứu quản lý và phát triển bền vững (MSD) và Tổ chức cứu trợ trẻ em Quốc tế đã chỉ ra xâm hại tình dục trẻ em trên môi trường mạng đang là vấn đề đáng báo động. Năm 2018 Việt Nam có 706.435 vụ báo cáo về hình ảnh, video xâm hại tình dục trẻ em trên mạng, đứng thứ hai trong khu vực ASEAN và chỉ sau Indonesia[[47]](#footnote-47).

Với những dẫn chứng nêu trên có thể thấy tình trạng xâm hại tình dục trẻ em trên mạng đang là tình trạng đáng báo động. Những đối tượng xấu đã lợi dụng triệt để mạng Internet để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật của mình. Những đối tượng này thực hiện hành vi dưới nhiều hình thức khác nhau như gạ gẫm, tán tỉnh để lôi kéo trẻ vào các quan hệ tình dục trực tiếp hoặc không trực tiếp; yêu cầu trẻ phô bày những bộ phận cụ thể để phát tán trên mạng hoặc thu thập những hình ảnh này và lưu hành chúng dưới hình thức văn hóa phẩm đồi trụy. Ngoài ra, việc trẻ em tự nghiên cứu, sử dụng mạng xã hội cũng là một trong những nguyên nhân dẫn đến việc trẻ bị xâm hại tình dục. Việc trẻ sử dụng mạng không hợp lý dẫn đến việc trẻ tiếp thu thông tin một cách thụ động, không có chọn lọc, đôi lúc trẻ sẽ tiếp xúc với những thông tin, dữ liệu mang tính chất khiêu dâm, gợi dục. Ngoài ra, các đối tượng này có thể dụ dỗ, lôi kéo trẻ tham gia vào các nhóm trò chuyện kín trên mạng như Facebook, Viber, Telegram, Zalo… để từ đó thực hiện hành vi xâm hại tình dục. Bên cạnh đó, việc trẻ chủ động tham gia vào các nhóm trò chuyện này cũng là một trong những nguyên nhân khiến trẻ bị xâm hại tình dục. Cụ thể dẫn chứng ở vụ việc sau: Đầu năm 2020, sau 2 tháng yêu nhau qua mạng internet, một bé gái lớp 7 tại Hà Nội bị bạn trai 21 tuổi mô tả bộ phận nhạy cảm trên cơ thể, rồi gửi ảnh khỏa thân. Bé gái đã sợ hãi và bị bất ổn về tâm lý. Một ví dụ điển hình khác là vụ việc bé gái B.T.N. (15 tuổi, tại tỉnh Hà Tĩnh) dù chỉ quen bạn qua mạng, nhưng cuối tháng 3-2020, cháu N đã bắt xe khách vào gặp bạn tên Hùng tại Quảng Bình. Tại đây, bé đã bị Hùng và bạn của Hùng 3 lần thực hiện hành vi giao cấu. Lực lượng chức năng đã bắt giữ các đối tượng xấu ngay sau khi bị tố giác[[48]](#footnote-48).

1. **Nguyên nhân và hậu quả trẻ em bị xâm hại tình dục trên môi trường mạng trong thời gian qua**

Việc cho trẻ tiếp xúc sớm với mạng Internet mang lại rất nhiều tiện ích, dẫu vậy môi trường mạng vẫn là nơi tồn tại những nguy hiểm ảnh hưởng đến trẻ, đặc biệt là nguy cơ xâm hại tình dục trẻ em. Với những số liệu nói trên có thể thấy rằng đây là một thực trạng đáng báo động cần có sự vào cuộc quyết liệt của cơ quan chức năng và gia đình, xã hội.

Với sự bùng nổ của Internet, việc trẻ em sớm được tiếp cận với thế giới mạng dần trở nên phổ biến. Bên cạnh những mặt tích cực như giúp trẻ có cơ hội tiếp cận với nguồn thông tin phong phú, hữu ích hay tăng cường tương tác xã hội thì môi trường mạng cũng tiềm ẩn nhiều nguy cơ rủi ro đối với trẻ.

***Thứ nhất*,** nguyên nhân dẫn tới tình trạng này một phần do giáo dục nhà trường, đặc biệt là cấp tiểu học vẫn chưa đưa các nội dung phòng chống xâm hại tình dục trẻ em vào chương trình giảng dạy tại trường. Ngoài ra, các phụ huynh thường xuyên đăng tải hình ảnh con cái, trẻ em lên mạng xã hội mà không lường trước được hậu quả con em mình có thể trở thành mục tiêu của loại tội phạm này. Thực tế chúng ta có thể nhận thấy rằng trong bối cảnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, tiếp cận với công nghệ hiện đại không ít những gia đình lựa chọn cho con em mình những thiết bị di động nhiều tính năng dẫn đến trẻ nằm trong lứa tuổi 8 đến 16 tuổi thường xuyên sử dụng mạng xã hội như: Facebook, Youtube, Tiktok, Zalo ,Telegram... kết bạn với người lạ không quen biết. Từ đó cùng với những hình ảnh thông tin nhạy cảm được đăng lên mạng xã hội dẫn đến việc trẻ tò mò, nhấn vô xem và bị các đối tượng dụ dỗ chụp ảnh nhạy cảm, đe dọa tung lên mạng nếu không đáp ứng nhu cầu khiến trẻ bị rơi vào vòng vây của các đối tượng này tiềm ẩn nguy cơ bị xâm hại tình dục. Đặc biệt, do tác động của phim ảnh bạo lực, khiêu dâm, những thông tin độc hại không được kiểm soát lan tràn trên mạng internet cũng dẫn đến các hành vi lệch chuẩn ở trẻ em và người lớn. Đồng thời, nhận thức pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế; khả năng nhận thức, phòng vệ và tự vệ của nạn nhân còn non nớt, công tác phát hiện, tố giác tội phạm hiện nay còn gặp nhiều khó khăn, thậm chí có cả thái độ bất hợp tác từ phía nạn nhân và gia đình nạn nhân; một số tội danh chế tài xử lý chưa đủ sức răn đe tội phạm, nhiều khi không tương xứng với hành vi bạo lực cần xử lý. Từ đó, dẫn đến trẻ em bị xâm hại trên môi trường mạng là nhiều trẻ em chưa được gia đình, nhà trường quan tâm đúng mức. Bộ luật Hình sự hiện hành vẫn chưa có một quy định cụ thể cho tội phạm xâm hại tình dục trẻ em trên môi trường mạng, Luật Trẻ em và các văn bản pháp luật liên quan quy định rất rõ về trách nhiệm bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng.

Đối với nạn nhân trong các vụ án xâm hại tình dục trẻ em nói chung, cũng như xâm hại tình dục trẻ em thông qua môi trường mạng thường hết sức lớn. Sau quá trình nghiên cứu về hậu quả của các vụ xâm hại tình dục trẻ em, nhóm tác giả nhận thấy hậu quả của vụ xâm hại tình dục thông qua môi trường mạng khi trẻ em bị ép buộc, lạm dụng phải thực hiện một số hành động như thủ dâm, khiêu dâm, mô phỏng quan hệ tình dục… với tần suất cao sẽ dẫn đến một số dấu hiệu về hậu quả của các vụ xâm hại tình dục trẻ em nói chung như: “tình trạng chảy máu kéo dài ở bộ phận sinh dục, ảnh hưởng đến sức khỏe sinh sản và khiến sức khỏe không ổn định dẫn đến tình trạng như đau đầu, đau bụng, mất ngủ… Còn về mặt tâm lý, tổn thương mà là nạn nhân của các vụ xâm hại tình dục trẻ em trên môi trường mạng phải gánh chịu là hết sức nặng nề. Trẻ em bị xâm hại tình dục rất dễ rơi vào trạng thái hoảng sợ, hình thành những ám ảnh trong tâm thức khiến trẻ thường xuyên lo lắng bất an mình tiếp tục bị xâm hại, nặng hơn là xuất hiện ảo giác khiến nạn nhân thấy mình bị xâm hại hoặc thấy hình ảnh kẻ xâm hại đe dọa mình…”. Ngoài ra, như đã đề cập ở trên đặc điểm của các vụ án xâm hại tình dục trẻ em thông qua môi trường mạng là hình ảnh nhẹ cảm của nạn nhân có tốc độ phát tán nhanh và khó có thể gỡ bỏ nên di chấn đối với nạn nhân là hết sức dâu dài, dễ bị tái hoảng sợ, mặc cảm nên ảnh hưởng đến cuộc sống sau này của nạn nhân. Ngoài những tổn thương về tâm lý nói trên, một điều nguy hiểm nữa của nạn xâm hại tình dục trẻ em nói chung và xâm hại tình dục trẻ em trên môi trường mạng nói riêng đó là gây ra những lệch lạc giới tính cho trẻ em như đồng tính luyến ái, quan hệ tình dục bừa bãi với nhiều người. Nguy hiểm nhất là khi trẻ em bị xâm hại tình dục trong thời gian dài và lặp đi lặp lại những hành vi xâm hại khiến trẻ trở nên chai sạn cảm xúc và xem việc bị xâm hại là chuyện bình thường.

***Thứ hai*,** trong thời gian qua ở trong nước cũng như trên thế giới với tình hình dịch bệnh phức tạp phải đối mặt với nhiều biện pháp chống dịch bệnh phong tỏa, giãn cách xã hội vì đại dịch Covid-19 để đối phó dịch bệnh, nhiều biện pháp cấp bách đã được thực hiện như giãn cách xã hội, hạn chế tập trung nơi đông người… Với nhóm đối tượng là trẻ em, để thích nghi với hoàn cảnh mới, việc dạy và học trực tuyến (online) được thực hiện tại nhiều địa phương. Ðồng thời do không có điều kiện ra ngoài, giao lưu nhiều học sinh đã dành khá nhiều thời gian cho mạng xã hội. Một số đối tượng xấu lợi dụng tình hình này để xâm nhập, quấy phá các phòng học trực tuyến, ăn cắp địa chỉ, thông tin liên lạc của người sử dụng nhằm thực hiện các mục đích đen tối khác như: gửi các đường link có nội dung xấu, độc hại; dụ dỗ, mời gọi trẻ tham gia các trò chơi trực tuyến mang tính chất khiêm dâm… Với bản tính tò mò, không ít trẻ em đã vào các đường link do những đối tượng này gửi đến và tham gia các trò chơi trên mạng. Việc này không chỉ ảnh hưởng đến việc học tập của trẻ mà còn khiến một số em bị kẻ xấu lợi dụng, uy hiếp, thậm chí bị quấy rối, xâm hại tình dục qua mạng.Vấn nạn xâm nạn xâm hại tình dục trẻ em thông qua môi trường mạng đối với xã hội là hết sức nghiêm trọng. Những hành vi xâm hại tình dục trẻ em nói chung, cũng nhưng xâm hại tình dục trẻ em thông qua môi trường mạng nói riêng đều là hành vi đồi bại, suy thoái đạo đức, ảnh hưởng tiêu cực đến tình hình an ninh trật tự tại nhiều địa phương, đi ngược lại với chuẩn mực đạo đức và trái quy định pháp luật. Những hệ lụy của loại tội phạm này tác động trực tiếp đến thế hệ tương lai của đất nước, tác động xấu đến sự phát triển bền vững của xã hội. Ngoài ra, do đặc điểm lứa tuổi trẻ em là tò mò, làm theo những điều xung quanh, sẽ rất tai hại nếu trong quá trình sử dụng Internet các em dễ tiếp cận với những hình ảnh nhạy cảm của các vụ xâm hại tình dục trẻ em trên môi trường mạng dẫn đến nguy cơ trẻ học theo và ảnh hưởng quá trình phát triển tâm lý của trẻ, ngoài ra còn kéo theo nhiều hệ lụy nghiêm trọng khác khi trẻ em tiếp xúc thời gian dài với những hình ảnh đồi trụy trên. Đương cử như “Đoạn clip nóng bị rò rỉ và lan truyền trên mạng xã hội có độ dài khoảng 3 phút. Tuy nhiên theo thông tin chia sẻ, bé gái này chỉ mới 10 tuổi và clip nóng này là do em bé tự quay khi quan hệ với bé trai”[[49]](#footnote-49) khiến dư luận, cũng như các bậc phụ huynh bàng hoàng.

***Thứ ba*,** do sự phân hóa giàu nghèo với những chênh lệch về điều kiện sống, những rạn vỡ trong gia đình và sự xói mòn những giá trị truyền thống đã dẫn tới con số trẻ em bị bỏ rơi, bị sao nhãng, bị lạm dụng và bóc lột ngày càng tăng, lợi dụng hoàn cảnh đó một số đối tượng xấu, tha hóa trong nhân cách đã tỏ lòng thương xót với mục đích lập hội nhóm trên mạng facebook, zalo,... nuôi dưỡng, cưu mang trẻ em bị bỏ rơi, không nơi nương tựa với mục đích dụ dỗ thực hiện hành vi xâm hại (bán dâm, ...) thường xảy ra nhiều ở vùng có nhiều dân nhập cư, phòng cho thuê, khu vực có đông người lao động nghèo và địa bàn vắng cùng với đó công tác truyền thông, giáo dục, vận động xã hội chưa bao phủ được hết các địa bàn, đối tượng; số người thực hiện được nghiệp vụ truyền thông, tư vấn trực tiếp và trên môi trường mạng internet còn hạn chế nên chất lượng truyền thông chưa cao, các sản phẩm truyền thông sản xuất với số lượng ít dẫn đến nhận thức, trách nhiệm, năng lực bảo vệ chăm sóc trẻ em của các cấp chính quyền, đặc biệt kỹ năng về bảo vệ trẻ em nói chung và trước nguy cơ xâm hại tình dục trên môi trường mạng nói riêng, thực hành quyền trẻ em của cha mẹ, người chăm sóc trẻ còn thiếu hụt. Công tác bảo vệ trẻ em của cơ quan chức năng trên môi  trường mạng cũng chưa toàn diện, chưa chặt chẽ. Trẻ em chưa trang bị đầy đủ nhận thức về nguy cơ tiềm tàng của Internet, kỹ năng sống cũng như kiến thức về việc sử dụng Internet, mạng xã hội an toàn; phụ huynh gặp khó khăn trong vấn đề giám sát những hoạt động của con em mình trên Internet.

Trong giai đoạn cách mạng công nghiệp lần thứ tư, chứng kiến sự phát triển vũ bão của khoa học kĩ thuật với sự trợ giúp của kết nối thông qua Internet vạn vật. Qua đó không thể phủ nhận vai trò của Internet đối với sự phát triển của xã hội. Tuy nhiên cũng với những điểm tích cực mà không gian mạng đem lại thì cùng với đó môi trường này cũng đem đến cho xã hội những nối nguy cơ mới, nhất là đối với trẻ em đối tượng dễ bị ảnh hưởng nhất trong xã hội. Do đó, cần hạn chế các mối nguy cơ có thể xâm hại đến trẻ em, trong đó có nguy cơ xâm hại tình dục trẻ em. Nhằm đảm bảo trẻ em được phát triển trong một môi trường an toàn, lành mạnh là cơ sở để trẻ em được phát triển một cách toàn diện.

1. **Quy định pháp luật về xâm hại tình dục trẻ em trên môi trường mạng**

Tội xâm hại tình dục trẻ em trên môi trường mạng được quy định, đề cập tại một số văn bản quy phạm pháp luật, cụ thể sau:

* Điểm c, điểm d, điểm đ Khoản 6 Điều 3 Nghị quyết 06/2019/NQ/HĐTP Nghị quyết hướng dẫn áp dụng một số quy định tại các Điều 141, 142, 143, 144, 145, 146, 147 của Bộ luật Hình sự 2015 và việc xét xử vụ án xâm hại tình dục người dưới 18 tuổi của Hội đồng Thấm phán Tòa án nhân dân tối cao. Quy định các hình thức biểu hiện trình diễn khiêu dâm hoặc trực tiếp chứng kiến việc trình diễn khiêu dâm quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Hình sự trong đó đã có đề cập đến một số hành vi có liên quan đến xâm hại tình dục trẻ em trên mạng. Cụ thể như sau:

+ Dụ dỗ, lôi kéo, ép buộc người dưới 16 tuổi tự chụp, quay lại cảnh trình diễn khiêu dâm của mình sau đó phát tán;

+ Dụ dỗ, lôi kéo, ép buộc người dưới 16 tuổi khỏa thân và truyền tải trực tiếp âm thanh, hình ảnh qua internet (livestream);

+ Trình chiếu các ấn phẩm đồi trụy có sử dụng người dưới 16 tuổi hoặc hình ảnh mô phỏng người dưới 16 tuổi (hoạt hình, nhân vật được tạo ra bằng công nghệ số.

- Điều 29 Luật An ninh mạng 2018 đã có quy định về bảo vệ trẻ em trên không gian mạng

+ Trẻ em có quyền được bảo vệ, tiếp cận thông tin, tham gia hoạt động xã hội, vui chơi, giải trí, giữ bí mật cá nhân, đời sống riêng tư và các quyền khác khi tham gia trên không gian mạng.

+ Chủ quản hệ thống thông tin, doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trên mạng viễn thông, mạng Internet, các dịch vụ gia tăng trên không gian mạng có trách nhiệm kiểm soát nội dung thông tin trên hệ thống thông tin hoặc trên dịch vụ do doanh nghiệp cung cấp để không gây nguy hại cho trẻ em, xâm phạm đến trẻ em, quyền trẻ em; ngăn chặn việc chia sẻ và xóa bỏ thông tin có nội dung gây nguy hại cho trẻ em, xâm phạm đến trẻ em, quyền trẻ em; kịp thời thông báo, phối hợp với lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh mạng thuộc Bộ Công an để xử lý.

+ Cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động trên không gian mạng có trách nhiệm phối hợp với cơ quan có thẩm quyền trong bảo đảm quyền của trẻ em trên không gian mạng, ngăn chặn thông tin có nội dung gây nguy hại cho trẻ em theo quy định của Luật này và pháp luật về trẻ em.

+ Cơ quan, tổ chức, cha mẹ, giáo viên, người chăm sóc trẻ em và cá nhân khác liên quan có trách nhiệm bảo đảm quyền của trẻ em, bảo vệ trẻ em khi tham gia không gian mạng theo quy định của pháp luật về trẻ em.

+ Lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh mạng và các cơ quan chức năng có trách nhiệm áp dụng biện pháp để phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm hành vi sử dụng không gian mạng gây nguy hại cho trẻ em, xâm phạm đến trẻ em, quyền trẻ em.

* Khoản 3 Điều 4 Luật Tiếp cận thông tin 2016 cũng đã có quy định về bảo vệ trẻ em đối với các việc tiếp cận thông tin. Người dưới 18 tuổi yêu cầu cung cấp thông tin thông qua người đại diện theo pháp luật, trừ trường hợp luật về trẻ em và luật khác có quy định khác.

Tuy quy định về tội phạm xâm hại tình dục trẻ em trên mạng cũng được đề cập tại một số văn bản luật và văn bản dưới luật. Tuy nhiên, loại tội phạm này vẫn chưa được quy định một cách cụ thể. Và thông qua những quy định pháp luật ta thấy còn tồn tại nhiều hạn chế, vướng mắc. Cụ thể như sau:

***Thứ nhất,*** Bộ luật Hình sự hiện hành vẫn chưa có quy định cụ thể về các hành vi xâm hại tình dục trẻ em trên môi trường mạng. Cơ bản việc xâm hại tình dục kiểu mới này chưa được đề cập đến trong Bộ luật Hình sự. Nghị quyết 06/2019/NQ/HĐTP có đề cập đến một số hành vi sử dung mạng Internet khiến trẻ em thực hiện các hành vi dưới hình thức trình diễn khiêu dâm hoặc trực tiếp trình diễn khiêu dâm quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật Hình sự, tuy nhiên vẫn chưa cụ thể rõ ràng và bao quát hết.

***Thứ hai****,* chưa có chế tài xử lý các cá nhân, tổ chức đăng tải, lan truyền, mua bán, tuyên truyền những hình ảnh nhạy cảm, riêng tư của trẻ em, video nhạy cảm trên mạng xã hội. Điều này gây khó khăn trong việc xử lý các hành vi xâm hại tình dục trẻ em trên mạng

***Thứ ba,*** Luật An ninh mạng 2018 đã có quy định về bảo vệ trẻ em trên không gian mạng và được quy định tại Điều 29 của luật này. Tuy nhiên, không quy định cụ thể về tội phạm xâm hại tình dục trẻ em trên môi trường mạng và bảo vệ trẻ em trước tội xâm hại tình dục trên môi trường mạng.

1. **Kiến nghị hoàn thiện pháp luật về bảo vệ trẻ em trước tội xâm hại tình dục trẻ em trên môi trường mạng**

Tội phạm xâm hại tình dục trẻ em trên mạng đã xuất hiện đồng thời cùng với sự phát triển của mạng internet. Loại tội phạm này kí sinh trên mạng internet, mạng internet càng lớn mạnh và phổ biến thì tội phạm xâm hại tình dục trên môi trường mạng càng phát triển và tinh vi. Không chỉ phạm tội theo cách truyền thống đơn thuần như trước đây mà loại tội phạm xâm hại tình dục trẻ em đang có xu hướng công nghệ hóa làm xuất hiện loại tội phạm mới chính là tội phậm xâm hại tình dục trẻ em trên môi trường mạng. Trong khi đó trẻ em là đối tượng được tiếp cận công nghệ khá sớm và thường xuyên để học tập và giải trí, điều này vô tình biến trẻ em trở thành đối tượng có nguy cơ trở thành nạn nhân của tội xâm hại tình dục trẻ em trên môi trường mạng rất cao. Do đó, việc có những điều chỉnh, hoàn thiện pháp luật về bảo vệ trẻ em trước tội xâm hại tình dục trẻ em trên môi trường mạng là hết sức cần thiết. Vì thế, nhóm tác giả đưa ra một số kiến nghị hoàn thiện pháp luật như sau:

***Thứ nhất****,* cần có cơ chế truy cứu trách nhiệm hình sự đối với tội phạm xâm hại tình dục trẻ em trên môi trường mạng. Cơ bản việc xâm hại tình dục trẻ em trên môi trường mạng chưa được đề cập đến cụ thể trong Bộ luật Hình sự, chưa có quy định cụ thể về các hành vi nào là hành vi xâm hại tình dục trẻ em trên môi trường mạng. Nghị quyết 06/2019/NQ/HĐTP Nghị quyết hướng dẫn áp dụng một số quy định tại các Điều 141, 142, 143, 144, 145, 146, 147 của Bộ luật Hình sự 2015 và việc xét xử vụ án xâm hại tình dục người dưới 18 tuổi của Hội đồng Thấm phán Tòa án nhân dân tối cao có đề cập đến một số hành vi về việc sử dung mạng Internet khiến trẻ em phải tiến hành thực hiện các hành vi dưới hình thức trình diễn khiêu dâm hoặc trực tiếp trình diễn khiêu dâm quy định tại khoản 1 Điều 147 Bộ luật Hình sự, tuy nhiên những quy định này vẫn chưa cụ thể, rõ ràng và bao quát hết tất cả các hành vi xâm hại tình dục trẻ em trên mạng hiện nay. Vì thế có thể nói Bộ luật Hình sự hiên hành cơ bản vẫn chưa đề cập đến việc xâm hại tình dục trẻ em trên môi trường mạng và chưa có cơ chế truy cứu trách nhiệm hình sự đối với loại tội phạm này. Khi các hình ảnh nhạy cảm của nạn nhân là các em nhỏ bị đăng tải tràn lan trên mạng và có thể trở thành một loại hàng hóa để các đối tượng mua bán trao đổi trên các trang mạng xã hội. Điều này sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe và tinh thần của các em rất nạng nề và dai. Tội phạm xâm hại tình dục trẻ em trên môi trường mạng lại rất khó điều tra khó điều tra và xử lý khi chưa có cơ chế truy cứu trách nhiệm hình sự đối với lại tội phạm này. Chính vì thế việc có cơ chế truy cứu trách nhiệm hình sự đối với tội phạm xâm hại tình dục trẻ em trên môi trường mạng là hết sức quan trọng và cần thiết.

***Thứ hai****,* cần có những quy định cụ thể, tăng chế tài xử lý đối với các trang web đen, các cá nhân, tổ chức đăng tải, mua bán, tuyên truyền những hình ảnh nhạy cảm, riêng tư của trẻ em, video nhạy cảm trên mạng xã hội. Trong thực tế các bài viết chứa những hình ảnh, video nhạy cảm, mà trong đó những người tham gia trong video, clip… là trẻ em được tăng tải rầm rộ trên các trang mạng xã hội như Facebook, Youtube, Tiktok… Các bài viết này không những không bị tẩy chay mà còn nhận được vô vàng lượt yêu thích, bình luận, và được chia sẻ rộng rãi một cách chóng mặt. Vậy tại sao những bài viết như thế này lại được phép đăng tải và chia sẽ chóng mặt như thế mà không có cơ chế rà soát, kiểm tra nào. Do đó, cần có một cơ chế giám sát, các quy định cụ thể về trách nhiệm của cơ quan, tổ chức mà đặc biệt là các doanh nghiệp viễn thông và nền tảng mạng xã hội về việc giám sát, kiểm tra, xử lý các bài viết có thông tin không lành mạnh, xâm hại tình dục trẻ em trên môi trường mạng mà họ quản lý.

***Thứ ba****,* cần học hỏi kinh nghiệm lập pháp của các nước tiến bộ trên thế giới về việc đưa ra các quy định cụ thể có liên quan đến việc xâm hại tình dục trẻ em trên môi trường mạng. Ví dụ như ở BLHS Nhật Bản vấn đề xâm hại tình dục trẻ em qua mạng được quy định cụ thể tại Điều 174 *tội khiêu dâm công khai* và Điều 175 *Tội phân phối các sản phẩm khiêu dâm*. Đối với hành vi khách quan của hai tội trên BLHS Nhật Bản đã quy định hành vi khách quan là hành vi khiêu dâm một cách công khai và hành vi phân phối, chào bán hoặc công khai trưng bày các tài liệu có tính khiêu dâm dưới các dạng viết, tranh ảnh, các sản phẩm được lan truyền trong đời sống thực và cả qua các trang mạng xã hội. Và quy định chế tài xử phạt đối với hai tội trên cao nhất lần lượt là 06 tháng và 02 năm tù. Còn đối với BLHS Việt Nam hiện hành vẫn điều luật nào quy định một cách cụ thể về loại tội phạm kiểu mới này. Hay ở BLHS của nước Cộng hòa liên bang Đức cũng có quy định cụ thể về loại tội phạm xâm hại tình dục trẻ em trên môi trường mạng. Cụ thể Bộ Luật Hình sự Cộng hòa liên bang Đức đề cập đến hành vi xâm hại tình dục trẻ em qua mạng tại Điều 184d của Bộ luật này về tội *phát tán những chương trình có tính khiêu dâm qua đài phát thanh, những dịch vụ truyền thông hoặc viễn thông*. Từ đây có thể thấy tình trạng xâm hại tình dục trẻ em qua môi trường mạng diễn ra ở rất nhiều nước không phải chỉ ở riêng Việt Nam. Nhiều nước cũng đã có các quy định cụ thể về việc định tội đối với các hành vi đó điều đó ta có thể thấy qua hai đại diện là Nhật Bản và Cộng hòa liên bang Đức. Việt Nam có thể học hỏi các kinh nghiệm của các nước tiên tiến trên thế giới trong quá trình sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các quy định pháp luật hình sự về việc định tội và truy cứu trách nhiệm hình sự đối với loại tội phạm xâm hại tình dục trẻ em trên môi trường mạng này.

***Thứ tư****,* cần quy định rõ những thông tin trẻ em được tiếp cận khi sử dụng môi trường mạng. Luật Tiếp cận thông tin 2016 cũng đã có một số quy định về bảo vệ trẻ em đối với các việc tiếp cận thông tin. Tuy nhiên vẫn chưa quy định cụ thể và rõ ràng. Cần có nhũng quy định cụ thể về các loại thông tin trẻ em có thể tiếp cận, truy cập. Cần giới hạn rõ độ tuổi đối với các thông tin mà trẻ em có thể bị ảnh hưởng xấu khi tiếp xúc và nghiêm cấm các hành vi cho trẻ em tiếp cận các thông tin nhạy cảm, không đúng quy định có thể ảnh hưởng đến tâm lý và nhận thức của các em trên môi trường mạng, tạo tiền đề khiến trẻ em trở thành nạn nhân của tội xâm hại tình dục trẻ em trên môi trường mạng.

Trong bối cảnh mạng internet phát triển như hiện nay, môi trường mạng trở thành không gian học tập và giải trí của đa phần trẻ em. Việc này đem lại hiệu quả rất tốt cho trẻ em việc sử dụng công nghệ cao là một việc thiết thực và hiệu quả. Tuy nhiên, việc sử dụng thường xuyên cộng với sự tò mò, chưa đủ nhận thức việc trẻ em trở thành nạn nhân xâm hại tình dục trên môi trường mạng là không thể tranh khỏi. Do đó việc hoàn thiện pháp luật Việt Nam về bảo vệ trẻ em trước tội phạm xâm hại tình dục trẻ em trên môi trường mạng là việc hoàn toàn cần thiết và quan trọng.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, Bộ luật Hình sự 2015, Nhà xuất bản Chính trị, Hà Nội.
2. Luật An ninh mạng năm 2018.
3. Luật Trẻ em năm 2016.
4. Luật Tiếp cận thông tin năm 2016.
5. Lan Anh, ***Chia sẻ clip 2 bé làm “chuyện người lớn”: Khóa tài khoản là còn nhẹ***, http://daidoanket.vn/chia-se-clip-2-be-lam-chuyen-nguoi-lon-khoa-tai-khoan-la-con-nhe-5662260.html, 28/09/2021.
6. Hương Chi, ***Thanh niên dùng ‘ảnh nóng’ ép thiếu nữ quan hệ tình dục nhiều lần***, Báo Tiền Phong, https://tienphong.vn/thanh-nien-dung-anh-nong-ep-thieu-nu-quan-he-tinh-duc-nhieu-lan-post1326552.tpo, 28/09/2021.
7. Lê Hiệp (27/04/2020), Thanh niên Online, ***Hơn 6.000 trẻ em bị xâm hại tình dục trong gần 5 năm***, https://thanhnien.vn/thoi-su/hon-6000-tre-em-bi-xam-hai-tinh-duc-trong-gan-5-nam-1216347.html, ngày truy cập 28/09/2021.
8. TS. Nguyễn Thị Ngọc Linh và Nguyễn Khắc Đạt (12 tháng 06 năm 2021 10:14 GMT+7), ***Kinh nghiệm lập pháp của một số quốc gia trên thế giới về tội phạm khiêu dâm trẻ em***, Tạp chí Toà án nhân dân, https://tapchitoaan.vn/bai-viet/phap-luat-the-gioi/kinh-nghiem-lap-phap-cua-mot-so-quoc-gia-tren-the-gioi-ve-toi-pham-khieu-dam-tre-em, truy cập ngày 29/09/2021.
9. T.H (09/07/2021), ***Cảnh báo những hành vi xâm hại trẻ em từ môi trường mạng xã hội***, Báo Bạc Liêu, http://baobaclieu.vn/phap-luat/canh-bao-nhung-hanh-vi-xam-hai-tre-em-tu-moi-truong-mang-xa-hoi-71786.html, truy cập ngày 29/09/2021.
10. Thủy Trúc/KT&ĐT, 07/06/2020 18:00, ***Khẩn thiết bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng***, Báo Thế giới và Việt Nam, https://baoquocte.vn/khan-thiet-bao-ve-tre-em-tren-moi-truong-mang-117055.html, truy cập ngày 29/09/2021.
11. Theo TTXVN (31/05/2020), ***Bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng: Cần những giải pháp số***, Báo Thanh Hóa, https://baothanhhoa.vn/doi-song-xa-hoi/bao-ve-tre-em-tren-moi-truong-mang-can-nhung-giai-phap-so/119558.htm, truy cập ngày 29/09/2021.
12. Nguyễn Thị Tố Quyên (28-05-2021), ***Về vấn đề giáo dục giới tính cho trẻ em trong gia đình***, https://lyluanchinhtrivatruyenthong.vn/ve-van-de-giao-duc-gioi-tinh-cho-tre-em-trong-gia-dinh-p24625.html ngày truy cập 28/09/2021.
13. Kim Vũ (09/06/2020), ***Trẻ em bị xâm hại trên môi trường mạng: Thực trạng đáng báo động***, http://www.hanoimoi.com.vn/tin-tuc/Xa-hoi/969555/tre-em-bi-xam-hai-tren-moi-truong-mang-thuc-trang-dang-bao-dong, truy cập ngày 29/09/2021.

SỬ DỤNG KHÔNG GIAN MẠNG ĐỂ VU KHỐNG NGƯỜI KHÁC –

MỘT SỐ VẤN ĐỀ THEO PHÁP LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM

Lê Thị Lụa[[50]](#footnote-50)\*

***Tóm tắt:*** Trong tiến trình phát triển của xã hội loài người, mạng máy tính được xem là một trong những phát minh vĩ đại bậc nhất. Nó tạo ra một không gian cung cấp nguồn tri thức khổng lồ, cũng như tạo điều kiện trao đổi thông tin liên lạc vượt qua cả giới hạn về không gian và thời gian. Tuy nhiên, cũng không thể phủ nhận một số tác động xấu của cuộc cách mạng này. Đó là sự xuất hiện của các tội phạm bằng việc lợi dụng không gian mạng để đăng tải, chia sẻ những thông tin sai sự thật, trái pháp luật. Vấn đề này đã được đưa tin hàng ngày, hàng giờ trên các phương tiện truyền thông. Do đó, việc nghiên cứu, tìm hiểu thực trạng cũng như các quy định pháp luật về tội vu khống người khác trên không gian mạng để từ đó đề xuất một số giải pháp, kiến nghị là một đòi hỏi cấp thiết và mang tính giá trị xã hội cao.

***Từ khóa:*** *Pháp luật, hình sự, vu khống, không gian mạng.*

**I. Đặt vấn đề**

Con người được coi là vốn quý của xã hội, là đối tượng hàng đầu được pháp luật nói chung, pháp luật hình sự nói riêng bảo vệ. Bảo vệ con người trước hết là bảo vệ tính mạng, sức khỏe, bảo vệ nhân phẩm, danh dự của họ vì đó là những vấn đề có ý nghĩa quan trọng hàng đầu đối với con người. Bên cạnh đó, trong thời đại chuyển đổi số hiện nay, mạng xã hội được xem là phương tiện để kết nối, chia sẻ thông tin nhanh và hiệu quả bậc nhất. Tuy nhiên, do mặt trái của nền kinh tế thị trường nên trong thời gian qua đã nảy sinh nhiều vấn đề tiêu cực, tình hình tội phạm còn diễn biến phức tạp trên tất cả các lĩnh vực, trong đó tội vu khống, xúc phạm nhân phẩm, danh dự của người khác trên không gian mạng đang là vấn đề bức xúc của toàn xã hội, được dư luận rất quan tâm, theo dõi. Thực tiễn áp dụng những quy định của pháp luật hình sự Việt Nam, về tội vu khống cho thấy còn nhiều bất cập, vướng mắc, đòi hỏi khoa học luật hình sự phải nghiên cứu giải quyết. Vì vậy, đề tài “Sử dụng không gian mạng để vu khống người khác, một số vấn đề theo pháp luật hình sự Việt Nam” được chọn làm đề tài nghiên cứu.

**II. Nội dung**

**1. Cơ sở lý luận của tội vu khống người khác**

Nhà nước ta luôn tôn trọng và bảo vệ quyền con người nói chung, quyền được tôn trọng và bảo vệ nhân phẩm, danh dự của con người nói riêng. Điều đó đã được ghi nhận tại Điều 20 Hiến pháp năm 2013: “*Mọi người có quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về sức khỏe, danh dự và nhân phẩm; không bị tra tấn, bạo lực, truy bức, nhục hình hay bất kỳ hình thức đối xử nào khác xâm phạm thân thể, sức khỏe, xúc phạm danh dự, nhân phẩm...”.* Bên cạnh đó, Điều 34 Bộ luật Dân sự 2015 cũng xác định: “*Danh dự, nhân phẩm, uy tín của cá nhân là bất khả xâm phạm và được pháp luật bảo vệ”* hay đề cập đến nội dung xác định thiệt hại về nhân phẩm, danh dự, uy tín bị xâm phạm tại điều 592 Bộ luật Dân sự 2015. Luật Viễn thông năm 2009 và Luật Công nghệ thông tin năm 2006 đã quy định về các hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động viễn thông, công nghệ thông tin tại Điều 12 của các Luật này; đồng thời tại Điều 8 Luật An ninh mạng năm 2018 cũng có quy định về các hành vi bị cấm khi sử dụng không gian mạng để thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, có thể thấy rằng, quyền được tôn trọng và bảo vệ nhân phẩm, danh dự của con người được bảo vệ triệt để bằng các quy phạm pháp luật hình sự. Việc quy định các tội xâm phạm nhân phẩm, danh dự của con người trong Bộ luật Hình sự là biểu hiện cụ thể của mối quan hệ chặt chẽ giữa đạo đức và pháp luật Hình sự, tạo cơ sở pháp lý cho cuộc đấu tranh chống và phòng ngừa các hành vi xâm phạm nghiêm trọng nhân phẩm, danh dự của người khác.

***1.1. Hành vi vu khống người khác trên không gian mạng – một số dấu hiệu pháp lý***

“Không gian mạng”[[51]](#footnote-51) là mạng lưới kết nối của cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, bao gồm mạng viễn thông, mạng internet, mạng máy tính, hệ thống thông tin, hệ thống xử lý và điều khiển thông tin, cơ sở dữ liệu; là nơi con người thực hiện các hành vi xã hội không bị giới hạn bởi không gian và thời gian.

“Vu khống”[[52]](#footnote-52) là hành vi nguy hiểm cho xã hội và được biểu hiện ở những hành vi như bịa đặt chuyện xấu xa cho người khác về vi phạm kỷ luật, vi phạm đạo đức, pháp luật. Hành vi này thể hiện qua việc người phạm tội đã tự đặt và lan truyền những điều không đúng với sự thật và có nội dung xuyên tạc để xúc phạm đến danh dự hoặc để gây thiệt hại đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác. Do đó, tội vu khống người khác trên không gian mạng là việc thực hiện hành vi vu khống người khác thông qua không gian mạng như: phương tiện thông tin đại chúng, các trang báo, mạng xã hội hay livestream trực tiếp thông qua các diễn đàn mạng...

Tội vu khống được cấu thành từ bốn yếu tố. *Thứ nhất*, đối tượng bị vu khống của tội này không phải là pháp nhân hay một nhóm người mà là con người cụ thể. Khách thể của tội phạm này là các hành vi nêu trên xâm phạm đến danh dự và các quyền, lợi ích hợp pháp khác của công dân. *Thứ hai,* chủ thể của tội phạm này là bất kỳ người nào có năng lực trách nhiệm hình sự, từ đủ 16 tuổi trở lên. *Thứ ba,* mặt chủ quan của tội này là người phạm tội thực hiện tội phạm với lỗi cố ý. Biết việc làm của mình là ảnh hưởng đến người khác nhưng vẫn thực hiện. *Thứ tư,* về mặt khác quan của tội vu khống được thể hiện qua các hành vi: Một là, bịa đặt bằng việc đưa ra những thông tin không đúng sự thật, sau đó phát tán thông tin thông qua các phương tiện thông tin đại chúng. Hai là có hành vi lan truyền những điều biết rõ là bịa đặt nhằm xúc phạm danh dự hoặc gây thiệt hại đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác. Hành vi này được thể hiện qua việc người phạm tội tuy không đặt ra những điều không đúng sự thật về người khác và biết rõ điều đó là bịa đặt nhưng vẫn lan truyền điều đó cho người khác. Ba là có hành vi bịa đặt là người khác phạm tội và tố cáo họ trước cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Được thể hiện qua việc tự mình bịa đặt ra rằng người khác có hành vi thực hiện một tội phạm nào đó và tố cáo họ trước cơ quan Nhà nước như: Công an, Viện Kiểm sát... mặc dù thực tế người này không phải là người thực hiện những hành vi phạm tội.

***1.2. Phương thức xử lý theo quy định của pháp luật Pháp luật Việt Nam về xử lý hành vi vu khống người khác trên không gian mạng***

Thứ nhất, về phía chính quyền địa phương nơi xảy ra hành vi vi phạm, khi tiếp nhận được thông tin người có hành vi vi phạm pháp luật phải lập biên bản vi phạm làm căn cứ ra quyết định xử phạt hành chính. Đối với trường hợp người sử dụng các kênh truyền thông, mạng xã hội chửi bới ẩn ý, ám chỉ người không xác định, khi chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự có thể bị xử phạt hành chính từ 10 triệu đến 20 triệu đồng kèm biện pháp buộc gỡ bỏ thông tin vi phạm pháp luật[[53]](#footnote-53). Đối với trường hợp chửi đích danh làm cho người bị hại cảm thấy bị xúc phạm danh dự, nhân phẩm, có thể bị xử phạt hành chính từ 10-20 triệu đồng kèm biện pháp buộc gỡ bỏ thông tin vi phạm pháp luật[[54]](#footnote-54). Nếu hành vi chửi bới làm tiết lộ thông tin bí mật đời tư của cá nhân mà chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự thì mức phạt từ 20-30 triệu đồng.

Thứ hai, về phía người bị vu khống, xúc phạm danh dự, nhân phẩm, bí mật đời tư. Nếu hành vi đó chưa đến mức nghiêm trọng để yêu cầu xử lý hình sự thì người bị vu khống có quyền khởi kiện ra tòa yêu cầu người vi phạm chấm dứt hành vi, xin lỗi, cải chính công khai và bồi thường thiệt hại. Nếu có dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự, người bị hại có quyền làm đơn tố cáo gửi công an cấp huyện nơi xảy ra hành vi vi phạm hoặc nơi cư trú của người vi phạm yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội "Vu khống".

Tội vu khống được quy định cụ thể tại Điều 156 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 như sau:

*“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 01 năm: Bịa đặt hoặc loan truyền những điều biết rõ là sai sự thật nhằm xúc phạm nghiêm trọng nhân phẩm, danh dự hoặc gây thiệt hại đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác; Bịa đặt người khác phạm tội và tố cáo họ trước cơ quan có thẩm quyền.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 03 năm: Có tổ chức; Lợi dụng chức vụ, quyền hạn; Đối với 02 người trở lên; Đối với ông, bà, cha, mẹ, người dạy dỗ, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, chữa bệnh cho mình; Đối với người đang thi hành công vụ; Sử dụng mạng máy tính hoặc mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội; Gây rối loạn tâm thần và hành vi của nạn nhân mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60%; Vu khống người khác phạm tội rất nghiêm trọng hoặc đặc biệt nghiêm trọng.*

*3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm: Vì động cơ đê hèn; Gây rối loạn tâm thần và hành vi của nạn nhân mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên; Làm nạn nhân tự sát.*

*4. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”*

Như vậy, đối với hành vi vu khống người khác trên không gian mạng phải chịu trách nhiệm hình sự từ 01 năm đến 07 năm tù. Ngoài ra, còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.

Thứ ba, dù người bị hại đã và đang có sai phạm về đạo đức, luật pháp thì cũng không ai được phép chửi bới, xúc phạm nghiêm trọng danh dự, nhân phẩm của họ. Hơn nữa, dù nội dung chửi là đúng sự thật nhưng xúc phạm nghiêm trọng đến danh dự, nhân phẩm người khác thì vẫn bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "Làm nhục người khác", tùy theo mức độ vi phạm và hậu quả gây ra mà bị phạt cảnh cáo, phạt tiền, cải tạo không giam giữ hoặc phạt tù. Bộ luật Hình sự 2015 quy định về tội làm nhục người khác*[[55]](#footnote-55)* như sau:

“1. *Người nào xúc phạm nghiêm trọng nhân phẩm, danh dự của người khác, thì bị phạt cảnh cáo, phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm: Phạm tội 02 lần trở lên; Đối với 02 người trở lên; Lợi dụng chức vụ, quyền hạn; Đối với người đang thi hành công vụ; Đối với người dạy dỗ, nuôi dưỡng, chăm sóc, chữa bệnh cho mình; Sử dụng mạng máy tính hoặc mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội; Gây rối loạn tâm thần và hành vi của nhạn nhân từ 11% đến 45%.*

*3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 02 năm đến 05 năm: Gây rối loạn tâm thần và hành vi của nạn nhân 46% trở lên; Làm nạn nhân tự sát.*

*4. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm"*

Với những người hâm mộ quá khích, thiếu suy nghĩ chín chắn, hùa theo bình luận, chửi bới, chia sẻ thông tin rộng có thể cũng bị xử phạt hành chính và truy cứu trách nhiệm hình sự với vai trò đồng phạm. Có thể thấy, chế tài hình sự là biện pháp xử lý nghiêm khắc nhất đối với cá nhân có những hành vi vi phạm pháp luật. Nếu bị xử lý hình sự cá nhân vi phạm có thể đối diện với các mức án nghiêm khắc nhất và khi chấp hành án xong hình phạt của bản án, cá nhân đó còn phải mang án tích cho đến khi được xóa án tích theo quy định của pháp luật.

**2. Thực trạng và những bất cập khi áp dụng pháp luật của tội vu khống trên không gian mạng**

***2.1. Thực trạng tội vu khống trên không gian mạng***

Trong những năm vừa qua, tội phạm vu khống trên không gian mạng ở nước ta đã trở nên báo động và khá nghiêm trọng. Tội phạm vu khống không chỉ gây thiệt hại cho Nhà nước, xã hội và công dân mà còn ảnh hưởng rất lớn đến tình hình an ninh và trật tự xã hội. Những năm vừa qua, ngành Tòa án đã đưa ra xét xử nhiều vụ về tội vu khống người khác như: vụ gia đình một ca sĩ gửi trình báo lên Công an tỉnh Đồng Tháp yêu cầu xử lý việc các Youtuber đăng tải clip vu khống, xúc phạm gia đình; Vụ một nam MC kiện người bôi nhọa, tung tin đồn sử dụng chất cấm... Đặc biệt là thời gian gần đây, dư luận đã rất quan tâm đến việc một số cá nhân sử dụng tính năng livestream (phát sóng trực tiếp) để thể hiện quyền tự do ngôn luận trên mạng xã hội. Trong đó, nhiều video livestream được cho là có nội dung bôi nhọ, xúc phạm danh dự cá nhân khác. Và điều đặc biệt những thông tin này có rất nhiều lượng người theo dõi, thậm chí hùa theo để đưa ra những bình luận, chia sẽ phát tán thông tin rộng khắp các trạng mang xã hội.

Thời gian gần đây, cùng với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin thì tình hình phạm tội sử dụng công nghệ cao tại Việt Nam có xu hướng phát triển mạnh tăng cả về số lượng, mức độ nguy hiểm và hậu quả thiệt hại. Tình trạng mất an ninh, an toàn mạng diễn ra phổ biến ở các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp hay cá nhân sử dụng máy tính. Hàng năm có hàng nghìn vụ việc tội phạm sử dụng máy tính, mạng viễn thông và phương tiện điện tử thực hiện hành vi vu khống, lan truyền những thông tin sai sự thật với nhiều mục đích khác nhau: mâu thuẫn chuyện cá nhân, vu khống nhằm xúc phạm danh dự người khác, câu like, tăng lượt người theo dõi hay đơn thuần chỉ là chạy theo đám đông.... Với đặc điểm là một loại tội phạm mới, sử dụng công nghệ thông tin, viễn thông làm công cụ, phương tiện phạm tội thì việc nhận diện được phương thức thủ đoạn của loại tội phạm này đã và đang gặp nhiều khó khăn. Với sự phát triển của nền tảng công nghệ số như hiện này thì số vụ án về loại tội phạm này được đưa ra xét xử ngày càng tăng, đặc biệt là những thành phố lớn như Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng.

Ngoài ra, Việt Nam là một trong những nước tham gia mạng xã hội lớn trên thế giới. Theo thống kê của Digital (số liệu tính tới thời điểm tháng 01/20201) thì: Số lượng người dùng Internet ở Việt Nam là 68.720.000 người. Theo số liệu thống kê tính tới 6/2021 của NapoleonCat, tổng số người dùng Facebook tại Việt Nam là 76 triệu người, chiếm hơn 70% dân số toàn quốc. Trong đó, độ tuổi phổ biến nhất vẫn là từ 25 -34 (Khoảng 32% tổng số người dùng)[[56]](#footnote-56) và Việt Nam là quốc gia có người dung mạng xã hội đang đứng thứ 7 thế giới lần lượt sau các nước: Ấn Độ, Mỹ, Indonesia, Brazil, Mexico và Philippines. Với số lượng người dùng khổng lồ và không ngừng tăng lên hằng ngày như vậy, có thể thấy thông tin được chia sẽ sẽ được lan truyền, phủ sóng trên các trang mạng một cách nhanh khủng khiếp. Điều đó dẫn tới việc xác định các hành vi, chủ thể vi phạm một cách khó khăn và phức tạp hơn rất nhiều.

***2.2. Những bất cập khi áp dụng pháp luật của tội vu khống trên không gian mạng***

Trong quá trình xử lý vi phạm trên thực tế, các cơ quan giải quyết vẫn còn gặp khá nhiều vướn mắc. Cụ thể:

Một là, hành vi bịa đặt hãm hại người khác đặt trong mặt khách quan của tội vu khống giống với tội làm nhục người khác. Do đó, việc chứng minh, xác định đối tượng chứng minh, phạm vi chứng minh và định tội danh trên thực tế vẫn còn gặp nhiều khó khăn, bất cập.

Hai là, việc phân chia khung hình phạt và xây dựng cấu thành tội vu không chưa hợp lý. Trong lần pháp điển hóa pháp luật hình sự lần thứ hai, một trong những nguyên tắc lập pháp được quán triệt trong xây dựng cấu thành tội phạm và phân chia khung hình phạt là nguyên tắc phân hóa tội phạm, do vậy, nhà làm luật đã chia tội phạm thành bốn loại tương ứng được quy định tại Điều 8 Bộ luật hình sự 1999. Trên cơ sở đó và căn cứ vào mức độ nguy hiểm của hành vi mà nhà làm luật đã chia tội vu khống hai cấu thành đó là cấu thành tội phạm cơ bản và cấu thành tội tăng nặng tương ứng.

Ba là, trên thực tế xảy ra trường hợp người vu khống lan truyền thông tin dưới hình thức kể lại giấc mơ. Tuy nhiên, pháp luật không đưa ra quy định cũng không không thể điều chỉnh giấc mơ của mỗi người. Nếu xác định người đăng tin về giấc mơ là vu khống người khác thì chưa có đủ căn cứ để xử lý về Tội vu khống theo Bộ luật Hình sự. Và hành vi đi kể giấc mơ của mình với đám đông hoàn toàn không có căn cứ đó là thông tin bịa đặt hay không bịa đặt. Để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội vu khống, cơ quan điều tra phải chứng minh được rằng trước đó người kể giấc mơ không hề nằm mơ mà chỉ lợi dụng giấc mơ để bịa đặt. Tuy nhiên, hiện nay năng lực con người không thể chứng minh được liệu trước đó người này có nằm mơ hay không. Vậy nên rất khó để kết luận người kể giấc mơ bịa đặt và loan truyền tin sai sự thật. Vì thế nên kể lại giấc mơ xấu về người khác có thể chưa coi là vu khống người khác.

Bốn là, nếu hậu quả của việc đăng tải thông tin về giấc mơ lên mạng xã hội gây ảnh hưởng xấu đến danh dự, thậm chí ảnh hưởng đến quyền lợi của người được nhắc đến thì có thể khởi kiện vụ việc dân sự ra Tòa án có thẩm quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại. Mặc dù vậy, việc chứng minh thiệt hại xảy ra do việc đăng tin kể lại giấc mơ xấu về mình là rất khó. Hầu như trên thực tế không có tiền lệ, nên để Tòa án giải quyết vụ việc trên là rất khó.

**3. Giải pháp, định hướng hoàn thiện pháp luật hình sự**

***3.1. Hoàn thiện quy định của pháp luật hình sự***

Thứ nhất, nghiên cứu đưa ra hướng giải quyết đối với việc vu khống người khác thông qua hình thức kể lại giấc mơ của chính mình. Bởi lẻ, trong những trường hợp thực tế, việc chủ thể sử dụng “kể lại giấc mơ” được xem như là dựa vào một lỗ hổng của pháp luật, thông qua đó vừa thỏa mãn việc vu khống, hay xúc phạm dnah dự nhân phẩm người khác tuy nhiên lại không vi phạm pháp luật theo như quy định của Luật Hình sự, bởi lẻ chưa đủ các yếu tố để cấu thành tội phạm.

Thứ hai, cần đưa ra yếu tố tăng nặng khung hình phạt đối với những cá nhân có lượt theo dõi lớn trên mạng xã hội. Bởi lẻ, những cá nhân có lượt theo dõi khủng sẽ có tác động rất lớn trên môi trường mạng. Thông tin do họ đưa ra sẽ có tốc độ lan truyền, phát tán cực kì nhanh chóng trên không gian mạng.

Thứ ba, cần đưa ra quy định nghiêm cấm triệt để đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có bất kỳ hành vi nào về thuê người thực hiện, hoặc tự mình thực hiện bất kỳ hành vi nào về xâm nhập, thu thập, đánh cắp dữ liệu, gây phương hại đến sự toàn vẹn của thông tin dữ liệu của cơ quan, tổ chức, cá nhân khác. Cụ thể là ngoài những hình phạt nghiêm khắc được quy định trong bộ luật Hình sự, thì tùy vào mức độ sẽ áp dụng các hình thức xử phạt khác, như vậy cần quy định thêm về chế tài xử phạt hành chính. Ngoài ra, cần có những quy định về bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả đối với các cá nhân, tổ chức, cơ quan khi bị xâm hại bởi việc xâm nhập, thu thập, đánh cắp thông tin, vì chính những chủ thể này khi tham gia ký kết hợp đồng, họ là những người chịu thiệt hại nhiều nhất.

***3.2. Đối với các tổ chức, cá nhân***

Thứ nhất, cần đào tạo nguồn nhân lực có kiến thức sâu, chuyên môn trong công tác xử lý cũng như trong hệ thống tòa án. Am hiểu sâu kiến thức, kĩ năng hàng nghề vững vàng để tránh những vướng mắc, cũng như sự nhầm lẫn giữa tội vu khống và tội làm nhục người khác.

Thứ hai, nâng cao nhận thức cá nhân, tổ chức về bảo mật thông tin trước hành vi của tội phạm mạng. Mỗi chủ thể tham gia vào môi trường mạng trước tiên cần phải nâng cao nhận thưc để tự bảo vệ chính mình. Tăng cường khả năng kiểm soát Internet, cảnh báo, ứng phó với mối đe dọa từ tội phạm mạng.

Thứ ba, không ngừng tổ chức các buổi tuyên truyền, các bài truyền thông, giảng dạy pháp luật để nâng cao hiểu biết của người dân về những vấn đề liên quan đến tội phạm mạng. Quy định của pháp luật đối với các hành vi của người dùng trên không gian mang để người dân có cái nhìn tổng quan nhất, hiểu và thực hiện đúng pháp luật.

Thứ tư, mỗi người dân hãy tuân thủ đúng pháp luật, theo bộ quy tắc ứng xử của cá nhân khi tiến hành tham gia trên môi trường mạng. Cần có chính kiến của mình, hạn chế chia sẽ, bình luận những thông tin chưa được đính chính. Mọi mâu thuẫn của cá nhân nên được giải quyết bằng pháp luật, không nên đưa lên môi trường mạng để xử lý.

**III. Kết luận**

Qua việc nghiên cứu, tìm hiểu về thực tiễn tội vu khống người khác trên không gian mạng, có thể thấy đây là một trong những vấn đề nóng trên không gian mạng trong thời gian gần đây. Nhìn chung, Bộ Luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 về cơ bản đã khắc phục những bất cập, hạn chế của Bộ Luật Hình sự trước đó. Để Bộ Luật Hình sự thật sự đi vào cuộc sống, cần kịp thời ban hành các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành, các quy định mới để phù hợp với tội vu khống trong thực tiễn, tăng cường tập huấn nghiệp vụ để tăng cường kiến thức chuyên môn.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. **VĂN BẢN PHÁP LUẬT**
2. Bộ Luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.
3. Bộ Luật Dân sự 2015.
4. Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam 2013.
5. Luật An ninh mạng 2018.
6. Nghị định 15/2020 NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử.
7. Luật Viễn thông năm 2009.
8. Luật Công nghệ thông tin năm 2006.
9. **TÀI LIỆU THAM KHẢO KHÁC**
10. Báo Người lao động - chuyên mục “Bạn đọc” - Làm thế nào để chặn livestream “bẩn”? - Luật đã có, cần mạnh tay xử lý: <https://nld.com.vn/phap-luat/luat-da-co-can-manh-tay-xu-ly-20210618223301499.htm> . Truy cập ngày 17/10/2021.
11. Công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT (2017), *Giải pháp về công nghệ.*
12. Nghị định 15/2020 NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử
13. Số liệu thống kê của Napoleon.com: Cập nhật số liệu mới nhất 2021 về người dùng mạng xã hội tại Việt Nam
14. Theo Wikipedia, mã hóa là gì?
15. TS. Trần Văn Biên & TS. Đinh Thế Hưng, Bình Luận khoa học Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017, tr.193 -195.
16. Vu khống là gì? Tội vu khống theo quy định mới nhất Luật Minh Gia: Luatminhgia.com. Truy cập ngày 18/10/2021.
17. Báo Người lao động, Cơ quan chức năng cần xử lý hành vi livestream chửi bới trên mạng: Luật sư Lưu Tấn Anh Toàn, Giám đốc Công ty Luật Lưu Vũ: [https://nld.com.vn/phap-luat/luat-da-co-can-manh-tay-xu-ly 20210618223301499.htm](https://nld.com.vn/phap-luat/luat-da-co-can-manh-tay-xu-ly%2020210618223301499.htm). Truy cập 18/10/2021

CÁC TỘI PHẠM LIÊN QUAN ĐẾN KHÔNG GIAN MẠNG XUẤT HIỆN

Ở VIỆT NAM

Võ Hoàng Minh[[57]](#footnote-57)\*

Lê Thị Kim Chi[[58]](#footnote-58)\*\*

Trần Thị Nhi Ý[[59]](#footnote-59)\*\*\*

***Tóm tắt:*** Thời kỳ chuyển đổi số công nghệ, ở Việt Nam đang tồn tại và xuất hiện “Tội phạm liên quan đến không gian mạng”đã và đang đặt ra nhiều thách thức không nhỏ lên đời sống xã hội. Bằng cách thức nghiên cứu là tìm hiểu kỹ về khái niệm, đặc điểm và các hành vi của” các tội phạm liên đến không gian mạng đang gây ra các hậu quả ảnh hưởng đến quyền con người trong đời sống xã hội, từ đó đặt ra mục đích nghiên cứu đó là đề xuất các biện pháp nhằm phòng ngừa “các tội phạm liên quan đến không gian mạng” với trọng tâm là bảo đảm quyền con người trên không gian mạng bằng các quy định của pháp luật Hình sự.

***Từ khóa:*** *Tội phạm, Công nghệ, Chuyển đổi số, Bảo đảm, Không gian mạng****.***

**1. Tội phạm trên không gian mạng**

***Khái quát về đối tượng tội phạm trên không gian mạng***

Về khái niệm tội phạm trên không gian mạng có thể khái quát hiểu đơn giản đó chính là một hình thức tội phạm hoạt động sử dụng thiết bị công nghệ cao hoặc lợi dụng thiết bị công nghệ cao để tiến hành thực hiện hành vi nhằm dạt dược mục đích của đối tượng mà đối tượng đó nhắm tới và hành vi đó có thể thực hiện đó là môi trường không gian mạng hay trên Internet.

Môi trường trên Internet là một môi trường rộng lớn, có khả năng kết nối cao vạn vật (IOT). Môi trường để mọi người có thể thực hiện công việc một cách dễ dàng và nhanh chóng, thuận tiện, và có khả năng điều hành công việc từ xa thông qua các thiết bị có khả năng kết nối Internet bằng các ứng dụng như mạng xã hội hay các ứng dụng, phần mềm khác trên thiết bị.

Chính vì khả năng kết nối cao nên có thể môi trường Internet là một môi trường khá là tin cậy nhưng có ẩn chứa tiềm ẩn rủi ro cao và là môi trường phạm tội lý tưởng cho các đối tượng xấu. Mặc dù vậy, hầu như trên thế giới mọi người trên thế giới ai cũng có thể tiếp cận với môi trường Internet, nếu có một thiết bị để thể kết nối với môi trường và để truy cập vào Intrnet thường thì thông qua thiết bị Wifi mà chúng ta thường hay sử dụng trong cuộc sống đời thường hay mạng di động của điện thoại (3G,4G,5G).

Tuy nhiên, cũng chính vì đặc điểm khả năng kết nối cao kể trên mà môi trường Internet cũng chứa khá là nhiều rủi ro cao và cũng chính và thế mà cũng là nơi dễ bị tấn công do nếu như bị phát tán mã độc vượt qua tường lửa (proxy) thông qua đường truyền( LAN )nếu không có được sự bảo vệ tuyệt đối về bởi đó là khi mà một cá nhân hay nhiều người đang sử dụng một thiết bị của riêng mình nhưng không có sự bảo đảm tuyệt đối về độ bảo vệ thì rất có thể sẽ trở thành nạn nhân của 1 hành vi xâm nhập.

***Đặc điểm***

“Tội phạm trên không gian mạng” là một cái tên chung, về hình thái của tội phạm này còn tùy thuộc vào hành vi, động cơ, mục đích. Ngoài ra thì loại hình tội phạm này còn có thể biết tới với nhiều cái tên định danh khác như liên quan khác như “tội phạm công nghệ cao”, “tội phạm an ninh mạng”. Nhưng đều có một điểm chung đó chính là hành vi thực hiện không nhằm mục đích chính đáng. Tội phạm trên không gian mạng đa dạng về thành phần, phổ biến ở lứa tuổi trẻ vị thành niên. Nếu có đủ kiến thức hiểu biết, am hiểu tường tận về kiến thức công nghệ cao, hay có đủ khả năng về thiết bị công nghệ cao, khi có đủ mục đích và động cơ và tiến hành thực hiện đều có thể thực hiện một hành vi tấn công mạng.

Các hình thức tấn công chủ yếu mà các đối tượng thường sử dụng đó chính là xâm nhập, điều này dẫn tới một điều ngoài ý muốn đó chính là người bị đối tượng này nhắm tới khi thực hiện hành vi thì chỉ khi hậu quả xảy ra thì họ mới biết rằng mình dã bị tấn công. Tùy theo tính chất hành vi và quy mô phạm tội, thông thường biệt danh chung để ám chỉ những người thực hiện hành vi xâm nhập trái phép và có động cơ không chính đáng đều được gọi với biệt danh “tin tặc” hay có biệt danh khác là Hacker. Các Hacker có thể là cá nhân hoặc thành lập nên các nhóm để hành động nhằm gây hại đến các cá nhân tổ chức khác do đó mang lại nhiều hệ quả ảnh hưởng xấu như gây ra thiệt hại cho người khác.

**Hậu quả và tác động**

* Hậu quả của những cuộc tấn công mạng thường gây ra những cản trở và làm gián đoạn những hoạt động trong đời sống của con người, ảnh hưởng tới quá trình thực hiện các công việc trong đời sống của các cá nhân, hoặc các tổ chức nếu bị đối tượng có hành vi xấu thực hiện.
* Gây ra các thiệt hại ngoài ý muốn, làm xáo trộn cuộc sống đời thường trong công việc trong các lĩnh vực hàng ngày của con người trong như kinh tế xã hội,………
* Ảnh hưởng của các cuộc tấn công mạng khiến gây nên sự xáo trộn và làm ảnh hưởng không nhỏ đến các hoạt động đời sống và gây ra thiệt hại nhiều mặt cho mọi người.
* Làm ảnh hưởng xấu và gây ra các thiệt hại dẫn đến ảnh hưởng xấu tới các quá trình hoạt động trên không gian mạng.
* Gây ra các thiệt hại không nhỏ về mặt kinh tế đối với các cá nhân và các tổ chức khác trong và ngoài nước.
* Hậu quả của hành vi gây nên luôn gây ra thiệt hại to lớn và ảnh hưởng xấu đến quyền con người.

**2. Tội phạm trên không gian mạng ở Việt Nam**

Trong bối cảnh công nghệ kỷ nguyên 4.0 diễn ra mạnh mẽ, các hành vi của các đối tượng tội phạm công nghệ cao diễn ra phổ biến và với sự tinh vi cao, xảy thường xuyên hơn. Hiện nay, chúng ta đang sống trong thời đại 4.0 với nhiều sự phát triển mạnh mẽ mới mẻ tột bậc, nhất là hệ thống công nghệ thông tin và nền tảng công nghệ tiên tiến nên tội phạm sử dụng công nghệ cao ngày càng đa dạng và tinh vi hơn. Trong thời gian vừa qua, tình hình tội phạm sử dụng công nghệ cao có chiều hướng gia tăng, diễn biến phức tạp và gây tâm lý bất an cho người dân. Tội phạm sử dụng công nghệ cao thực hiện các hành vi phạm tội với mục đích trục lợi cá nhân, xâm phạm, đe dọa đến sự phát triển kinh tế, văn hóa, chính trị của quốc gia.

Thực tiễn trong nhưng năm qua, trên thế giới thực có loại tội phạm gì thì trên không gian mạng có đầy đủ các loại tội phạm đó. Tội phạm đang chuyển dịch từ thế giới thực sang không gian mạng. Chính vì sự chuyển dịch đó nên việc đẩy mạnh tấn công tội phạm trên không gian mạng là phù hợp với xu thế hiện nay và trong tương lai. Nhìn nhận vấn đề từ góc độ tội phạm tận dụng không gian mạng để hoạt động, cũng lắm điều đáng bàn. Có rất nhiều đối tượng, băng nhóm khai nhận trước khi ra tay đã tham gia vào các nhóm kín. Nhiều đối tượng đã hẹn hò nhau trong nhóm kín để cùng đi đua xe, chém người, gây rối; mua bán dâm, ma túy; tuyên truyền chống phá Nhà nước, khủng bố…. Trong các vụ gây rối, đập phá với quy mô lớn diễn ra trong những năm vừa qua ở nhiều tỉnh, thành cũng được những kẻ phá hoại tập hợp, kêu gọi, chiêu dụ… từ các nhóm kín trên mạng xã hội.

Ngày 25/5/2020, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị 21/CT-TTg về việc tăng cường phòng ngừa, xử lý hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Theo đánh giá, tội phạm lừa đảo trên không gian mạng diễn biến phức tạp và có chiều hướng gia tăng.  Các đối tượng sử dụng nhiều thủ đoạn tinh vi như giả danh cơ quan thực thi pháp luật, cán bộ cơ quan nhà nước, quen biết qua mạng xã hội, lợi dụng quan hệ tình cảm, trao đổi, mua bán hàng hóa qua mạng, tin nhắn “rác”, tin nhắn trúng thưởng, xin việc làm, xuất khẩu lao động, “chạy” dự án, vay vốn; kêu gọi đầu tư, tài trợ, đầu tư kinh doanh đa cấp, tiền ảo, thiết lập các trang mạng ngân hàng giả mạo để lấy dữ liệu thông tin khách hàng, đánh tráo hồ sơ, sử dụng giấy tờ giả mở tài khoản, giả mạo chứng từ để chuyển tiền, rút tiền, vay tiền, làm giả cổ vật, đá quý, kim loại quý; lợi dụng hoạt động họ, hụi, biêu, phường, phòng, chống dịch bệnh…

Tuy nhiên, cũng từ không gian mạng, một thực trạng nổi lên nữa đó là hoạt động cho vay lãi nặng và nó nguy hiểm ở chỗ, kẻ phạm tội có thể hoạt động trên khắp các tỉnh, thành trong cả nước chứ không giới hạn ở một khu vực như cho vay lãi nặng truyền thống.

Thực tế cho thấy, tình hình mất an toàn thông tin số tiếp tục diễn biến phức tạp, xuất hiện nhiều nguy cơ đe dọa đến việc ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh - quốc phòng. Thực trạng người nước ngoài vào Việt Nam sử dụng thiết bị công nghệ cao để trộm cắp cước viễn thông, sử dụng thẻ tín dụng giả, lừa đảo, tống tiền đang có xu hướng gia tăng; việc cá độ và đánh bạc qua mạng diễn biến ngày càng phức tạp và với quy mô ngày càng lớn, hoạt động của tội phạm sử dụng công nghệ cao có tổ chức và xuyên quốc gia.

Gần đây nhất, việc bắt ông Nguyễn Thanh Hóa - nguyên Cục trưởng Cục Phòng chống tội phạm công nghệ cao (C50) đã cho thấy việc đánh bạc thông qua hình thức game online là vô cùng nghiêm trọng, với quy mô cực lớn, sử dụng công nghệ cao, tính chất đặc biệt nghiêm trọng, phức tạp. Vụ việc này cũng đã gióng lên hồi chuông cảnh báo đối với các cơ quan chức năng trong phòng chống tội phạm công nghệ cao.

3. **Các giải pháp bảo đảm quyền con người trên không gian mạng**

Trước tình hình trên, để đấu tranh có hiệu quả với tội phạm trên không gian mạng trong thời gian tới, cần tập trung thực hiện tốt một số giải pháp cơ bản sau đây:

**Vậy Việt Nam cần làm gì để ứng phó với tình hình này?**

*Thứ nhất,* các cơ quan chức năng cần phải liên tục rà soát, nghiên cứu và đề xuất hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật làm cơ sở pháp lý vững chắc cho công tác đấu tranh với tội phạm trên không gian mạng, như: Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự, pháp luật về xử lý vi phạm hành chính… Ba là, Chính phủ cần giao cho Bộ Công an chỉ đạo công tác xây dựng, phát triển lực lượng cảnh sát phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao ngang tầm nhiệm vụ trong tình hình mới. Bộ Công an cần chỉ đạo kiện toàn tổ chức bộ máy và triển khai thành lập các đơn vị cảnh sát phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao trực thuộc các phòng chức năng ở công an các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nhằm xây dựng một hệ lực lượng cảnh sát phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao trên phạm vi toàn quốc.

Pháp luật hình sự cần kịp thời tội phạm hóa những hành vi nguy hiểm mới phát sinh trong xã hội, có tính nguy hiểm cao, uy hiếp an ninh của con người và của xã hội.

*Thứ hai,*cần nâng cao ý thức cảnh giác đối với các nguy cơ về an ninh phi truyền thống nói chung và tội phạm trên không gian mạng nói riêng trong xã hội. Cần phải đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật khác trên không gian mạng; đặc biệt là đối với các doanh nghiệp cung cấp hạ tầng mạng và dịch vụ Internet, viễn thông; các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, thanh toán điện tử và thương mại điện tử. Các cá nhân cũng cần phải có có trách nhiệm tham gia phòng ngừa tội phạm, phát hiện, kịp thời tố giác tội phạm và vi phạm pháp luật khác trên không gian mạng với cơ quan Công an hoặc chính quyền cơ sở gần nhất; Phối hợp chặt chẽ với cơ quan chuyên trách trong quá trình xác minh làm rõ tội phạm và vi phạm pháp luật khác trên không gian mạng, cung cấp các thông tin, tài liệu cần thiết có liên quan cho cơ quan chuyên trách khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật. Phối hợp với các ngành chức năng trong các hoạt động triển khai ứng dụng công nghệ, thiết lập hệ thống phòng vệ để chủ động và nâng cao hiệu quả phòng ngừa tội phạm. Nâng cao ý thức cảnh giác của người quản lý, sử dụng công nghệ cao. Đồng thời cảnh báo, phòng ngừa việc lạm dụng, thiếu hiểu biết pháp luật dẫn đến vi phạm pháp luật trên không gian mạng, nhất là giới học sinh, sinh viên.

*Thứ ba,* tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực đấu tranh phòng, chống tội phạm trên không gian mạng, tập trung trao đổi thông tin tội phạm, tranh thủ tài trợ các thiết bị kỹ thuật, công nghệ hiện đại và đào tạo cán bộ trình độ cao; Tăng cường phối hợp với các đơn vị có liên quan để giải quyết các yêu cầu phát hiện, xác minh, điều tra tội phạm một cách kịp thời, triệt để…

**4. Kết luận**

Trong thời đại 4.0 và sự phát triển vượt trội của công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo, những phát triển công nghệ đã khiến cho những giao dịch được thực hiện không cần giấy tờ như trước đây. Việc tạo ra các tiêu chuẩn mới về tốc độ, hiệu quả và độ chính xác trong thông tin liên lạc, đã trở thành công cụ quan trọng để thúc đẩy đổi mới, sáng tạo và tăng năng suất tổng thể. Bên cạnh đó, máy tính được sử dụng rộng rãi để lưu trữ dữ liệu bảo mật về chính trị, xã hội, kinh tế hoặc thông tin cá nhân đã mang lại lợi ích to lớn cho xã hội. Không gian mạng trở thành một phần của lãnh thổ quốc gia, một phần không gian sống của con người. Cùng với đó, sự phát triển nhanh chóng của công nghệ Internet và Máy tính trên toàn cầu đã dẫn đến sự phát triển của các hình thức tội phạm xuyên quốc gia đặc biệt là tội phạm liên quan đến Internet. Những tội phạm này hầu như không có ranh giới và có thể ảnh hưởng đến bất kỳ quốc gia nào trên toàn cầu. Do đó, cần nâng cao nhận thức và ban hành luật pháp cần thiết ở tất cả các quốc gia để phòng ngừa các tội phạm trên không gian mạng.

**DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Bộ luật Hình sự năm 2015

2. Luật An ninh mạng năm 2018

3.<https://zingnews.vn/thu-doan-moi-cua-toi-pham-su-dung-cong-nghe-cao-o-viet-nam-post412545.html>

4.https://vass.gov.vn/nghien-cuu-khoa-hoc-xa-hoi-va-nhan-van/Toi-pham-mang-trong-ky-nguyen-cach-mang-cong-nghiep-130

5.https://cand.com.vn/Hoat-dong-LL-CAND/Tan-cong-manh-toi-pham-tren-khong-gian-mang-i594063/

PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ TRẺ EM TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG: THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

Nguyễn Yến Nhi[[60]](#footnote-60)\*

Phạm Thị Phương Anh[[61]](#footnote-61)\*\*

***Tóm tắt:*** Trong thời đại Công nghệ số 4.0 việc trẻ em tiếp cận với công nghệ và internet là một phần tất yếu của cuộc sống. Theo UNICEF, trước tình hình diễn biến phức tạp của đại dịch Covid19 hàng triệu trẻ em phải học tập và giao lưu tại nhà bằng nền tảng công nghệ số. Việc dành nhiều thời gian cho các thiết bị điện tử thông minh có kết nối mạng internet nhưng thiếu sự giám sát chặt chẽ của phụ huynh dễ khiến trẻ em tiếp xúc với các nội dung độc hại, dễ bị dụ dỗ, lừa gạt bởi những kẻ xấu khiến trẻ em ngày càng đứng trước nguy cơ bị xâm hại. Bài viết dựa trên nền tảng nội dung pháp luật về bảo vệ trẻ em trên không gian mạng, thông qua đó, nêu lên thực trạng và đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về bảo vệ trẻ em trên không gian mạng góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam, đóng góp vào kho tàng lý luận chung.

***Từ khóa:*** *Bảo vệ, không gian mạng, trẻ em*

**1. Đặt vấn đề**

Nước ta đang trong thời kỳ hội nhập quốc tế sâu rộng về mọi mặt cùng với xu hướng toàn cầu hóa, các ngành khoa học pháp lý của Việt Nam đặc biệt là pháp lý bảo vệ những người yếu thế, trẻ em cần được chú trọng hơn bao giờ hết để phù hợp với xu hướng chung của thế giới và hướng đến mục tiêu phát triển bền vững, an toàn tại Việt Nam. Bên cạnh đó, công cuộc Cách mạng công nghệ 4.0 đã tác động trực tiếp lên các chính sách, chiến lược phát triển và bảo vệ trẻ em trên nền tảng công nghệ số, các hành vi vi phạm ngày càng tinh vi và phức tạp hơn bao giờ hết. Bởi lẽ, ở thời đại này việc trẻ em tiếp cận với công nghệ và internet là một phần tất yếu của cuộc sống. Người lớn có thể tiếp nhận và xem internet như một công cụ để tham khảo, học tập, làm việc hay giải trí nhưng trẻ em không như vậy chúng sử dụng và tiếp nhận internet như cách thức tiếp xúc với thế giới bên ngoài hay liên lạc trò chuyện với bạn bè kể cả người thân trong gia đình. Qũy Nhi đồng Liên hợp quốc (UNICEF) cho biết, đứng trước tình hình diễn biến phức tạp của đại dịch toàn cầu Covid19, hàng triệu trẻ em trên thế giới phải thực hiện các hoạt động như học tập, vui chơi, giao lưu với bạn bè, người thân thông qua hình thức trực tuyến. Để trẻ em tiếp tục sinh hoạt như thường nhật giữa tình hình giãn cách xã hội, trường học, khu vui chơi,… đều đóng cửa thì việc kết nối trực tuyến sẽ giúp giảm nhẹ tác động mà trạng thái sống chung với dịch bệnh gây ra. Tuy nhiên, điều này cũng đặt ra vô vàn những thách thức, khó khăn đối với cả trẻ em và phụ huynh. Bởi không phải phụ huynh nào cũng sử dụng thông thạo các thiết bị công nghệ số có kết nối mạng internet. Khi biết cách sử dụng thì có vấn đề khác lại nảy sinh như: Làm thế nào để tối đa hóa lợi ích mà chúng mang lại, song song phải giảm thiểu nguy cơ tiềm ẩn trên không gian mạng cho con trẻ của họ? Chính bởi những lý do trên, cơ quan nhà nước và các tổ chức về trẻ em đã xây dựng các chính sách, chương trình đồng hành và hỗ trợ trẻ em trước tác động trực tiếp của công nghệ số. Cùng với đó Đảng và Nhà nước đã ban hành các quy định pháp lý về bảo vệ trẻ em trên không gian mạng, hướng đến một môi trường lành mạnh, an toàn, dễ dàng tiếp nhận, khai thác thông tin phù hợp với từng độ tuổi của trẻ.

**2. Quy định pháp luật về bảo vệ trẻ em trên không gian mạng**

Công ước của Liên hợp quốc về quyền trẻ em 1989 (Tiếng anh: Convention on the Rights of the Child, viết tắt: CRC) quy định: “*Trẻ em là người dưới 18 tuổi*”. Tuy nhiên đây là một điều luật mở, các quốc gia thành viên có thể quy định độ tuổi cho trẻ em thấp hơn 18 tuổi so với quy định của CRC. Việt Nam là một trong những nước rất chú trọng giáo dục, bảo vệ trẻ em đặc biệt là bảo vệ trẻ em trên không gian mạng trong thời đại 4.0 như hiện nay. Được biết, Việt Nam tham gia CRC vào ngày 28/02/1990, là nước đầu tiên trong khu vực châu Á và là nước thứ hai trên thế giới phê chuẩn CRC vào năm 1990; chỉ sau đó một năm, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã thông qua và Chủ tịch nước đã ký ban hành Luật Bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em (1991).

Tại Điều 1 Luật Trẻ em 2016 quy định “*Trẻ em là người dưới 16 tuổi*”. Như vậy tất cả người dưới 16 tuổi, không phân biệt giới tính, tôn giáo, người Việt Nam hay người nước ngoài đang sinh sống trên lãnh thổ Việt Nam đều được pháp luật bảo vệ. Trẻ em được xác định là những người chưa được phát triển đầy đủ về thể chất, trí tuệ, nhận thức, chưa có khả năng tự bảo vệ mình khỏi những tác động tiêu cực của xã hội và luôn phải được chăm sóc, giáo dục, quan tâm và bảo vệ từ nhiều phía khác nhau như gia đình, nhà trường và xã hội.

Bảo vệ trẻ em là việc thực hiện các biện pháp phù hợp để bảo đảm trẻ em được sống an toàn, lành mạnh; phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hành vi xâm hại trẻ em; trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt[[62]](#footnote-62).

Thuật ngữ không gian mạng được hiểu như sau: “*Không gian mạng là mạng lưới kết nối của cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, bao gồm mạng viễn thông, mạng Internet, mạng máy tính, hệ thống thông tin, hệ thống xử lý và điều khiển thông tin, cơ sở dữ liệu; là nơi con người thực hiện các hành vi xã hội không bị giới hạn bởi không gian và thời gian”*[[63]](#footnote-63).

Như vậy, có thể hiểu: Pháp luật về bảo vệ trẻ em trên không gian mạng là tổng thể các quy phạm pháp luật do Nhà nước ban hành nhằm điều chỉnh các quan hệ xã hội trên không gian mạng bảo đảm cho trẻ em có không gian mạng an toàn, lành mạnh; kiểm soát, phòng ngừa, xử lý các hành vi xâm hại trẻ em.

Việt Nam ký cam kết “Tuyên bố về bảo vệ trẻ em khỏi tất cả các hình thức bóc lột và lạm dụng trực tuyến trong ASEAN” vào năm 2019. Cùng với quy định tại Luật An ninh mạng 2018 đã tạo ra hành lang pháp lý bảo vệ trẻ em trên không gian mạng, trong đó có Điều luật quy định rõ về vấn đề bảo vệ trẻ em trên không gian mạng. Song hành cùng những quy định pháp lý ràng buộc tuyệt đối về bảo vệ trẻ em trên không gian mạng, Việt Nam đã hình thành và triển khai các chương trình đồng hành và hỗ trợ trẻ em nhằm thích ứng với tình hình dịch bệnh chưa được kiểm soát ở nước ta. Vào tháng 6 năm 2021 – tháng hành động vì trẻ em, Thủ tướng Chính phủ vừa có Quyết định phê duyệt chương trình bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh sáng tạo trên môi trường mạng giai đoạn 2021 – 2025. Đây là lần đầu tiên Việt Nam ban hành một chương trình cấp quốc gia riêng về vấn đề bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng. Chương trình hướng tới mục tiêu kép bao gồm: bảo vệ thông tin bí mật, đời sống riêng tư, bí mật cá nhân trẻ em khi trẻ tiếp cận thông tin và tham gia các hoạt động trên không gian mạng và kịp thời ngăn chặn xử lý theo quy định của pháp luật về các hành vi lợi dụng môi trường ảo để thực hiện các hành vi nghiêm cấm xâm phạm đến trẻ em dưới mọi hình thức. Đồng thời, có quy định về trang bị kiến thức, kỹ năng số cho trẻ theo từng độ tuổi để trẻ biết tự bảo vệ mình và tương tác an toàn trên không gian mạng. Đây là chương trình mang tính liên ngành cao khi có sự vào cuộc của Bộ Thông tin và Truyền thông; Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội; Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ Công an.

**3. Thực trạng thực thi pháp luật và một số giải pháp nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về bảo vệ trẻ em trên không gian mạng**

***3.1. Thực trạng thực thi pháp luật về bảo vệ trẻ em trên không gian mạng***

Cùng với xu thế toàn cầu hóa, tốc độ truyền tải của thông tin công nghệ số và thời gian nghỉ dài vì dịch bệnh Covid19 lượt truy cập internet của trẻ em tăng lên đáng kể, đây cũng chính là thời điểm bùng nổ nhiều nguy cơ trẻ em bị xâm hại như: bắt nạt trực tuyến, quấy rối khi học online, bị xúi giục tự tử, làm đau bản thân, viral các nội dung phản giáo dục, nghiện trò chơi trực tuyến hay là bị phát tán hình ảnh nhạy cảm lên các trang mạng xã hội khi chúng buộc phải dành nhiều thời gian hơn trên các nền tảng ảo để học, trò chuyện và giải trí. Theo thống kê của UNICEF, hơn 1/3 số người sử dụng internet ở Việt Nam trong độ tuổi từ 15 đến 24, trung bình mỗi ngày dùng 3 giờ liên quan đến mạng xã hội. Việt Nam nằm trong số các quốc gia có lượng người dùng mạng internet lớn nhất thế giới với 64 triệu người, chiếm 66% dân số[[64]](#footnote-64). Việc sử dụng internet nhưng thiếu sự giám sát chặt chẽ của phụ huynh và trẻ em lại thiếu kỹ năng và chưa có nhận thức đầy đủ để phân biệt tính hai mặt của internet dễ khiến chúng tiếp xúc với các nội dung độc hại, dễ bị dụ dỗ, lừa gạt bởi những kẻ xấu khiến chúng ngày càng đứng trước nguy cơ bị xâm hại. Các hành vi phạm tội trên không gian mạng xảy ra trong môi trường ảo, không cần lộ diện, khó xác định được địa điểm gây khó khăn cho các cơ quan có thẩm quyền trong việc quản lý, kiểm soát và bảo vệ trẻ em trên không gian mạng. Chính vì thế, việc xây dựng và thực thi các chính sách pháp luật để bảo vệ trẻ em trên không gian mạng đang các bậc phụ huynh, các nhà chức trách, chuyên môn ráo riết vào cuộc nhằm ngăn chặn những hiểm nguy trên môi trường ảo mang lại cho những mầm non tương lai của đất nước.

*Đầu tiên, về tình hình tuân thủ pháp luật bảo vệ trẻ em trên không gian mạng:* Việt Nam là một quốc gia rất coi trọng việc bảo vệ và giáo dục trẻ em, minh chứng bằng việc tham gia rất sớm vào CRC, kịp thời có những văn bản hỗ trợ và bảo vệ trẻ em trên không gian mạng. Rõ hơn, trong hệ thống pháp luật từ Hiến pháp đến Luật trẻ em 2016, Luật An toàn thông tin mạng 2015, Luật tiếp cận thông tin 2016 đều có những quy định về bảo vệ trẻ em trên không gian mạng. Trong thời kỳ công nghệ phát triển như vũ bão, các hành vi phạm tội trên không gian mạng rất tinh vi, gian xảo. Một văn bản mới phù hợp với tình hình thực tiễn là sự cấp thiết của thời cuộc, chính vì thế đã có sự ra đời của Luật An ninh mạng 2018 đã dành điều khoản riêng quy định về bảo vệ trẻ em trên không gian mạng, tạo hành lang pháp lý vững chắc để bảo vệ chúng. Mặc dù pháp luật có những quy định cụ thể, tuy nhiên sự phát triển nhanh chóng của mạng xã hội dẫn đến vấn đề bạo lực và xâm hại tình dục qua môi trường mạng có chiều hướng gia tăng. Trong 6 tháng đầu năm 2021, Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em 111 đã tiếp nhận 171.019 cuộc gọi đến (giảm 223.439 cuộc so với cùng kỳ năm 2020), tiếp nhận 967 lượt thông báo qua ứng dụng app và zalo, trong đó có 15.028 ca tư vấn (tăng 625 cuộc so với cùng kỳ năm trước) và 706 ca hỗ trợ, can thiệp cho trẻ em (tăng 299 ca so với cùng kỳ năm trước). Nhiều trẻ em gọi tới Tổng đài chia sẻ với tâm trạng lo lắng, hoảng sợ khi các em bị đe dọa, bị tung ảnh nóng hoặc bị xâm hại bởi những đối tượng mà mình mới quen qua mạng. Trong tháng 4 năm 2021 có một số vụ việc xâm hại trẻ em có tính chất nghiêm trọng, thậm chí nạn nhân tuổi còn rất nhỏ. Điển hình là trường hợp người dân ở quận Hai Bà Trưng – Hà Nội đưa con gái 15 tuổi đến công an quận trình báo về việc bị xâm hại tình dục và tung video lên mạng thì cán bộ trực ban nói với người dân là sự việc lâu rồi trình báo làm gì và phán xét người bố không biết dạy con, dẫn đến người bố bức xúc đã về nhà đánh con[[65]](#footnote-65). Các hành vi lạm dụng tình dục trẻ em trực tuyến như: lợi dụng mạng internet để làm quen, dụ dỗ, mua chuộc trẻ em chụp ảnh, quay phim khiêu dâm, gặp gỡ với mục đích xâm hại tình dục, phát tán phim, ảnh đồi trụy qua mạng internet,…ngày càng phức tạp và khó xử lý. Tội phạm này đã vi phạm nghiêm trọng quy định trong Bộ luật hình sự 2015 ở Điều 147 Tội sử dụng người dưới 16 tuổi vào mục đích khiêu dâm, quy định về hành vi lôi kéo, dụ dỗ, ép buộc người dưới 16 tuổi trình diễn khiêu dâm hoặc trực tiếp chứng kiến việc trình diễn khiêu dâm dưới mọi hình thức và Điều 326 về Tội truyền bá văn hóa phẩm đồi trụy quy định về hành vi sản xuất, sao chép, lưu hành, vận chuyển, mua bán, tàng trữ nhằm phổ biến sách, báo tranh ảnh phim có nội dung khiêu dâm, đồi trụy hoặc hành vi khác truyền bá vật phẩm đồi trụy. Hiện nay, vẫn chưa có số liệu thực về số trẻ em bị xâm hại trên môi trường mạng cụ thể là bao nhiêu, nhưng nhìn những con số cuộc gọi đến Tổng đài 111, bài báo lên án hành vi xâm hại trẻ em đã cho thấy không ít trẻ tại Việt Nam bị xâm hại trên không gian mạng bởi những kẻ đồi bại, suy vong về nhận thức khi lợi dụng trẻ chưa đủ nhận thức, sự hiểu biết, kỹ năng để xử lý những tình huống khi sử dụng mạng internet, mạng xã hội và chính sự tò mò của chúng.

*Thứ hai, về tình hình thi hành pháp luật bảo vệ trẻ em trên không gian mạng:* Trong thời đại công nghệ số thì việc cấm đoán trẻ em tiếp cận với internet là điều không thể. Việc cấm đoán càng làm trẻ thêm tò mò, lén lút, tự tìm hiểu do đó các cơ quan tổ chức, nhà trường, giáo viên đặc biệt là các bậc phụ huynh nên cùng trẻ em tìm hiểu các lợi ích và rủi ro mà các thiết bị điện tử thông minh có kết nối internet mang lại. Ngày nay, các bậc phụ huynh, môi trường giáo dục và các chủ thể liên quan đã bắt đầu quan tâm, chú ý hơn vấn đề con trẻ tiếp xúc rất sớm với thiết bị thông tin. Như việc google đã ra mắt hàng loạt phương pháp bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng, trong đó có tính năng cài đặt riêng tư cho video do trẻ vị thành niên tải lên hay có cơ chế bảo vệ đối với các quảng cáo hiển thị cho người dùng là trẻ em; các bậc phụ huynh cùng con học tập trong những ngày giãn cách xã hội, tại trường học đã tổ chức các hoạt động ngoài trời, hội thi tìm hiểu có chủ đề về bảo vệ trẻ em trên không gian mạng hay thiết kế banner bắt mắt hướng dẫn cách sử dụng mạng internet, truy cập vào các đường link nhằm phục vụ học trực tuyến. Tuy nhiên, rất hiếm có ngôi trường hay phụ huynh nào hướng dẫn tận tình cho trẻ cách bảo vệ bản thân trước những ảnh hưởng tiêu cực từ môi trường mạng. Cha, mẹ cũng không thể thành thạo hết những tính năng trên các thiết bị điện tử thông minh kia. Nhà cung cấp dịch vụ internet cũng không thể quản lý toàn bộ những gì mà người tiêu dùng truy cập hay cơ quan chức năng còn nhiều hạn chế thậm chí còn lúng túng không biết cách xử lý khi pháp luật chưa có hướng dẫn về những hành vi xấu của những kẻ tội phạm mạng tinh vi gây nên.

Dẫu biết rằng, hành lang pháp lý về bảo vệ trẻ em trên không gian mạng đã được xây dựng và quy định rất cụ thể nhiệm vụ của từng cơ quan trong việc bảo vệ trẻ em, đặc biệt là bảo vệ trẻ em trên không gian mạng tuy nhiên việc thi hành pháp luật còn nhiều hạn chế, chỉ làm hình thức, không sát nhu cầu thực tiễn đặt ra, bên đó còn phải chịu yếu tố khách quan do tình hình dịch bệnh, nhiều địa phương ở nước ta thực hiện giãn cách xã hội nên những tổ chức, cơ quan, cán bộ làm công tác về bảo vệ trẻ em gặp nhiều khó khăn, không kịp thời xử lý tận gốc các sự việc. Nguồn lực thực hiện các hoạt động bảo đảm quyền được vui chơi giải trí của trẻ em còn hạn chế; trẻ em vẫn coi các hoạt động tương tác trên không gian mạng là sân chơi chủ yếu. Song song với đó công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ trẻ em trên không gian mạng cũng được tổ chức nhưng không thường xuyên, nội dung đơn sơ, không có tính vận dụng cao, các buổi tuyên truyền giảng dạy còn mang nặng lý thuyết thuần, rất hiếm có những chương trình tuyên truyền kết hợp nhiều biện pháp thu hút người nghe. Hầu hết tập trung tuyên truyền ở các tỉnh thành lớn, các địa phương vùng sâu vùng xa hầu như không được tổ chức. Truyền thông mạng xã hội không mấy xuất hiện những video, bài viết hướng dẫn trẻ em, phụ huynh cách sử dụng internet an toàn nhưng các bài đăng về tệ nạn mạng không khó để bắt gặp, như các video tung hô những “idol ảo”, ngôn từ, hình ảnh phản giáo dục và xa rời đạo đức xã hội lại được chia sẻ chóng mặt.

*Thứ ba, về sử dụng pháp luật bảo vệ trẻ em trên không gian mạng:* Các đơn vị, doanh nghiệp cung cấp dịch mạng viễn thông, mạng internet, các “ông lớn” trong ngành công nghệ, dịch vụ gia tăng trên nền tảng công nghệ số thực hiện kiểm soát, sàng lọc nội dung do mình cung cấp để phòng ngừa và ngăn chặn kịp thời các hành động manh nha xâm hại đến trẻ em. Bên cạnh đó, thường xuyên phối hợp với cơ quan quản lý Nhà nước thực hiện kiểm soát và ngăn chặn các nội dung độc hại đối với trẻ em. Việc phối hợp chia sẻ thông tin, báo cáo kết quả hoạt động và tình hình thực hiện về bảo vệ trẻ em trên không gian mạng giữa các đơn vị sự nghiệp, chuyên môn và các nhà mạng, cung cấp dịch vụ internet rất chậm so với tốc độ vũ bão của công nghệ số; tập hợp các nội dung liên quan chưa đầy đủ dẫn đến chậm trễ cho công tác báo cáo, thống kê, công khai còn hạn chế. Cơ chế thông tin, báo cáo từ cấp cơ sở về trung ương chưa kịp thời, thông suốt, còn nhiều vụ việc chưa được giải quyết, can thiệp, làm cho một số bộ phận uất ức, cam chịu, xuất hiện các bệnh về tâm lý thậm chí là tìm đến cái chết. Kinh phí phân bố cho công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em hằng năm chưa đáp ứng được nhu cầu của thực tiễn, chưa tương xứng so với các lĩnh vực như y tế, giáo dục. Một số nhiệm vụ, nội dung còn chậm bố trí kinh phí hoặc là có nhưng nguồn kinh phí bố trí rất thấp, chỉ dùng để chỉ đạo thực hiện thí điểm.

Công tác tập huấn, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ và cộng tác viên làm công tác bảo vệ trẻ em còn gặp nhiều khó khăn do nguồn lực địa phương có hạn và cơ quan tổ chức tập huấn không hỗ trợ cho người học là cán bộ, công chức các cấp đi tập huấn theo cơ chế tài chính hiện hành, người học phải sử dụng ngân sách của cơ quan cử đi học. Vì vậy, hầu hết các cán bộ, công chức muốn tham gia tập huấn nâng cao năng lực đều gặp khó khăn về mặt tài chính nên việc tham gia bị hạn chế là lẽ đương nhiên[[66]](#footnote-66).

*Thứ tư, về áp dụng pháp luật bảo vệ trẻ em trên không gian mạng:* Công tác này được thực hiện bởi những chủ thể, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Vào năm 2020, Việt Nam có gần 2.000 vụ xâm hại trẻ em bị phát hiện trên cả nước với nhiều hình thức khác nhau, đáng lo ngại nhất là xâm hại trên môi trường mạng; đã có hơn 700.000 vụ liên quan tới hình ảnh, video xâm hại tình dục trẻ em xuất hiện trên mạng - đứng thứ 2 trong khối ASEAN.[[67]](#footnote-67) Diễn biến về tội phạm mạng có hành vi xâm hại trẻ em trên không gian mạng ngày càng phức tạp, biến tướng dưới nhiều hình thức tinh vi và lợi dụng tình hình dịch bệnh, hầu hết trẻ phải có mặt thường xuyên trên các trang mạng điện tử mà qua đó chúng thực hiện hành vi phạm tội.

Để bảo vệ trẻ em trên không gian mạng, Bộ Truyền thông và Thông tin đã ban hành Quyết định số 2264/QĐ-BTTTT ngày 22/12/2020 về việc Phê duyệt Chương trình phòng, chống xâm hại trẻ em trên môi trường mạng trong năm 2021. Trong đó, xác định hoạt động truyền thông và việc truyền tải các kỹ năng số cơ bản tới các bạn trẻ sẽ là điều cốt lõi trong công tác bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng. Đồng thời, Bộ Truyền thông và Thông tin đã ban hành Quyết định số 716/QĐ-BTTTT ngày 26/5/2021 Thành lập Mạng lưới ứng cứu, bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng. Mạng lưới là tổ chức phối hợp liên ngành giúp Bộ tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và kết quả thực thi các nhiệm vụ phòng, chống xâm hại trẻ em trên môi trường mạng góp phần nâng cao nhận thức xã hội và tạo lập một môi trường mạng an toàn, lành mạnh cho trẻ em. Qua đây cho thấy, Đảng và Nhà nước ta rất quan tâm, chú trọng trong công tác bảo vệ trẻ em trên không gian mạng nhất ở tình hình hiện tại. Những kết quả thành công do các cán bộ, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền thực hiện nhằm ngăn chặn, phòng ngừa rủi ro xảy ra cho trẻ em trên không gian mạng không thể chối bỏ. Song không phải địa phương nào cũng có thể áp dụng đồng bộ, đội ngũ nguồn nhân lực còn nhiều hạn chế, kỹ năng và kiến thức nghiệp vụ trong công tác tham mưu hỗ trợ, can thiệp cho trẻ em bị xâm hại chưa đạt yêu cầu, chủ yếu là thăm hỏi, động viên, tặng quà, hỗ trợ tiền, chưa thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật về bảo vệ trẻ em; hầu hết các cán bộ thực hiện chức năng kiêm nhiệm, đa số đơn vị hành chính cấp xã/phường chưa hình thành bộ phận trợ giúp tư vấn để bảo vệ trẻ em trên không gian mạng. Năng lực, kiến thức về công nghệ thông tin của cán bộ trinh sát, điều tra viên còn hạn chế nên khó khăn trong công tác thu thập, đánh giá, sử dụng chứng cứ điện tử ở các vụ xâm hại trẻ em trên môi trường mạng còn lúng túng và hiện chưa có chế độ thông tin báo cáo, thống kê chính thức về tội phạm xâm hại trẻ em trên môi trường mạng. Mặc dù Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 đã quy định cụ thể thời gian giám định đối với từng vụ việc, vụ án, tuy nhiên thực tế một số vụ án xâm hại tình dục trẻ em kết quả giám định còn kéo dài, chậm ra quyết định khởi tố vụ án. Việc thu thập dữ liệu điện tử nhằm giám định, sử dụng làm chứng cứ mới được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên còn khó khăn, bỡ ngỡ trong việc thực hiện.[[68]](#footnote-68)

Tóm lại,chúng ta không thể phủ nhận sự thật là mặt trái của cơ chế thị trường đã dần dần len lỏi và gây ra những hậu quả tiêu cực trong xã hội. Nguy cơ mất an toàn cho trẻ em xuất hiện ngày càng nhiều mà sự kiểm soát của các cơ quan chức năng chưa toàn diện; môi trường mạng an toàn, lành mạnh phù hợp với từng lứa tuổi chưa được hình thành và đầu tư bài bản tại Việt Nam đã tạo ra vô vàn những khó khăn trong công tác thực thi bảo vệ trẻ em trên không gian mạng. Chính bởi những lý trên, việc đặt ra các giải pháp nhằm hoàn thiện, khắc phục những hạn chế, thiếu sót của chính sách pháp luật điều chỉnh về bảo vệ trẻ em trên không gian mạng là việc làm thật sự cần thiết và cấp bách.

***3.2. Đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật về bảo vệ trẻ em trên không gian mạng***

*3.2.1. Giải pháp hoàn thiện pháp luật*

Mọi trẻ em đều có quyền được Nhà nước, gia đình và xã hội bảo vệ, chăm sóc và giáo dục; được tham gia vào các vấn đề về trẻ em. Nghiêm cấm xâm hại, hành hạ, ngược đãi, bỏ mặc, lạm dụng, bóc lột sức lao động và những hành vi khác vi phạm quyền trẻ em trên thực tế hoặc thông qua không gian mạng. Tuy nhiên, qua minh chứng tại nội dung thực trạng thực thi pháp luật về bảo vệ trẻ em trên không gian mạng cho thấy pháp luật điều chỉnh vấn đề này ở nước ta xuất hiện những hạn chế, bất cập cần được thay đổi và hoàn thiện để tạo ra một hành lang pháp lý để bảo vệ trẻ em trên thế giới công nghệ số.

*Một là,* tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật nhất là pháp luật về bảo vệ trẻ em trên không gian mạng: Trước mắt, cần xây dựng hệ thống pháp luật thống nhất từ Hiến pháp, Bộ luật, Luật đến Nghị định, Thông tư về bảo vệ trẻ em đặc biệt là bảo vệ trẻ em trên không gian mạng, phù hợp với các chuẩn mực quốc tế và tình hình thực tế. Hạn chế tối thiểu việc chồng chéo pháp luật và có hướng dẫn, hướng giải quyết các vụ việc dễ dàng, nhanh chóng, tiết kiệm các khoản chi phí và thời gian. Trong một số trường hợp đặc biệt, phải sử dụng hợp tình, hợp lý thủ tục rút gọn đối với công tác xử lý các tội phạm có hành vi xâm hại hoặc gây nguy cơ nguy hại cho trẻ em trên không gian mạng. Thường xuyên cập nhật tình hình thực tiễn để hoàn thiện bộ khung pháp lý, cụ thể hóa hệ thống pháp luật về bảo vệ trẻ em trên không gian mạng theo hướng thống nhất các quy định giữa các văn bản và sửa đổi các quy định không còn phù hợp với tình tình thực tiễn; bổ sung hoặc ban hành văn bản pháp luật mới có nội dung quy định cụ thể về bảo vệ trẻ em trên không gian mạng nhằm đảm bảo hiệu quả thực thi pháp luật.

*Hai là,* cần nghiên cứu sửa đổi, bổ sung một số quy định về chế tài xử lý các loại tội phạm xâm hại trẻ em trên môi trường mạng. Thực tế cho thấy một số chế tài xử phạt xâm hại trẻ em trên không gian mạng chưa bảo đảm tính răn đe. Báo cáo của Tổng đài 111 đã đề cập đến việc một số trường hợp cán bộ thực thi quyền bảo vệ trẻ em trên không gian mạng lúng túng, thiếu chức trách khi pháp luật chưa kịp thời xây dựng và triển khai áp dụng những vấn đề mới nảy sinh trong công tác bảo vệ trẻ em trên không gian mạng. Bên cạnh đó, khung pháp lý điều chỉnh về mức phạt tiền không tương xứng với mức độ nguy hại của các hành vi xâm hại trẻ em. Ngoài ra, đối với các tội phạm là trẻ em, pháp luật nước ta cũng không có hình phạt bổ sung để ngăn ngừa và quản lý hiệu quả sau khi người phạm tội chấp hành xong án tù. Vì vậy, cần sự vào cuộc mạnh mẽ của các cấp chính quyền, cơ quan Nhà nước, tổ chức bảo vệ trẻ em quan tâm, nghiên cứu xây dựng, sửa đổi và bổ sung các quy định về chế tài xử lý các loại tội phạm xâm hại trẻ em trên không gian mạng. Nhằm bảo đảm hành lang pháp lý giúp quản lý chặt chẽ hơn đối với hoạt động cung cấp dịch vụ internet xuyên biên giới, hoạt động cung cấp thông tin, truyền thông mạng xã hội liên quan đến trẻ em.

*Ba là,* cần đẩy mạnh hợp tác quan hệ quốc tế, nhằm học hỏi kinh nghiệm của các quốc gia tiên tiến trên thế giới có chính sách phát triển và bảo vệ trẻ em trên không gian số mang lại giá trị tham khảo và hiệu suất cao. Chẳng hạn như Anh Quốc, vào tháng 9/2021 “Luật thiết kế phù hợp với độ tuổi” của Anh chính thức có hiệu lực, đây là bộ luật được ban hành nhằm đánh thẳng vào vấn đề bảo vệ trẻ em trên không gian mạng của quốc gia này, buộc các công ty công nghệ khi cung cấp dịch vụ, thiết kế phải cho ra các sản phẩm phù hợp với từng độ tuổi khác nhau tại nước này. Qua đây, Việt Nam cần học hỏi và vận dụng có chọn lọc các phương pháp của các nước như là điều tất yếu khách quan có thể rút ngắn thời gian tìm ra phương pháp hữu hiệu nhất giúp Việt Nam sớm hoàn thành các mục tiêu phát triển bền vững.

*3.2.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực thi*

*Một là,* tăng cường công tác kiểm soát bằng quy định pháp lý và thúc đẩy các giải pháp mang tính công nghệ và kỹ thuật cao như cảnh báo, ngăn chặn, tháo gỡ thông tin không phù hợp, gây hại cho trẻ em trên không gian mạng. Áp dụng thành tựu khoa học công nghệ tiên tiến vào việc phát hiện những nội dung, hình ảnh đồi trụy, đi ngược thuần phong mỹ tục,… nhằm sớm phát hiện những hành động manh nha lợi dụng sơ hở để xâm phạm đến trẻ em trên không gian mạng. Công khai, phổ biến số điện thoại, đường dây nóng của các tổ chức, tổng đài hỗ trợ, tư vấn các vấn đề về bảo vệ trẻ trên môi trường số. Duy trì và nâng cao hiệu quả làm việc của Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em 111. Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong bảo đảm quyền trẻ em trên không gian mạng.

*Hai là,* tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về bảo vệ trẻ em trên không gian mạng, mở rộng triển khai tất cả các địa phương trên địa bàn cả nước. Bộ Thông tin và Truyền thông tăng cường phối hợp với các cơ quan báo chí, truyền thông; Đài phát thanh – truyền hình; ngành Giáo dục và Đào tạo, Đoàn Thanh niên ở các địa phương để thực hiện tuyên truyền dưới nhiều hình thức, xây dựng nội dung phù hợp với tình hình thực tiễn, thực hiện khảo sát ý kiến của nhiều chủ thể để nắm bắt được diễn biến thực tế xảy ra nhằm đưa ra các đề xuất giải pháp phù hợp. Chủ yếu xây dựng nội dung hướng dẫn sử dụng, phòng ngừa thông tin xấu, độc hại giúp trẻ em có đủ kiến thức, kỹ năng khi sử dụng thiết bị điện tử thông minh có kết nối mạng. Tổ chức các cuộc thi thiết kế tranh ảnh cổ động hay các tọa đàm đối thoại với chủ đề bảo vệ trẻ em trên không gian mạng.

Bên cạnh đó Bộ Thông tin và Truyền thông cần sớm hoàn thiện mạng lưới ứng cứu, bảo vệ trẻ em trên thế giới số nhằm nâng cao nhận thức của xã hội về vấn đề bảo vệ trẻ em trên không gian mạng; thu thập, phân loại và chuyển các phản ánh liên quan tới bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng đến các đơn vị chức năng xử lý một cách kịp thời và nhanh chóng. Ngoài ra Bộ Thông tin và Truyền thông tiếp tục phối hợp với các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, nhà mạng, internet,… cần có nhận thức và trách nhiệm về bảo vệ trẻ em trên không gian mạng; phổ biến và gửi thông báo cho các doanh nghiệp kinh doanh viễn thông, nhà mạng cần xây dựng hệ thống quản lý, điều hành chặt chẽ tránh xảy ra sai sót trong vấn đề kiểm duyệt thông tin trước khi công khai ra công chúng.

*Ba là,* Nhà trường, gia đình và xã hội cùng phối hợp hướng dẫn, định hướng trang bị những kiến thức sử dụng internet cho trẻ em, đồng thời hướng dẫn những kỹ năng để trẻ em tham gia không gian mạng một cách an toàn, lành mạnh. Nhà trường cần triển khai các chương trình giáo dục về thực hiện pháp luật an ninh mạng, những tác hại từ không gian mạng và cách phòng tránh để trẻ em có những kiến thức cơ bản bảo vệ bản thân trước những cám dỗ của môi trường internet. Bộ Giáo dục và Đào tạo cần nghiên cứu xây dựng chương trình giáo dục, các kỹ năng phòng tránh những nguy hại, cách thức sử dụng internet an toàn vào chương trình giảng dạy và sách giáo khoa tin học phù hợp với từng lứa tuổi.

*Bốn là,* các cơ quan ban ngành liên quan đến Chương trình bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác an toàn, lành mạnh và sáng tạo trên không gian mạng trong giai đoạn 2021-2025 do Thủ tướng Chính phủ ban hành phải cam kết phấn đấu mục tiêu đặt ra: 100% các đơn vị trường học tổ chức chương trình tuyên truyền, giáo dục kiến thức kỹ năng cần thiết cho trẻ em để tham gia môi trường mạng an toàn; 100% trẻ em là nạn nhân bị xâm hại trên không gian mạng được hỗ trợ can thiệp khi có yêu cầu từ bản thân trẻ em hoặc người giám hộ/người đại diện theo pháp luật của trẻ, cộng đồng xã hội; 100% tổ chức, cá nhân khi bị tố giác phát hiện vi phạm quy định pháp luật đối với trường hợp trẻ em bị xâm phạm trên không gian mạng đều bị xử lý nghiêm minh.

*Năm là,* tăng cường công tác đào tạo, nâng cao kiến thức chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, chuyên viên, cộng tác viên tuyên truyền, trợ giúp, tư vấn giải đáp thắc mắc bảo vệ trẻ em trên không gian mạng. Định kỳ hằng năm tổ chức các buổi hội thảo, hội nghị trao đổi kiến thức, kinh nghiệm giữa các đơn vị trong việc bảo vệ trẻ em trên không gian mạng. Các đơn vị hành chính, sự nghiệp ở mỗi địa phương gửi các cán bộ, người làm công tác hỗ trợ trẻ em tham gia các buổi hội thảo và sang nước bạn hay các tổ chức thế giới về bảo vệ trẻ em nhằm học hỏi kinh nghiệm, nâng cao trình độ chuyên môn để kịp thời xử lý và có hướng đi phù hợp giảm thiểu những tiêu cực cho trẻ và nỗi lo cho các gia đình.

*Sáu là,* Bộ Công an cần triển khai đồng loạt các chương trình phòng chống xâm hại trẻ em trên không gian mạng, đẩy mạnh triển khai mô hình “điều tra thân thiện”. Công an địa phương tiếp tục tăng cường rà soát, kiểm tra, tuần tra nhằm kịp thời phát hiện ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về trẻ em, nhất là xử lý triệt để, nghiêm minh các hành vi bạo lực, xâm hại tình dục, dụ dỗ trẻ em vào con đường ma túy trên thế giới ảo.

Trên hết, các giải pháp đặt ra cần thực hiện đồng bộ hướng đến môi trường mạng an toàn, lành mạnh cho trẻ em. Bên cạnh đó, phụ huynh, nhà trường và cơ quan có thẩm quyền chuyên môn là ba thành tố đặc biệt quan trọng để thực thi có hiệu quả công tác bảo vệ trẻ em trên không gian mạng. Ngoài ra, trẻ em trong quá trình sử dụng mạng internet cần nhận thức, xác định rõ mục đích sử dụng thông tin và chỉ nên lựa chọn những nội dung phục vụ học tập, vui chơi giải trí lành mạnh phù hợp với lứa tuổi, không nên tò mò truy cập vào những trang mạng có nội dung xấu, tiêu cực, đồng thời thông báo với cha mẹ, nhà trường và cơ quan chức năng khi thấy có dấu hiệu nguy hại...

**4. Kết luận**

Càng ngày càng muôn hình vạn trạng những hình thức xâm phạm trẻ em trên môi trường mạng xã hội, website thông tin điện tử,… việc ứng biến với mỗi trường hợp là kỹ năng cần thiết đối với mỗi đứa trẻ, phụ huynh và cộng đồng xã hội. Tuy nhiên, hiện nay cơ chế pháp lý điều chỉnh nội dung bảo vệ trẻ em trên không gian mạng của Việt Nam chứa đựng nhiều bất cập, lỗ hổng và những thiếu sót – đây là căn nguyên của sự gia tăng các vụ việc xâm hại trẻ em trên không gian mạng. Dựa trên cơ sở các phương pháp thu thập tài liệu, phân tích quy phạm, lập luận cùng với phương pháp đối chiếu tham khảo kinh nghiệm áp dụng pháp luật bảo vệ trẻ em trên không gian mạng của Anh Quốc, nhóm tác giả đã mạnh dạn đề xuất một số giải pháp từ hoàn thiện pháp luật cho đến những giải pháp nâng cao hiệu quả thực thi nhằm mục tiêu đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp tốt nhất cho người tiêu dùng nhỏ tuổi trên nền tảng công nghệ số. Hoàn thiện hành lang pháp lý, xây dựng chính sách mới phù hợp với tình hình thực tiễn nhằm tạo ra “vaccine” bảo vệ trẻ em trên không gian mạng. Các cơ chế mới phải phù hợp, linh hoạt trong việc kiểm tra, giám sát và thực thi nghiêm minh. Qua đó, sẽ thúc đẩy hiệu quả thực thi trách nhiệm của xã hội, cơ quan chức năng và chuyên môn trong công tác bảo vệ trẻ em trên không gian mạng vào thời gian sắp tới.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Báo Điện tử VTV New, “Cảnh báo nguy cơ trẻ em bị xâm hại trên không gian mạng”, <https://vtv.vn/cong-nghe/canh-bao-nguy-co-tre-bi-xam-hai-tren-khong-gian-mang-20210610201245411.htm>, truy cập ngày 10/10/2021.

2. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2015), Bộ luật số 100/2015/QH13, Bộ luật hình sự 2015, ban hành ngày 27/11/2015.

3. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2018), Luật số 24/2018/QH14, Luật An ninh mạng 2018, ban hành ngày 12/06/2018.

4. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2016), Luật số 102/2016/QH13, Luật Trẻ em 2016, ban hành ngày 05/04/2016.

5. Quyết định số 830/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Chương trình “Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng giai đoạn 2021 – 2025”

6. Thủy Trúc, “*Khẩn thiết bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng*”, <https://baoquocte.vn/khan-thiet-bao-ve-tre-em-tren-moi-truong-mang-117055.html>, truy cập ngày 10/10/2021.

7. Tổng đài quốc gia 111, “*Báo cáo hoạt động 6 tháng đầu năm 2021*”, <http://tongdai111.vn/tin/bao-cao-hoat-dong-6-thang-dau-nam-2021-cua-tong-dai-quoc-gia-bao-ve-tre-em-111>, truy cập ngày 10/10/2021.

8. Xem thêm Báo cáo số 217/BC-CP ngày 14 tháng 5 năm 2020 về việc thực hiện chính sách pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em.

NHỮNG VẤN ĐỀ PHÁP LÝ ĐẶT RA ĐỐI VỚI HÀNH VI XÚC PHẠM DANH DỰ, NHÂN PHẨM TRÊN KHÔNG GIAN MẠNG

Hoàng Thị Thanh Thủy[[69]](#footnote-69)\*

Nguyễn Thị Hoài Linh[[70]](#footnote-70)\*\*

Nguyễn Thành Long[[71]](#footnote-71)\*\*\*

***Tóm tắt:*** Hiện nay, mạng xã hội đang ngày càng phổ biến và được nhiều người sử dụng tại Việt Nam. Tuy nhiên, thực tế hiện nay các hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác trên mạng xã hội cũng ngày càng nhiều. Các phát ngôn không đúng sự thật, bịa đặt, vu khống xuất hiện tràn lan trên mạng xã hội và nếu không có giải pháp kiểm soát kịp thời sẽ gây nên rất nhiều ảnh hưởng tiêu cực. Trong bài viết này, nhóm tác giả phân tích thực trạng các hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm con người trên mạng xã hội. Trên cơ sở phân tích nguyên nhân dẫn đến thực trạng, nhóm tác giả đưa ra những giải pháp nhằm hạn chế các hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác và hình thành văn hóa ứng xử văn minh trên không gian mạng.

***Từ Khóa:*** *Con Người, Mạng Xã Hội, Danh Dự, Nhân Phẩm, Hành Vi*

**Đặt vấn đề:**

Xã hội ngày càng phát triển, đi theo với đó là sự phát triển của ngành công nghệ điện tử, thiết bị điện tử như smartphone trở nên phổ biến rộng rãi và trở thành vật bất ly thân của mỗi người, và cũng chỉ cần một tài khoản mạng xã hội thì chúng ta có thể gọi điện, kết nối nhắn tin với bất kì ai trên thế giới. Nhiều người sẽ tận dụng những lợi ích đó để phục vụ cho cộng việc, học tập, còn nhiều người sẽ tận dụng mạng xã hội để gây những ảnh hưởng xấu đến những cá nhân khác trong xã hội.

Chính sự quản lý không chặt chẽ của các cơ quan chức năng mà nhiều người đã lợi dụng mạng xã hội như là một công cụ để họ thực hiện những hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác bất chấp người đó là ai trong xã hội. Cùng với đó là sự nổi lên của một số bộ phận hùa theo để công kích, tấn công ngôn từ người khác mà không biết hành vi đó là sai trái và sẽ khiến cho người bị xúc phạm đó trở thành nạn nhân, bị tổn thương về mặt tinh thần. Nhiều trường hợp nạn nhân bị tấn công ngôn từ trên mạng xã hội đã chọn những cái kết thương tâm để kết thúc cuộc đời của mình bởi vì không thể chịu được áp lực từ nhiều phía.

**1. Cơ sở lý luận**

**1.1. Khái niệm các hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm**

Hiện nay, hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác đã được quy định tại các văn bản pháp luật như Bộ Luật Dân sự, Bộ Luật Hình sự v.v. Theo đó, các hành vi xúc phạm danh dự nhân phẩm của con người được hiểu là các hành vi có những lời nói, hành động động chạm, tác động đến những giá trị đạo đức, uy tín, phẩm giá của một cá nhân nào đó, không những gây tổn thương sâu sắc về mặt tinh thần mà còn ảnh hưởng đến đời sống cá nhân của người khác.

Ngoài ra, một số khái niệm về hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm của con người như: là dùng những lời nói thô bỉ, tục tỉu, hoặc bằng những hành động không lành mạnh để nhục mạ, đưa các thông tin (bao gồm hình ảnh và âm thanh) sai sự thực lên mạng; viết các bài viết có nội dung bôi nhọ nhằm hạ thấp uy tính, danh tiếng gây ảnh hưởng về danh dự, nhân phẩm của người khác[[72]](#footnote-72).

Theo khoản 1 điều 20 Hiến pháp năm 2013 có quy định: "Mọi người có quyền bất khả xâm phạm về thân thể, được pháp luật bảo hộ về sức khỏe, danh dự và nhân phẩm; không bị tra tấn, bạo lực, truy bức, nhục hình hay bất kỳ hình thức đối xử nào khác xâm phạm thân thể, sức khỏe, xúc phạm danh dự, nhân phẩm".

Về khái niệm hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm trên mạng xã hội có thể được hiểu là hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác qua các tin nhắn, lời bình luận, những video trên mạng xã hội hoặc là những tin nhắn điện thoại của các cá nhân.

**1.2. Đặc điểm của các hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm của con người trên mạng xã hội hiện nay**

*Thứ nhất,* dễ chịu sự tác động từ môi trường độc hại trên mạng xã hội.

Mạng Internet ngày càng phổ biến và kéo theo sự xuất hiện của nhiều ứng dụng mạng xã hội trực tuyến như Facebook, Zalo, Instargram và nhiều ứng dụng phổ biến khác với nhiều chức năng đa dụng như nhắn tin, gọi video trực tuyến v.v.. chỉ bằng một chiếc điện thoại thông minh, điều này dẫn đến một vấn đề đó là các đối tượng lợi dụng mạng xã hội để nói xấu, bôi nhọ, xúc phạm nhau bằng cách livestream, đăng những dòng trạng thái lên trang cá nhân trong đó có ngôn từ xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác.

*Thứ hai,* đối tượng thực hiện những hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm rất đa dạng về độ tuổi, giới tình

Đối tượng sử dụng các trang mạng xã hội ngày càng đa dạng từ trẻ nhỏ, người trẻ đến người già, bất kỳ ai cũng có thể sử dụng được, tuy nhiên điều này lại gây ra một thực trạng đáng buồn đó là trẻ nhỏ tiếp xúc với lại mạng xã hội quá sớm thì tâm lý của trẻ nhỏ sẽ bị tác động rất lớn khi mỗi ngày lướt bảng tin trên mạng xã hội thì lại có hàng trăm, hàng ngàn những đoạn clip, livetream bôi xấu nhau mỗi ngày trên mạng và từ đó thì trẻ em cũng sẽ bị ảnh thưởng và tập dần nói xấu, bội nhọ người khác mà không hề hay biết những hậu quả mà nó mang lại đồng thời cũng là nơi mà những người trẻ, người già, đàn ông hay đàn bà, đều có thể sử dụng mạng xã hội để chửi rủa, bôi xấu bất kì ai nếu họ cảm thấy không thích, điều mà chỉ có những người rảnh rỗi mới làm.

Thống kê số liệu cho thấy được mức độ sử dụng mạng xã hội Facebook ở Việt Nam tính đến tháng 6/2021 là gần 76 triệu người, trong đó độ tuổi sử dụng nhiều nhất là từ 25 đến 30 tuổi, chiếm khoảng 32 % số lượng tổng người sử dụng, tiếp theo đó là từ 18 đến 24 tuổi chiếm 25% tổng số người dùng, còn độ tuổi từ 13 đến 17 tuổi chiếm 9,2% một số lượng không hề nhỏ, về giới tính thì không có sự chênh lệch đáng kể khi 49,9% người dùng nam và 50,1% người dùng là nữ giới[[73]](#footnote-73). Còn về các ứng dụng khác như Instagram, Zalo v.v.. thì số lượng người sử dụng vẫn chiếm số lượng rất đông. Trong đó một số liệu cho thấy từ tháng 05/2020 đến 04/2021, trẻ em Việt Nam ở nhà vì dịch bệnh đã sử dụng Ứng dụng mạng xã hội là Zalo chiếm 15,67% còn cao hơn cả Ứng dụng Facebook là 15,01%[[74]](#footnote-74).

*Thứ ba,* cách thức thực hiện hành vi đơn giản

Hiện nay chỉ cần một chiếc smartphone và một số điện thoại cá nhân để đăng nhập vào Facebook, Zalo, Instagram v.v.. thì việc một tài khoản nào đó trên mạng xã hội thực hiện hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác trở thành một điều hết sức dễ dàng thực hiện, chỉ cần một tài khoản mạng xã hội là có thể livestream, đăng status nói xấu, bôi nhọ danh dự nhân phẩm của ngườu khác mà không cần mất nhiều thời gian. Chỉ cần ở nhà với một chiếc smartphone là có thể dễ dàng thực hiện những hành vi sai trái trên.

*Thứ tư,* hậu quả của hành vi có tác động rất lớn đến tinh thần nạn nhân

Tưởng chừng như những hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác trên mạng xã hội thì sẽ không để lại hậu quả gì nghiêm trọng, tuy nhiên trên thực tế thì đã có nhiều trường hợp nạn nhân là đối tượng bị xúc phạm đã phải chịu sự đả kích rất lớn về tâm lý, bị tổn thương về mặt tinh thần trầm trọng dẫn đến một số hậu quả thương tâm không ai mong muốn như vì chịu quá nhiều sự lăng mạ xúc phạm mà tìm đến cái chết, tự tử xảy bởi những ngôn từ đôc hại và không được kiểm soát trên mạng xã hội, ví dụ thực tế đó là khi lên Google gõ cụm từ “ Tự tử vì mạng xã hội” thì sẽ xuất hiện tràn lan nhiều vụ án liên quan đến việc vì bị chửi rủa, bôi xấu trên mạng xã hội mà dẫn đến những hậu quả thương tâm.

**1.3. Trách nhiệm pháp lý đối với các hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm của con người trên mạng xã hội hiện nay**

Các hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm của con người trên mạng xã hội là những hành vi vi phạm pháp luật. Người thực hiện hành vi vi phạm có thể phải chịu trách nhiệm hành chính, trách nhiệm dân sự, ở mức độ nghiêm trọng hơn có thể phải chịu trách nhiệm hình sự.

Trước hết dưới góc độ hành chính, những hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác trên mạng xã hội được quy định cụ thể tại điểm a, khoản 1, Điều 101, Nghị định 15/2020/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử thì đối với hành vi cung cấp, chia sẻ thông tin giả mạo, thông tin sai sự thật, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của cơ quan, tổ chức, danh dự, nhân phẩm của cá nhân có thể bị xử phạt số tiền từ 10 triệu đồng đến 20 triệu đồng, một mức xử phạt mang tính chất răn đe đối với những người sử dụng mạng xã hội nếu xảy ra các hành vi trên.

Tuy nhiên, theo quan điểm của nhóm bài viết thì mức phạt này vẫn còn quá nhẹ so với thực tiễn bởi những người bị xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác trên mạng xã hội, bởi những lý do như sau: Thứ nhất, khi bị xúc phạm danh dự nhân phẩm của người khác thì hình ảnh của cá nhân đó sẽ bị ảnh hưởng một cách nhất định, thậm chí là bị hủy hoại nếu mức độ nghiêm trọng. Thứ hai, trong trường hợp nếu như bị xúc phạm danh dự, nhân phẩm quá sức chịu đựng và chịu sự công kích của cộng đồng mạng thì sẽ dẫn đến nhiều trường hợp, cá nhân đó sẽ lựa chọn cái chết để kết thúc thì sẽ để lại nỗi đau không chỉ riêng nạn nhân và còn là của cả gia đình nạn nhân, vì vậy việc quy định mức phạt như vậy vẫn còn quá thấp, nhẹ so với thực tiễn vì vậy cần nên có một mức phạt hợp lý và mang tính chất răn đe hơn như tăng mức phạt từ 50 triệu đến 100 triệu để mang tính răn đe đối với các đối tượng có hành vi vi phạm.

Dưới góc độ dân sự thì pháp luật Việt Nam có những quy định cụ thể, nếu người nào có hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác trên mạng xã hội nếu như có thiệt hại xảy ra thì căn cứ theo Điều 584 Bộ luật Dân sự 2015 và mức thiệt hại mà đối tượng phải bồi thường cho nạn nhân được quy định tại Khoản 1, điều 592 Bộ luật Dân sự 2015 quy định đồng thời phải chịu một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần mà người đó gánh chịu. Mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm không quá mười lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định theo Điều 592 Bộ luật Dân sự 2015[[75]](#footnote-75). Tuy nhiên, nhận thấy cần nên quy định rõ mức bồi thường để bù đắp về tinh thần là bao nhiêu, mức bồi thường phải cụ thể để tránh trường hợp khi thỏa thuận giữa hai bên có sự tác động từ nhiều phía dẫn đến trường hợp người đòi bồi thường muốn bồi thường một khoản tiền xứng đáng nhưng bên phải bồi thường thì dùng đủ mọi cách để hạ mức tiền xuống thấp nhất có thể hoặc thậm chí là sử dụng vũ lực để yêu cầu không phải bồi thường khoản tiền đó.

Ngoài ra, tại khoản 5, Điều 34, Bộ luật dân sự 2015 quy định: “Cá nhân bị thông tin làm ảnh hưởng xấu đến danh dự; nhân phẩm; uy tín thì ngoài quyền yêu cầu bác bỏ thông tin đó còn có quyền yêu cầu người đưa ra thông tin xin lỗi; cải chính công khai và bồi thường thiệt hại”

Dưới góc độ hình sự, thì pháp luật Việt Nam cũng đã có những quy định mang tính chất răn đe, cụ thể thì hành vi xúc phạm danh dự nhân phẩm của người khác còn có thể bị truy tố trách nhiệm hình sự nếu trường hợp hậu quả xảy ra nghiêm trọng như án mạng thì căn cứ theo Khoản 2, Điều 155 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, thì việc sử dụng mạng xã hội được coi là một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bởi vì ở đây người phạm tội có thể gây những tác động, ảnh hưởng lớn đến nạn nhân, về hinhf ảnh về sức khỏe cho nên pháp luật hình sự quy định trường hợp này có thể bị phạt tù từ 3 tháng đến 2 năm với tình tiết định khung là “Sử dụng mạng máy tính hoặc mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội”[[76]](#footnote-76), Tuy nhiên, hạn chế ở đây được thể hiện rõ như sau, khi một người nào đó thực hiện hành vi phạm tội trên mạng xã hội thì mức độ của nó sẽ có sức ảnh hưởng rất lớn, đặc biệt là trường hợp xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác thì sẽ gây ra nhiều hậu quả cho nạn nhân như tác động mạnh đến hình ảnh, danh tiếng hay ảnh hưởng đến tâm lý, tinh thần của họ dẫn đến nhiều trường hợp tử tự vì áp lực của cư dân, cộng đồng mạng. Hệ thống chế tài xử phạt hình sự vẫn còn nhẹ so với thực tế, bởi có rất nhiều trường hợp lợi dụng các trang mạng xã hội với những tài khoản ẩn danh tung lên các trang mạng xã hội những ngôn từ xúc phạm, bôi nhọ danh dự nhân phẩm cho người khác cùng với đó là sự hùa theo của một cộng đồng mạng cảm tính mà dẫn đến nhiều trường hợp đã lựa chọn cái chết để giải thoát, gây ra nỗi đau không chỉ cho nạn nhân mà còn là người nhà nạn nhân vì vậy nhóm tác giả đề nghị tăng mức xử phạt hình sự tăng từ lên từ 7 đến 10 năm tù để răn đe các đối tượng phạm tội trên.

Hiện nay Nhà nước ta đã ban hành Bộ quy tắc ứng xử trên mạng xã hội để từ đó mọi người dân khi tham gia sử dụng mạng xã hội sẽ biết được những việc nên làm để xây dựng một môi trường mạng xã hội lành mạnh và những hành vi nên tránh khi sử dụng mạng xã hội nếu không muốn dính dáng đến pháp luật và gây tổn hại đến tinh thần, sức khỏe và hình ảnh của người khác.

**2. Thực trạng và nguyên nhân của các hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm của con người trên mạng xã hội**

**2.1. Thực trạng**

Mạng xã hội ngày càng phổ biến và được nhiều người Việt Nam sử dụng. Theo thống kê của Digital (số liệu tính tới thời điểm tháng 01/2021) số lượng người sử dụng mạng xã hội ở Việt Nam là 72 triệu người, tương đương 73,7% tổng dân số[[77]](#footnote-77).

Mạng xã hội bên cạnh những tác động tích cực đến đời sống con người, nó cũng có những tác động tiêu cực đến xã hội hiện nay. Trên các trang mạng xã hội, có thể dễ dàng thấy những hình ảnh, thông tin xúc phạm tập thể, cá nhân, miệt thị, chửi bới, lăng mạ, đe dọa tính mạng. Thậm chí là các hành vi đăng hình ảnh, video nhạy cảm của người khác lên mạng xã hội để vu khống, tống tiền, đe dọa,…xâm phạm nghiêm trọng các quyền con người của người khác và làm vẩn đục môi trường mạng xã hội.

Tình hình phát tán ảnh nóng, clip nhạy cảm trên mạng xã hội và các phương tiện thông tin truyền thông trong thời gian qua là hết sức nghiêm trọng, phức tạp.

Điển hình là vừa qua trên mạng xã hội lan truyền các clip ghi lại cảnh mặc nội y, thay đồ của ca sĩ Văn Mai Hương, điều đáng nói các clip này được trích xuất từ camera an ninh của nhà riêng ca sĩ[[78]](#footnote-78). Hành vi này đã xâm phạm đời sống riêng tư cá nhân, phạm Tội làm nhục người khác tại điều 155 và Tội xâm nhập trái phép vào mạng máy tính, mạng viễn thông hoặc phương tiện điện tử của người khác tại điều 289 Bộ luật hình sự 2015.

Cũng trong năm 2019, người mẫu ảnh Trâm Anh là nạn nhân của hành vi tung clip sex lên mạng xã hội. Tại thời điểm đó, những hình ảnh và clip lan truyền một cách chóng mặt trên các trang mạng. Hành vi này đã xâm phạm nghiêm trọng đến danh dự, uy tín, nhân phẩm của con người. Tuy nhiên, dù xác định được đối tượng tung clip nhưng không thể xử lý hình sự vì không có bằng chứng chính xác.

Tháng 8/2021, trên mạng xã hội Facebook lan truyền clip nhạy cảm về trẻ em. Phần lớn người dùng đã có hành vi gửi hoặc chuyển tiếp video đồi trụy qua Messenger, lan truyền chóng mặt trên mạng xã hội[[79]](#footnote-79). Trước hành vi xâm phạm đến quyền của trẻ em, Facebook đã khóa tài khoản của những người có hành vi chia sẻ, lan truyền clip này. Động thái này của Mark Zuckerberg là một biện pháp mạnh để ngăn chặn tình trạng chia sẻ tràn lan link nhạy cảm, video sex, nhạy cảm.

Hiện nay, trên mạng xã hội hàng ngày vẫn diễn ra những hành vi phát sóng trực tiếp (livestream) hoặc chia sẻ bài viết, thông tin, hình ảnh có nội dung vu khống, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của cá nhân, tổ chức. Nhiều người cố tình sử dụng các tài khoản ảo để bình luận miệt thị, xúc phạm, đe dọa người khác. Theo khảo sát của chương trình Nghiên cứu internet và xã hội (gọi tắt là VPIS), các trường hợp phát ngôn gây thù ghét dẫn đến có những lối ứng xử vô văn hóa của người sử dụng mạng xã hội tại Việt Nam, thể hiện tập trung ở những hành vi như nói xấu, phỉ báng (61,7%); vu khống, bịa đặt thông tin (46,6%)[[80]](#footnote-80).

Có thể thấy, tình trạng xúc phạm danh dự, nhân phẩm của con người trên mạng xã hội đang ngày càng đáng báo động. Tuy nhiên, việc tiếp nhận tin báo và quá trình xử lý người vi phạm chưa kịp thời, chủ yếu là xử phạt vi phạm hành chính nên không mang tính răn đe đối với người vi phạm nói riêng và người dùng mạng xã hội nói chung. Chính vì vậy mà cùng với sự phổ biến của mạng xã hội thì việc sử dụng ngôn ngữ, hình ảnh xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác cũng gia tăng.

Những hành vi như trên đã cố ý hoặc vô tình làm tổn thương, xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín của tập thể, cá nhân, xâm phạm quyền cin người của người khác. Hành vi xúc phạm này đã để lại những hậu quả rất nghiêm trọng. Nhiều nội dung khi được đưa lên mạng nhận được hàng nghìn, hàng vạn lượt bình luận, chia sẻ làm cho nạn nhân bị áp lực, tự ti, rơi vào trầm cảm. Sự việc nếu không được giải quyết kịp thời làm cho nạn nhân có thể suy nghĩ tiêu cực dẫn đến tự tử.

Hành vi lan truyền clip nhạy cảm của trẻ em ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự phát triển của trẻ. Xét về góc độ tâm lý ở độ tuổi nhạy cảm, đây là độ tuổi các bé đang tò mò về giới tính và chưa được định hướng, giáo dục rõ ràng. Cần phải ngăn chặn các hành vi này để đảm bảo trẻ em được sống trong một môi trường lành mạnh.

Thực trạng này đã gây mất an toàn trong xã hội khi đời sống riêng tư của cá nhân có thể bị phát tán ra bên ngoài bất cứ lúc nào. Bên cạnh đó, những hành vi xúc phạm, lăng mạ người khác trên mạng xã hội đã gây nên những hiện tượng tiêu cực, ảnh hưởng đến văn hóa ứng xử trên không gian mạng. Thậm chí nó còn ảnh hưởng tiêu cực tới an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội, gây khó khăn cho cơ quan chức năng trong quá trình xử lý hành vi vi phạm.

**2.2. Nguyên nhân**

*Thứ nhất,* xuất phát từ nhận thức của người dùng về mạng xã hội. Nhiều người sử dụng mạng xã hội nhưng không lường trước được những tác hại do hành vi mình gây ra. Khi thấy có thông tin mới cứ vô tư share, like mà không cần biết nội dung là gì. Họ cho rằng mình có quyền tự do ngôn luận nhưng chính hành vi của họ đã xâm phạm đến quyền con người của người khác.

*Thứ hai,* do sự phát triển nhanh chóng của công nghệ thông tin nên việc phát hiện và xử lý nghiêm những hành vi xâm phạm quyền con người trên mạng xã hội còn những khó khăn nhất định. Nhiều người sử dụng các tài khoản ảo để thực hiện hành vi vi phạm của mình. Do đó, khó có thể xác định được ai là thủ phạm đăng tải các clip nhạy cảm, xúc phạm người khác trên mạng xã hội. Đối với những người chia sẻ các clip đó thì vẫn chưa có chế tài để xử lý họ nên tình trạng các clip nhạy cảm bị lan truyền một cách chóng mặt vẫn diễn ra thường xuyên, ảnh hưởng rất lớn đến tâm lý của người bị hại.

*Thứ ba,* pháp luật quy định các chế tài xử phạt đối với các hành vi này còn nhẹ. Phần lớn các hành vi đó chỉ bị xử phạt hành chính. Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 5 Nghị định 167/2013/NĐ-CP Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống, chống bạo lực gia đình: Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng đối với một trong những hành vi như có cử chỉ, lời nói thô bạo, khiêu khích, trêu ghẹo, xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác,… Việc xử lý các hành vi vi phạm gặp nhiều khó khăn vì các tài khoản đó thường là tài khoản ảo, các hành vi xử dụng lời nói thô bạo, khiêu khích trên mạng xã hội rất nhiều nên rất khó để xử lý hết. Tuy Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Bộ Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội nhưng lại chưa có những quy định cụ thể về việc xử lý đối với các trường hợp vi phạm các quy tắc trên. Các hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác trên mạng xã hội thường chưa đủ các yếu tố cấu thành tội phạm nên không thể truy cứu trách nhiệm hình sự. Do đó, nó không có tính răn đe nên người dùng mạng xã hội ngang nhiên thực hiện các hành vi vi phạm, xâm phạm các quyền của người khác.

*Thứ tư,* công tác quản lý trong lĩnh vực an ninh mạng chưa chặt chẽ. Công tác tuyên truyền pháp luật về an ninh mạng và các quy tắc ứng xử trên không gian mạng chưa có hiệu quả. Dẫn đến việc nhiều người vì không hiểu biết pháp luật cộng với thói a dua, hiệu ứng đám đông dẫn đến hành vi vi phạm pháp luật.

**3. Một số giải pháp góp phần hạn chế các hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm của con người trên mạng xã hội hiện nay.**

Xây dựng văn hóa ứng xử chuẩn mực, lành mạnh luôn là vấn đề được quan tâm đông đảo trong việc hạn chế được các hành vi tiêu cực trên mạng xã hội như xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác. Để làm được điều đó, nhóm tác giả kiến nghị một số giải pháp như sau:

**Thứ nhất,** *hoàn thiện pháp luật, quy định chặt chẽ các chế tài xử phạt*

Những hành vi xúc phạm nghiêm trọng danh dự, uy tín, nhân phẩm của người khác trên mạng một cách công khai đang diễn ra trên mạng, có nhiều hành vi được xử lý, nhưng cũng có những hành vi chưa được xử lý gây nhiều bức xúc cho người dân. Chính vì thế cần quy định chặt chẽ pháp luật và các chế tài xử phạt.

*Một là,* đối với việc môi trường mạng xã hội đang bị các hành vi giao tiếp, ứng xử thiếu văn minh làm vẩn đục, Bộ quy tắc ứng xử trên mạng xã hội cần áp dụng triệt để.

[Quyết định số 874/QĐ-BTTTT](https://download.vn/quyet-dinh-874-qd-btttt-50957) về Bộ quy tắc ứng xử trên mạng xã hội cần phổ biến và thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của cơ quan, tổ chức của mình phù hợp với nguyên tắc và phù hợp với thực tiễn áp dụng.

*Hai là,* đấu tranh với những hoạt động, những hành vi sử dụng không gian mạng xâm phạm đến danh dự nhân phẩm của con người cần những chế tài nghiêm khắc cho những hành vi bị cấm liên quan đến văn hoá ứng xử hiện nay

Hiện nay, chúng ta có thể thấy mạng xã hội không chỉ có người dùng là thế hệ thanh, thiếu niên mà ở đó còn có tất cả mọi người trong xã hội sử dụng thường xuyên như người trung niên, người trẻ, những người đã đi làm hay đó thậm chí là những người làm trong nhà nước. Tuy nhiên không chỉ có những người trẻ sử dụng mạng xã hội cư xử thiếu văn hóa trên mạng xã hội trực tuyến mà còn đó là những người trung niên, những người đang đi làm vẫn có thể sử dụng công cụ phương tiện thông minh như smartphone có những biểu hiện cư xử thiếu chuẩn mực, lệch chuẩn đạo đức trên mạng xã hội như những bình luận chửi bởi, lăng mạ người khác thậm chí họ còn tận dụng mạng xã hội để xuyên tạc chống phá nhà nước ta.

Thế nhưng, chưa có chế tài xử lý nào đủ răn đe hành vi xâm phạm danh dự, nhân phẩm của người khác, Bộ quy tắc ứng xử trên mạng xã hội mới nhất cũng chưa có quy định cụ thể nào mang tính chất nghiêm khắc về xử phạt hành vi vi phạm.

*Ba là***,** tình trạng nghiện mạng xã hội ngày càng tăng, thể hiện cảm xúc, hoạt động của bản thân bất chấp rào cản về thuần phong mỹ tục, phải ngăn chặn, áp dụng pháp luật.

Cần xây dựng nhiều hơn nữa các quy định, các điều luật cũng như đó là các biện pháp chế tài nhằm răn đe những đối tượng chuyên sử dụng mạng xã hội để làm những việc xấu, gây hại cho xã hội và người khác.

Chúng ta có Luật an ninh mạng muốn áp dụng một cách triệt để, hiệu quả cần được tuyên truyền, phổ biến đến tận mọi người để hiểu rõ nội dung, quyền lợi, nghĩa vụ, trách nhiệm, những hành vi bị cấm liên quan đến văn hoá ứng xử trên mạng xã hội và ý nghĩa của luật này. Sử dụng nhiều hình thức khác nhau, đa dạng hóa các biện pháp áp dụng khi xử lý các trường hợp vi phạm. Xây dựng nhiều chương trình, hoạt động về tuyên truyền pháp luật về lối ứng xử có văn hóa trên mạng xã hội hơn nữa, tiếp cận nhiều với mọi tầng lớp trong xã hội để họ biết những hậu quả mà nó gây ra.

**Thứ hai,** những giải pháp hỗ trợ công tác quản lý, giáo dục nhằm giảm thiểu tình trạng trên xảy ra

*Một là,* cần đưa nội dung giáo dục về ứng xử văn hóa trên mạng xã hội đối với mọi tầng lớp

Từng trường học, từng cơ quan, từng tổ chức xã hội, từng cộng đồng dân cư và từng gia đình nhằm tăng cường tuyên truyền, giáo dục, xây dựng văn hóa ứng xử văn minh, đúng mực cũng như ứng phó thích ứng với thông tin đa chiều, sai lệch trên mạng xã hội. Đưa nội dung ứng xử văn hóa vào chương trình giảng dạy các cấp. Tổ chức các buổi ngoại khóa phổ biến về cách ứng xử văn minh, nâng cao ý thức.

Cán bộ, đảng viên, đoàn viên, các giáo viên, các bậc phụ huynh một mặt phải mẫu mực trong văn hóa ứng xử trên mạng, mặt khác có biện pháp thích hợp để hướng dẫn, để quản lý chặt chẽ con em mình khi tham gia mạng xã hội. Trong các tổ chức chính trị, xã hội, nghề nghiệp, cũng như trong các cơ quan, đơn vị luôn có nội dung nhắc nhở các thành viên của mình và trong việc thực hiện quyền tự do ngôn luận trên mạng xã hội. Đặc biệt là những vấn đề nhạy cảm, đến những thông tin, những hành vi, những dư luận lệch lạc, không lành mạnh tràn lan như bây giờ. Để ứng phó kịp thời, khắc phục những trường hợp thông tin trái lệch, vi phạm chuẩn mực đạo đức.

*Hai là,* mỗi người cần nâng cao ý thức, nhận thức hành vi đạo đức, làm cơ sở cho việc xác định thái độ, hành vi ứng xử văn hóa trên mạng xã hội

Ứng xử trên mạng xã hội hiện nay luôn cần thái độ tích cực, thoải mái. Mỗi lời bình luận, nhận xét phải khách quan và tế nhị, tỏ thái độ tôn trọng người khác, cảm xúc phù hợp, không nói xấu, bêu xấu nhằm hạ thấp danh dự, nhân phẩm của người khác. Biết cách chọn bạn và quản lý danh sách bạn bè của mình, không nên quá nhiều bạn khiến cho việc kiểm soát thông tin khó khăn lẫn việc những thông tin lạ, độc hại đến với mình. Trước khi kết bạn với những người mới, cần tìm hiểu một cách kỹ lưỡng để tránh trường hợp lừa đảo, đe dọa…

Có ý thức giữ gìn bản sắc văn hóa ứng xử của dân tộc, giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt khi giao tiếp trên Mạng xã hội. Không nên dùng từ ngữ tục tĩu hoặc từ lạ không có trong từ điển tiếng Việt, không nên dùng tiếng lóng, từ viết tắt hoặc ngôn ngữ pha tạp. Phản ứng thận trọng trước các vấn đề nảy sinh trên mạng xã hội.

*Ba là,* phổ biến tuyên truyền pháp luật và nâng cao chất lượng chuyên môn của đội ngũ tuyên truyền

Thực tế cho thấy rằng đội ngũ tuyên truyền viên, báo cáo viên là những thanh niên còn hạn chế về kinh nghiệm và kiến thức. Chính vì vậy cần tổ chức các khóa rèn luyện, khóa học, bồi dưỡng trình độ học vấn, kĩ năng làm việc phù hợp với tình chất công việc, đào tạo chuyên sâu pháp luật, cách thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật. Tuyển chọn đội ngũ này kĩ càng, quan trọng chất lượng hơn số lượng. Thường xuyên bồi dưỡng rèn luyện để nâng cao năng lực, tính hiệu quả trong công tác tuyên truyền miệng cho toàn đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên các cấp, từ huyện đến cơ sở. Tuyển chọn đội ngũ này kĩ càng, quan trọng chất lượng hơn số lượng, đảm bảo cho công tác nâng cao ý thức pháp luật đối với mọi tầng lớp. Tuyên truyền pháp luật đến nhân dân một cách chuẩn mực, đúng, chính xác nội dung của pháp luật nhà nước Việt Nam.

Xây dựng các chương trình thi đua giữa báo cáo viên, tuyên truyền viên, gắn kết đội ngũ, sáng tạo, cùng hợp tác phát triển, chia sẽ những kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực của mình. Hỗ trợ chi phí hoạt động nhằm khuyến khích đội ngũ này chuyên tâm hoạt động tốt nhất.

**Thứ ba,** *sử dụng các giải pháp về khoa học công nghệ hỗ trợ cho xây dựng văn hóa ứng xử trên MXH*

Ngoài việc áp dụng luật, quy tắc ứng xử, chế tài cụ thể, cần sử dụng các giải pháp về thiết bị công nghệ, chẳng hạn như bảo mật kín thông tin cá nhân trên mạng, giữ bí mật mật khẩu, đặt chế độ cá nhân hoặc chỉ những người thân thiết và tin cậy mới có thể xem; nghiên cứu sử dụng phần mềm thông minh, ngăn chặn thông tin xấu, độc khi mới được đăng tải; nhờ các chuyên gia công nghệ thông tin tư vấn cách sử dụng MXH an toàn.

Áp dụng kĩ thuật số, chuyển đổi số, các phần mềm thông minh tổng hợp các thông tin, chọn lọc thông tin đến người dung. Cần thành lập bộ phận chuyên môn về tìm kiếm những bài đăng sai sự thật, xúc phạm người khác, những hình ảnh phản cảm. Gửi tới nhà cung cấp dịch vụ, các MXH mà người dùng đăng tải như Facebook và yêu cầu gỡ bỏ. Ứng dụng công nghệ để báo cáo những hành vi thiếu văn hóa trên mạng xã hội. Chẳng hạn như trên shopee từ cấm sẽ không đc sử dụng, cái bài đăng tải bán hàng có các từ đó tự động bị gỡ bỏ.

**KẾT LUẬN**

Bên cạnh những mặt tích cực mà các nền tảng này mang lại thì cũng có những đối tượng sử dụng mạng xã hội để thực hiện những hành vi sai trái, xâm hại đến quyền lợi của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Đó là những hành vi vi phạm pháp luật được thực hiện công khai trên môi trường mạng, khiến cho mức độ nguy hại của các hành vi càng nhân lên nhiều lần. Những hành vi xúc phạm nghiêm trọng danh dự, uy tín, nhân phẩm của người khác trên mạng một cách công khai đang diễn ra trên mạng xã hội. Qua những nội dung mà nhóm tác giả đã phân tích cũng nhận thấy rằng một thực trạng đáng báo động về các hành vi xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác ngày càng xuất hiện thường xuyên và trở thành một vấn đề nhức nhối không chỉ cho các cơ quan chức năng mà còn là cho toàn xã hội.

Để giải quyết vấn đề trên, nhóm tác giả cũng đã để ra những giải pháp để góp phần làm cho tình trạng xúc phạm danh dự, nhân phẩm của con người sẽ hạn chế và giảm bớt một phần nào trong tương lai.

**DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO**

**I. Văn bản pháp luật**

1. Quốc Hội, Hiến Pháp Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam năm 2013;

2. Quốc Hội Bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung 2017;

3. Chính Phủ, Nghị định 15/2020/ NĐ-CP xử phạt quy phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử;

4. Quốc Hội, Bộ Luật Dân sự năm 2015;

5. Bộ thông tin và truyền thông, [Quyết định số 874/QĐ-BTTTT](https://download.vn/quyet-dinh-874-qd-btttt-50957) về Bộ quy tắc ứng xử trên mạng xã hội.

**II. Tạp chí online và tài liệu tham khảo khác**

1. Văn Duẩn (2018), “*Chuẩn Hóa Ứng Xử Trên Mạng Xã Hội”*; Báo Người Lao Động, <https://nld.com.vn/thoi-su/chuan-hoa-ung-xu-tren-mang-xa-hoi>, truy cập ngày 11/10/2021.

**2.** Nam Dương (2021), Livestream xúc phạm người khác trên mạng xã hội, có thể bị phạt tù, Báo Lao Động, <https://laodong.vn/ban-doc/livestream-xuc-pham-nguoi-khac-tren-mang-xa-hoi-co-the-bi-phat-tu-915944.ldo>, truy cập ngày 08/10/2021;

3. Theo HR1Tech (2021), Cập nhật số liệu mới nhất 2021 về người dùng mạng xã hội tại Việt Nam, HR 1 TECH <https://www.hr1tech.com/vi/news/cap-nhat-so-lieu-moi-nhat-2021-ve-nguoi-dung-mang-xa-hoi-tai-viet-nam-158.html>, truy cập ngày 09/10/2021;

4. Anh Đào (2021), Xúc phạm danh dự, nhân phẩm của người khác và chế tài xử lý, <https://thuvienphapluat.vn/banan/tin-tuc/xuc-pham-danh-du-nhan-pham-nguoi-khac-va-che-tai-xu-ly-4977>, truy cập ngày 12/10/2021.

5. <https://nld.com.vn/ban-doc/vu-hacker-tung-clip-doi-tu-van-mai-huong-bi-phat-tan-clip-thi-phai-lam-gi-20191229113645064.htm>, truy cập ngày 11/10/2021.

6. <http://daidoanket.vn/chia-se-clip-2-be-lam-chuyen-nguoi-lon-khoa-tai-khoan-la-con-nhe-5662260.html>, truy cập ngày 11/10/2021.

GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT HÌNH SỰ ĐỂ XỬ LÝ HÀNH VI LỪA ĐẢO CHIẾM ĐOẠT TÀI SẢN QUA MẠNG XÃ HỘI Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

Hoàng Thị Lê Trang[[81]](#footnote-81)\*

Trương Mỹ Linh[[82]](#footnote-82)\*\*

***Tóm tắt:*** Những năm gần đây, tình trạng lừa đảo qua mạng xã hội có chiều hướng gia tăng, thủ đoạn tinh vi và rất phức tạp. Không ít người tin và bị mất tiền, công thêm việc lợi dụng tình hình dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến phức tạp nhiều tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản với nhiều phương thức, thủ đoạn phạm tội mới, đa dạng nhằm ngụy trang, tác động trực tiếp vào tâm lý hám lợi của người bị hại, muốn kiếm thêm thu nhập trong thời điểm diễn ra dịch bệnh. Lừa đảo chiếm đoạt tài sản được xem là một trong số những hành vi phạm tội phổ biến trong nhóm tội xâm phạm đến quyền sở hữu đã được quy định cụ thể trong Bộ luật Hình sự. Thông qua bài viết: “Giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật hình sự để xử lý hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng xã hội ở Việt Nam hiện nay”. Chúng tôi muốn nghiên cứu, phân tích làm rõ hành vi vi phạm pháp luật này và đề xuất phương hướng và giải pháp hoàn thiện. Từ đó, giúp mọi người có cái nhìn chân thực và rõ ràng hơn về hành vi lừa đảo này để có thể tự nhận thức và bảo vệ bản thân trước những sự việc xảy ra không mong muốn, để xã hội ngày càng văn minh và tốt đẹp hơn.

***Từ khóa:*** *lừa đảo, tài sản, mạng xã hội, pháp luật hình sự, giải pháp.*

1. **Đặt vấn đề**

Trong xã hội hiện đại ngày nay, công nghệ thông tin ngày càng phát triển dẫn đến xuất hiện nhiều nền tảng trên mạng xã hội ở không gian mạng để giao tiếp, học tập, kinh doanh, mua sắm. Tuy nhiên, cùng với sự phát triển mạnh mẽ của nền kinh tế xã hội, đặc biệt là sự bùng nổ của công nghệ viễn thông và công nghệ thông tin, những hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản có sự phát triển, biến tướng ngày càng tinh vi, khó dự đoán và khó phòng ngừa hơn. Theo đó, nhiều người dân còn nhẹ dạ, cả tin nên bị các đối tượng phạm tội nắm bắt sơ hở, nắm bắt tâm lý để đưa ra những thủ đoạn gian dối nhằm chiếm đoạt tài sản. Chính vì thế, việc nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật hình sự để xử lý hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng xã hội ở Việt Nam hiện nay là vô cùng cẩn thiết để mỗi người dân cảnh giác với các phương thức, thủ đoạn của các đối tượng lừa đảo, đồng thời tích cực trong chủ động tố giác tội phạm, góp phần giữ vững ổn định an ninh trật tự, bảo đảm hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, đời sống xã hội. Để không trở thành nạn nhân của những vụ lừa đảo của những đối tượng phạm tội này.

1. **Trách nhiệm hình sự đối với Hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng xã hội theo quy định của pháp luật hình sự Việt Nam**

Trong thời gian qua, tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản là một trong những tội phạm xảy ra phổ biến trong xã hội, chủ yếu xuất phát và ẩn giấu từ trong các giao dịch dân sự do đó thường khó phát hiện và ngăn ngừa. Với sự phát triển của công nghệ thông tin, hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản không chỉ thông qua các hành vi vay, mượn tiền, tài sản đơn thuần mà đã biến tướng dưới nhiều dạng hành vi khác phức tạp và tinh vi hơn, đặc biệt là các hành vi được thực hiện thông qua mạng xã hội. Để có thể nắm được rõ hơn về hành vi lừa đảo này, trước hết ta phải tìm hiểu hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng xã hội được quy định như thế nào trong Bộ luật Hình sự.

Dưới góc độ pháp lý, lừa đảo qua mạng được xếp vào một trong các hành vi dùng thủ đoạn gian dối để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác. Cụ thể, hành vi này dùng thủ đoạn gian dối là đưa ra thông tin giả nhưng làm cho người khác tin đó là thật và giao tài sản cho người phạm tội. Với trường hợp lừa đảo qua mạng, thủ đoạn gian dối thường là những câu chuyện bịa đặt được đăng tải trên mạng, thậm chí là cố tình lừa dối tình cảm người khác hoặc giả mạo người có chức vụ, quyền hạn… Nhằm mục đích khiến người bị lừa tin tưởng và giao tài sản cho người lừa đảo. Thực tế hiện nay, trên các nền tảng của mạng xã hội: facebook, zalo,… Xuất hiện nhiều đối tượng đã cố tình chiếm đoạt tài khoản của người khác rồi đóng giả chủ tài khoản, dùng những lý do cấp thiết để yêu cầu người thân, bạn bè của họ chuyển tiền vào một tài khoản ngân hàng sau đó chiếm đoạt. Hành vi này xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác.

Chủ thể của tội phạm này là người có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện hành vi lừa đảo, dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản của người khác một cách cố ý. Vì vậy, hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản qua mạng xã hội có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự về Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Cụ thể, Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản được quy định tại Điều 174 Bộ luật Hình sự 2015[[83]](#footnote-83), sửa đổi bổ sung năm 2017 như sau:

“1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm; b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 173, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm; c) Gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội; d) Tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm: a) Có tổ chức; b) Có tính chất chuyên nghiệp; c) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng; d) Tái phạm nguy hiểm; đ) Lợi dụng chức vụ, quyền hạn hoặc lợi dụng danh nghĩa cơ quan, tổ chức; e) Dùng thủ đoạn xảo quyệt;

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm: a) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 200.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng; b) Lợi dụng thiên tai, dịch bệnh.

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân:

a) Chiếm đoạt tài sản trị giá 500.000.000 đồng trở lên; b) Lợi dụng hoàn cảnh chiến tranh, tình trạng khẩn cấp.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

Theo quy định trên, nếu lừa đảo qua mạng xã hội trên 02 triệu thì chắc chắn sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, lừa đảo dưới 02 triệu vẫn có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự khi: Đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản. Gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an ninh. Tài sản bị lừa đảo là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ. Đã bị kết án về một trong các tội: lừa đảo chiếm đoạt tài sản; cướp tài sản, cưỡng đoạt tài sản, lạm dụng uy tín nhằm chiếm đoạt tài sản, sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản…chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.

Tùy vào tính chất, mức độ phạm tội mà người lừa đảo qua mạng có thể bị phạt tù đến 20 năm hoặc tù chung thân, phạt tiền đến 100 triệu đồng.

1. **Thực tiễn áp dụng pháp luật hình sự để xử lý về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng xã hội**

**3.1. Một số thủ đoạn lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng xã hội**

Trong những năm gần đây, cùng với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin thì tình hình tội phạm sử dụng công nghệ cao tại Việt Nam có xu hướng phát triển mạnh, tăng về cả số lượng, mức độ nguy hiểm và hậu quả thiệt hại trở nên đáng báo động. Mỗi năm có hàng trăm vụ việc tội phạm sử dụng mạng xã hội hành vi chiếm đoạt tài sản gây thiệt hại hàng tỷ đồng. Với đặc điểm là một loại tội phạm mới, nên việc nhận diện được phương thức thủ đoạn của loại tội phạm này đã và đang gặp nhiều khó khăn. Thủ đoạn của tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng xã hội ngày càng tinh vi, xảo quyệt, số vụ án về loại tội phạm này được đưa ra xét xử ngày càng tăng, đặc biệt là những thành phố lớn như Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng,.. Theo Bộ Công an từ 25/5/2020 đến 24/5/2021, toàn quốc đã phát hiện xảy ra 5.408 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản trị giá hàng nghìn tỷ đồng. Trong đó, có 527 vụ giả danh cơ quan Nhà nước, Công an, Viện Kiểm sát... đe dọa; 526 vụ hack tài khoản mạng xã hội; 473 vụ lừa trúng thưởng, kinh doanh trên web; 423 vụ sử dụng mạng xã hội, kết bạn làm quen, thông báo gửi quà để lừa đảo…[[84]](#footnote-84)

Lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng xã hội được thể hiện qua một số thủ đoạn như:

*Thứ nhất, kết bạn làm quen thông qua các trang mạng xã hội.*

Ở nước ta hiện nay có rất nhiều trang mạng xã hội đang được sử dụng công khai với số lượng người dùng đông đảo như: Facebook, Zalo, Instagram,… đó là điều kiện cho các đối tượng lợi dụng để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng xã hội. Việc đăng ký và tạo lập các tài khoản một cách dễ dàng dẫn đến tình trạng rất nhiều tài khoản giả mạo, tài khoản ảo tồn tại tràn lan trên mạng xã hội, rất khó để kiểm soát và phân biệt được với các tài khoản thật. Bằng những chiêu trò, các đối tượng sử dụng tài khoản mạng xã hội ảo, kết bạn, làm quen, hứa kết hôn và bảo lãnh đi nước ngoài, ngỏ ý mong muốn gửi tặng quà có giá trị lớn trong đó có nhiều tiền, vàng bạc, kim cương, điện thoại, sau đó dụ dỗ để lấy được lòng tin của nhiều người, nhằm hỏi mượn, vay tài sản với mục đích chiếm đoạt hoặc lợi dụng tình cảm, tâm lý nhẹ dạ cả tin của nhiều người để chiếm đoạt tài sản.

Điển hình là vụ việc Đ.L.T. tố giác bị đối tượng tự xưng là người Anh có tên tài khoản Facebook “Satya Neel Kamal Kamal” lừa đảo chiếm đoạt tài sản hơn 6 tỷ đồng. T quen đối tượng này qua mạng xã hội Facebook và thường xuyên nói chuyện, trao đổi thông tin. Sau một thời gian quen nhau, đối tượng này nói sẽ gửi quà về Việt Nam cho T với giá trị lớn và không cần thanh toán tiền, vì vậy T tin tưởng. Tuy nhiên, sau đó T nhận được cuộc gọi từ số điện thoại lạ tự nhận là nhân viên sân bay yêu cầu T nếu muốn nhận quà thì phải chuyển khoản để thanh toán các khoản như phí dịch vụ, phí phát sinh trong quá trình vận chuyển từ nước ngoài về… Do tin tưởng nên T đã nhiều lần chuyển tiền với tổng số tiền hơn 6 tỷ đồng, sau đó các đối tượng này biến mất, chiếm đoạt toàn bộ số tiền và không gửi quà cho T.[[85]](#footnote-85)

*Thứ hai, giả danh người thân nhờ chuyển tiền rồi chiếm đoạt*

Nhiều đối tượng lập tài khoản mạng xã hội như Zalo, Facebook,… hoặc chiếm quyền sử dụng các tài khoản mạng xã hội của người khác rồi nhắn tin cho người thân, bạn bè trong danh sách liên lạc của chủ tài khoản giả vay, mượn tiền, hoặc nhờ chuyển tiền số lượng lớn vào tài khoản ngân hàng của đối tượng, hoặc gửi thông báo lệnh chuyển tiền giả, kèm đường link trang web giả mạo ngân hàng, yêu cầu bị hại truy cập, kiểm tra. Kết hợp với mã OTP của ngân hàng lừa lấy được từ bị hại, sau đó kiểm soát tài khoản Internet banking, chiếm đoạt toàn bộ số tiền có trong tài khoản ngân hàng của bị hại. Đây là những chiêu trò cũ, nhưng thời gian gần đây rất nhiều người bị dính bẫy.

Như vụ việc chị N.T.T.K ở Tiền Giang, ngày 19/9/2021, chị K nhận được tin nhắn từ tài khoản Facebook Hà Nhi, với nội dung hỏi mượn 30 triệu đồng. Chị K. không chút nghi ngờ vì đây là tài khoản của em họ nên đã chuyển 30 triệu đồng đến số tài khoản đã cung cấp. Chuyển khoản xong, chị K gọi điện thoại cho em họ mới phát hiện tài khoản Facebook Hà Nhi, đã bị người khác chiếm quyền sử dụng. Người nhắn tin cho chị K, không phải là em họ mà là kẻ lừa đảo đã chiếm quyền sử dụng tài khoản, sau đó nhắn tin cho người thân nạn nhân hỏi mượn tiền và chiếm đoạt.[[86]](#footnote-86)

Qua đây cho thấy công tác quản lý Nhà nước trong một số lĩnh vực như ngân hàng, không gian mạng còn đang tồn tại nhiều sơ hở và thiếu sót. Công tác phối hợp giữa các cơ quan, các ngành, các cấp, các tổ chức xã hội còn chưa đồng bộ, chặt chẽ, hiệu quả chưa cao, cũng như chưa quyết liệt trong việc chỉ đạo phòng ngừa, xử lý các hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản thông qua mạng xã hội.

*Thứ ba, nhắn tin trúng thưởng*

Đối tượng sử dụng Facebook Messenger, Zalo để đưa ra thông tin trúng thưởng hoặc gửi tin nhắn cho người bị hại thông báo trúng thưởng tài sản (Xe Honda SH150i, điện thoại, đồng hồ, nước hoa hàng hiệu) hoặc tiền mặt (phiếu quà tặng, phiếu đổ xăng…) có giá trị lớn. Sau đó, yêu cầu người bị hại nạp tiền qua thẻ điện thoại hoặc chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng để làm thủ tục nhận thưởng. Việc chuyển khoản và nạp thẻ phải được thực hiện trong vòng 60 đến 90 phút và không được nói với người khác, nếu không sẽ không được nhận và giải thưởng cũng sẽ chuyển cho người khác. Sau đó khi bị hại thực hiện các hoạt động trên thì các đối tượng nhanh chóng tẩu tán tài sản và cắt đứt liên lạc.

*Thứ tư, kinh doanh đa cấp qua các sàn giao dịch tiền ảo, sàn ngoại hối, hoặc đầu tư đào tiền kỹ thuật số*

Các đối tượng tạo lập ra các website, sàn giao dịch, các ứng dụng kiếm tiền, rồi sử dụng nhiều thủ đoạn làm “mồi nhử” là các khoản lợi nhuận cao để kêu gọi, thu hút, lôi kéo đầu tư, kinh doanh tiền ảo, ngoại hối (Forex), sàn giao dịch quyền chọn nhị phân (Binảy Option)…theo mô hình đa cấp. Đồng thời để nhiều người tham gia các đối tượng sẽ sử dụng phương thức như: Gọi điện thoại tư vấn, gửi tin nhắn, đăng tin quảng bá, mời chào qua các MXH (Zalo, Facebook...), tổ chức các buổi hội thảo có quy mô lớn, đưa những người tự xưng là chuyên gia về lĩnh vực tài chính đến chia sẻ kinh nghiệm. Với thủ đoạn này, những nhà đầu tư bị dụ dỗ đầu tư vào những kế hoạch lừa đảo với những lời hứa sau khi đầu tư sẽ nhận được lợi nhuận rất cao. Tuy nhiên, thực chất không hề có sự đầu tư nào được gọi là công ty đầu tư, mà chính là những nhà đầu tư trước sẽ nhận được lợi nhuận từ tiền của những nhà đầu tư sau. Nhưng khi hệ thống này đổ bể, những nhà đầu tư không hề nhận được phần chia cho mình như lời hứa, và mất cả số vốn đầu tư ban đầu. Đây là thủ đoạn lừa đảo rất phổ biến trên mạng Internet tại Việt Nam trong thời gian gần đây: Có thể kể đến vụ Colony Invest, vụ công ty cổ phần đào tạo trực tuyến MB24 và công ty CPTM Cộng Đồng Việt lợi dụng việc bán gian hàng ảo trên mạng Internet lừa đảo chiếm đoạt số tiền lần lượt là 700 tỷ đồng và 400 tỷ đồng, hay gần đây nhất là vụ việc lừa đảo đa cấp tiền đảo Ifan và Pincoin với tổng số tiền mà các đối tượng chiếm đoạt lên tới 15.000 tỷ đồng.[[87]](#footnote-87)

*Thứ năm, lừa đảo mua bán hàng qua mạng xã hội*

Hiện nay, hoạt động bán hàng qua mạng xã hội (facebook, instgram, tiktok,…) như một chợ trời, đầy ắp kẻ mua người bán dạo, hàng hóa có thể phù hợp với giá tiền của người mua, đúng chất lượng, mẫu mã nhưng cũng có thể là kém chất lượng, hàng nhái, hàng giả, hàng gian. Điều nguy hại hơn ở “chợ trời” trên mạng xã hội là tiền trao trước (chuyển khoản) còn “cháo” múc sau nên gặp phải kẻ lừa người mua thường không nhận được hàng hoặc hàng được chuyển đến chỉ là cục gạch, khúc cây, cũng có nhiều chỗ giao hàng lại không được xem hàng trước. Mục tiêu của những kẻ lừa đảo là lạm dụng chiếm đoạt tài sản, đánh vào lòng tham của con người. Hoặc là thủ đoạn, đối tượng sử dụng thông tin cá nhân giả mạo đăng ký các tài khoản mạng xã hội Facebook, Zalo sau đó tìm kiếm những người bán hàng online trên mạng xã hội để kết bạn và nhắn tin mua hàng, sau khi người bán hàng đồng ý thì các đối tượng sẽ yêu cầu gửi tài khoản ngân hàng có đăng ký dịch vụ internet Banking, số điện thoại và thông tin của chủ tài khoản. Sau khi nhận được thông tin đối tượng sẽ sử dụng sim rác nhắn tin đến số điện thoại của chủ tài khoản với nội dung: “Tài khoản của bạn đã được cộng một số tiền, để nhận được tiền bạn hãy truy cập vào trang web có đường dẫn ở cuối tin nhắn rồi nhập đầy đủ thông tin như tên tài khoản, số tài khoản và mã OTP để hoàn tất thủ tục nhận tiền”. Khi bị hại nhập thông tin và mã OTP (là mã do ngân hàng cung cấp để thực hiện giao dịch chuyển nhận tiền) thì các đối tượng chiếm được quyền sử dụng dịch vụ intemet banking của tài khoản ngân hàng đó và ngay lập tức sẽ rút toàn bộ số tiền trong tài khoản của bị hại chuyển tới tài khoản khác để chiếm đoạt.

**3.2. Một số nguyên nhân và khó khăn áp dụng pháp luật hình sự để xử lý về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng xã hội**

Trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 phát triển mạnh, các đối tượng đã lợi dụng không gian mạng để thực hiện các hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, với những thủ đoạn, phương thức tinh vi, đa dạng về cách tiếp cận bị hại và các hành vi được thực hiện trên quy mô và phạm vi rộng. Do đó có một số khó khăn trong quá trình áp dụng pháp luật hình sự để xử lý hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng xã hội, cụ thể:

Thứ nhất, trong việc giải quyết các nguồn tin về tội phạm có mục đích chiếm đoạt tài sản qua mạng xã hội hiện nay đang có những nhận thức chưa thống nhất giữa các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong việc xác định dấu hiệu khách quan của tội phạm sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử để chiếm đoạt tài sản được quy định tại Điều 290 Bộ luật hình sự năm 2015 hay Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản tại Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015.

Thứ hai, các đối tượng sử dụng các trò lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng xã hội rất tinh vi, xảo quyệt trong việc che giấu hành vi phạm tội; trong khi đó, lực lượng Cảnh sát phòng chống tội phạm công nghệ cao còn mỏng. Cơ quan điều tra chỉ xác minh được đến tài khoản F1, tài khoản F2 là thông tin bị mờ về tài khoản chủ, dẫn tới gặp nhiều khó khăn trong việc xác định đối tượng phạm tội.

*Thứ ba*, việc xác minh những người cho thuê, bán tài khoản cho các đối tượng phạm tội cũng rất khó khăn. Bởi vì, do họ khai bị mất chứng minh thư nhân dân, một phần do nhận thức và những lợi ích nhận được từ việc cho thuê, bán tài khoản. Họ không biết các đối tượng cho thuê, bán tài khoản thực hiện hành vi phạm tội, dẫn đến không có căn cứ để xác định họ đồng phạm; bởi vì, thường những người này liên hệ việc thuê, bán tài khoản qua sim rác, mạng xã hội… với các đối tượng phạm tội nên khó xác định được chủ thuê bao điện thoại. Mỗi khi thuê hoặc bán tài khoản giá dao động 1 triệu đồng đến 1,5 triệu đồng, như vậy thì chưa đủ căn cứ để xử lý theo Điều 291 Bộ luật hình sự năm 2015 về Tội mua bán tài khoản ngân hàng. Đây là một trong những khó khăn đã làm kéo dài thời gian giải quyết tin báo cũng như vướng mắc về xử lý những hành vi này.

Thứ tư, trong một số vụ án chiếm đoạt tài sản bằng công nghệ cao, số lượng người bị hại là hàng trăm người ở khắp các nơi, nhưng Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quy định “bị hại là cá nhân trực tiếp bị thiệt hại về thể chất, tinh thần, tài sản hoặc là cơ quan, tổ chức bị thiệt hại về tài sản, uy tín do tội phạm gây ra hoặc đe dọa gây ra”. Điều nay gây khó khăn cho Cơ quan điều tra phải lấy đầy đủ lời khai của các bị hại để xác định thiệt hại, dẫn đến yêu cầu này vượt quá khả năng của Cơ quan điều tra, vì thời hạn kiểm tra, xác minh tin báo, kể cả gia hạn giải quyết tin báo tối đa cũng chỉ là 4 tháng.

Nguyên nhân của những khó khăn áp dụng pháp luật hình sự để xử lý về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng xã hội**:**

*Thứ nhất*, nguyên nhân cơ bản đó là một bộ phận người dân nhẹ dạ, cả tin, hám lợi, mất cảnh giác để tội phạm lợi dụng thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng xã hội. Bên cạnh đó, các quy định pháp luật trong một số lĩnh vực có liên quan còn chưa đầy đủ, thiếu đồng bộ, chưa kịp thời bổ sung, sửa đổi. Công tác quản lý trong một số lĩnh vực như: ngân hàng, không gian mạng, đất đai,... còn tồn tại sơ hở, thiếu sót. Việc phối hợp giữa các ngành, các cấp, các tổ chức xã hội còn chưa đồng bộ, chặt chẽ nên hiệu chưa cao.

*Thứ hai,* hành lang pháp lý quy định về tiền “ảo”, tiền kỹ thuật số và các hình thức giao dịch liên quan tiền “ảo”, tiền kỹ thuật số chưa được ban hành. Các quy định về dịch vụ mạng Internet, mạng viễn thông, dịch vụ ngân hàng tạo thuận lợi cho người dân đăng ký, sử dụng, nhưng cũng là điều kiện để các đối tượng thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng xã hội lợi dụng thực hiện hành vi phạm tội và đối phó với cơ quan chức năng.

*Thứ ba,* các đối tượng lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng xã hội đều có sự hiểu biết về công nghệ thông tin, phương thức, thủ đoạn hoạt động ngày càng tinh vi và chuẩn bị kỹ lưỡng kế hoạch để thực hiện hành vi phạm tội. Trong khi, nhận thức và sự am hiểu về công nghệ của người dân còn hạn chế, nhất là tầng lớp người trung niên, cao tuổi, người dân khu vực nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa.

*Thứ tư*, không gian mạng rất rộng và có tính ẩn danh cao, liên quan đến sự quản lý của nhiều cơ quan, tổ chức trong và ngoài nước dẫn đến công tác xác định, truy vết đối tượng rất khó khăn.

1. **Một số kiến nghị và giải pháp hoàn thiện phòng ngừa đối với hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng xã hội**

Từ việc nghiên cứu thực trạng các hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng xã hội trong thời gian qua, nhóm tác giả xin đề xuất một số giải pháp góp phần phòng ngừa đối với hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng xã hội:

Thứ nhất, liên ngành tư pháp trung ương cần sớm sửa đổi, bổ sung Bộ luật Hình sự năm 2015, Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 cho phù hợp với thực tiễn. Đồng thời, cần phải giải thích rõ các khái niệm: Sử dụng mạng máy tính; phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt…; phương thức thu thập dữ liệu điện tử.

*Thứ hai*, thủ đoạn của các nhóm đối tượng hết sức tinh vi, chúng đã lợi dụng sự chủ quan và sở hở, lòng tin của chủ sở hữu tài sản để chiếm đoạt tài sản. Do vậy, cần tăng cường phổ biến pháp luật, giáo dục kiến thức pháp luật cho người dân, cần tuyên truyền để người dân biết và nâng cao cảnh giác khi cung cấp các thông tin về tài sản của mình, cũng như tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức và công dân trong phòng ngừa các hành vi chiếm đoạt tài sản qua mạng xã hội. Bản chất hành vi của các đối tượng chiếm đoạt tài sản qua mạng xã hội đó là sử dụng thủ đoạn gian dối để làm cho người chủ tài sản tin tưởng mà trao tài sản để đối tượng chiếm đoạt, vì thế cần nâng cao ý thực tự bảo quản tài sản cho chủ tài sản, nhận thức được những thủ đoạn của tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản để tránh trở thành bị hại của loại tội phạm này, công tác tuyên truyền phải gắn với những người chủ tài sản với những nội dung cụ thể. Đây là nhiệm vụ thiết thực nhất mà công tác này cần đạt được. Hơn thế nữa, người dân còn có thể cung cấp thông tin, tố giác tội phạm với cơ quan có thẩm quyền, kéo giảm tỷ lệ tội phạm. Đồng thời tuyên truyền, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và công dân trong phòng ngừa tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng xã hội.

*Thứ ba*, hoàn thiện các quy định pháp luật liên quan đến hoạt động phòng ngừa tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng xã hội. Thông qua hoạt động phòng ngừa, phát hiện, điều tra tội phạm lừa đảo, chiếm đoạt tài sản trong những năm qua cho thấy, ở nhiều địa bàn, trong nhiều lĩnh vực kinh tế còn bộc lộ nhiều bất cập trong công tác quản lý, bảo quản tài sản, đặc biệt là lĩnh vực ngân hàng và xuất khẩu lao động. Do đó, trước hết, cần hoàn thiện các quy định của pháp luật trong những lĩnh vực này để hạn chế những sơ hở, thiếu sót mà các đối tượng phạm tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng xã hội có thể lợi dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

*Thứ tư*, pháp luật cần có một định nghĩa rõ ràng cụ thể về tiền ảo để kiểm soát được hoạt động này. Việc đầu tiên khi xây dựng khung pháp luật về tiền ảo là cần đưa ra một định nghĩa rõ ràng, cụ thể về tiền ảo để xác định phạm vi đối tượng tiền ảo được điều chỉnh theo pháp luật Việt Nam. Từ đó, làm cơ sở cho việc xây dựng các quy định pháp luật khác có liên quan. Đồng thời khi đã thiết lập các sàn giao dịch tiền ảo, Nhà nước cần kiểm soát thông qua việc yêu cầu đăng ký tài khoản cá nhân cũng như đăng ký kinh doanh đối với chủ thể tham gia giao dịch tiền ảo, từ đó mới có thể kiểm soát được chặt chẽ số lượng các giao dịch tiền ảo.

*Thứ năm,* các cơ quan thực hiện chức năng quản lý hành chính về an ninh, trật tự thông qua hoạt động của mình có trách nhiệm chủ động phát hiện kịp thời nguyên nhân, điều kiện, phương thức, thủ đoạn hoạt động của tội phạm lừa đảo trên mạng xã hội và có biện pháp xử lý phù hợp. Đối với cơ quan chuyên trách cần tổ chức, triển khai các biện pháp nghiệp vụ theo quy định của pháp luật để thu thập thông tin, tài liệu về tình hình có liên quan tại các địa bàn, lĩnh vực phụ trách nhằm phục vụ việc phòng ngừa, ngăn chặn tội phạm có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng xã hội.

1. **Kết luận**

Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin mang đến nhiều tiện ích mới cho xã hội nhưng cùng với đó là nguy cơ phát sinh nhiều hình thức phạm tội mới tinh vi và khó kiểm soát hơn. Hiện nay các đối tượng phạm tội lợi dụng vào hai yếu tố: Một là tính bảo mật của ứng dụng, thiết bị chưa cao, hai là tầm hiểu biết của người dân về công nghệ thông tin chưa đồng đều và còn nhiều hạn chế. Qua việc nghiên cứu, đánh giá hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng xã hội theo pháp luật Hình sự ở Việt Nam hiện nay, chúng ta hiểu và biết được các quy định của pháp luật về hành vi phạm tội này. Từ đó đề ra được Giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng Pháp luật hình sự để xử lý hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng xã hội. Chính vì vậy, khi sử dụng mạng xã hội, cần nắm bắt cách thức hoạt động, vận hành của các ứng dụng; tìm hiểu rõ thông tin về tài khoản mà mình đang tương tác, hết sức cảnh giác khi thực hiện các giao dịch mua, bán hàng hóa và luôn lựa chọn cách thức thanh toán an toàn nhất, tuyệt đối không trao đổi, cung cấp thông tin bí mật của tài khoản. Ngoài ra cần nắm rõ thủ đoạn, phương thức hoạt động của loại tội phạm này để thông báo cơ quan, lực lượng chức năng xử lý kịp thời những kẻ vi phạm. Do đó, các tổ chức, doanh nghiệp và người dân cần nêu cao tinh thần cảnh giác, chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện những vấn đề có dấu hiệu không bình thường, nghi vấn hoạt động phạm tội để thông báo đến cơ quan chức năng xử lý, giải quyết, tránh những hậu quả đáng tiếc xảy ra.

**DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Quốc hội (2015), Bộ luật Dân sự, Hà Nội.
2. Chính phủ (2013),Nghị định 167/2013/NĐ-CP về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình, Hà Nội.
3. Hồng Châu (2020), *Nếm “trái đắng” từ cơn sốt lan đột biến,* https://congan.com.vn/doi-song/nem-trai-dang-tu-con-sot-lan-dot-bien\_103164.html, ngày truy cập: 16/10/2021.
4. Hương Giang (2021), *Bộ Công an: Thủ đoạn lừa đảo “truyền thống” giảm, chiếm đoạt tài sản trên không gian mạng phức tạp*, https://thanhtra.com.vn/chinh-tri/doi-noi/bo-cong-an-thu-doan-lua-dao-truyen-thong-giam-chiem-doat-tai-san-tren-khong-gian-mang-phuc-tap-188377.html, ngày truy cập: 17/10/2014.

Nguyễn Huy Hoàng (2021), *Nhận diện một số thủ đoạn lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng xã hội và giải pháp nâng cao chất lượng công tác đấu tranh đối với loại tội phạm này*, https://vksndtc.gov.vn/tin-tuc/cong-tac-kiem-sat/nhan-dien-mot-so-thu-doan-lua-dao-chiem-doat-tai-s-d10-t9002.html, ngày truy cập: 15/10/2021.

Đặng Thanh (2021), *Chiếm quyền sử dụng Facebook rồi nhắn tin “mượn tiền”*, https://cand.com.vn/Ban-tin-113/chiem-quyen-su-dung-facebook-roi-nhan-tin-muon-tien-i629072/, ngày truy cập:15/10/2021.

Theo kiemsat.vn (2019), Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo pháp luật hình sự Việt Nam – Lý luận và thực tiễn, Tạp chí tòa án, https://www.tapchitoaan.vn/bai-viet/nghien-cuu/toi-lua-dao-chiem-doat-tai-san-theo-phap-luat-hinh-su-viet-nam-ly-luan-va-thuc-tien, ngày truy cập: 18/10/2021.

TỘI LỪA ĐẢO NHẰM CHIẾM ĐOẠT TÀI SẢN THÔNG QUA MẠNG XÃ HỘI FACEBOOK VÀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ

Võ Thị Thu Hà[[88]](#footnote-88)\*

Phan Thị Ngọc Huyền[[89]](#footnote-89)\*\*

Lê Thị Thanh Tuyền[[90]](#footnote-90)\*\*\*

Nguyễn Thị Hương Giang[[91]](#footnote-91)\*\*\*\*

***Tóm tắt:*** Với sự phát triển không ngừng của công nghệ số, đặc biệt trong thời kỳ 4.0 như hiện nay. Các nền tảng mạng xã hội ra đời, gắn kết tất cả mọi người. Theo thống kê mới đây, mạng xã hội được nhiều người truy cập nhất hiện nay là Facebook. Facebook ngoài là một công cụ giải trí, công cụ liên lạc, kết nối giao lưu bạn bè thế giới còn là nơi kinh doanh mua bán lý tưởng hay nói cách khác chính là công cụ kiếm tiền hiệu quả. Chính bởi vì việc sử dụng đông đảo đó đã tạo điều kiện cho những kẻ xấu, thông qua facebook, lấy cắp thông tin, lợi dụng nó để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác, những hành vi lừa đảo ngày càng tinh vi hơn và hậu quả của nó ngày càng khôn lường hơn. Chính vì vậy, bài nghiên cứu của chúng em hướng đến đề tài: “Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản thông qua mạng xã hội facebook và một số kiến nghị”. Mục đích của nghiên cứu hướng tới phân tích những quy định của pháp luật về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản đồng thời phản ánh thực tiễn hiện nay và đề xuất những giải pháp khắc phục.

**ĐẶT VẤN ĐỀ:**

Hiện nay, tội phạm liên quan đến mạng xã hội ngày càng nhiều, mức độ nguy hiểm ngày càng cao, hậu quả của nó tăng dần theo cấp số nhân. Với sự phát triển của công nghệ, các đối tượng thực hiện hành vi phạm tội với những thủ thuật tinh vi, kèm theo đó là một hệ thống mạng lưới kết nối khắp cả nước, gây khó khăn cho lực lượng chức năng khi tiến hành kiểm soát và điều tra. Mục đích phổ biến hiện nay của những kẻ lợi dụng mạng xã hội điển hình là facebook nhằm thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Để ngăn chặn hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản thông qua mạng xã hội facebook, nhà nước đã đưa ra những quy định, chế tài về xử phạt những hành vi đó như thế nào, liệu những chế tài đó có đủ mạnh để ngăn chặn những hành vi lừa đảo tiếp tục diễn ra? Liệu người dân có đủ am hiểu về những quy định của pháp luật và nhận thức được mặt trái của mạng xã hội?

1. **PHÁP LUẬT VỀ TỘI LỪA ĐẢO CHIẾM ĐOẠT TÀI SẢN.**
2. **Cấu thành tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản**

- Khách thể của tội phạm: Khách thể của tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản là hành vi xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác.

- Chủ thể của tội phạm: Chủ thể của tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản là bất kỳ người nào từ đủ 16 tuổi trở lên, có năng lực trách nhiệm hình sự.

- Mặt khách quan của tội phạm: Mặt khách quan của tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản là hành vi chiếm hữu trái phép tài sản của người khác để tạo cho mình khả năng định đoạt tài sản đó một cách gian dối. Đó là hành vi dùng thủ đoạn gian dối làm cho người có tài sản tin là sự thật nên đã tự nguyện giao tài sản cho người có hành vi gian dối để họ chiếm đoạt. Hai dấu hiệu đặc trưng của tội phạm này là hành vi gian dối và hành vi chiếm đoạt.

* Về hành vi: Có hành vi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản

+ Dùng thủ đoạn gian dối là đưa ra thông tin giả (không đúng sự thật) nhưng làm cho người khác tin đó là thật và giao tài sản cho người phạm tội. Việc đưa ra thông tin giả có thể bằng nhiều cách khác nhau như bằng lời nói, bằng chữ viết (viết thư), bằng hành động và bằng nhiều hình thức khác như giả vờ vay, mượn, thuê để chiếm đoạt tài sản.

+ Chiếm đoạt tài sản, được hiểu là hành vi chuyển dịch một cách trái pháp luật tài sản của người khác thành của mình. Đặc điểm của việc chiếm đoạt này là nó gắn liền và có mối quan hệ nhân quả với hành vi dùng thủ đoạn gian dối

Lưu ý: thời điểm hoàn thành tội phạm này được xác định từ lúc kẻ phạm tội đã chiếm giữ được tài sản sau khi đã dùng thủ đoạn gian dối để làm cho người chủ sở hữu tài sản hoặc người quản lý tài sản bị mắc lừa gia tài sản cho kẻ phạm tội hoặc không nhận tài sản đáng lẽ phải nhận.

+ Dấu hiệu bắt buộc của tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản là người phạm tội sử dụng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt tài sản. Nếu có hành vi gian dối mà không có hành vi chiếm đoạt (chỉ chiếm giữ hoặc sử dụng), thì tuỳ từng trường hợp cụ thể mà người có hành vi gian dối trên bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội chiếm giữ trái phép hoặc tội sử dụng trái phép tài sản, hoặc đó chỉ là quan hệ dân sự.

Như vậy, thủ đoạn gian dối trong tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản bao gồm 2 dấu hiệu là:

(1) Người phạm tội đã có hành vi gian dối như bằng lời nói, hành động hoặc những thủ đoạn khác nhằm cung cấp những thông tin sai lệch về sự việc (nói dối, trái sự thật, nói không thành có, nói ít thành nhiều, tẩy xóa con số để được nhiều hơn) …

(2) Chủ sở hữu hoặc người quản lý tài sản đã nhầm tưởng, tin vào các thông tin không đúng sự thật đó nên đã tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền quản lý tài sản cho người phạm tội. Thỏa mãn 2 yếu tố này mới cấu thành tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

* Dấu hiệu khác

Về giá trị tài sản chiếm đoạt: Giá trị tài sản bị chiếm đoạt phải từ hai triệu đồng trở lên

Nếu dưới hai triệu đồng thì phải thuộc trường hợp gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bi kết án về tội chiếm đoạt tài sản chưa được xoá án tích mà còn vi phạm thì người thực hiện hành vi nêu trên mới phải chịu trách nhiệm hình sự về tội này. Đây là dấu hiệu cấu thành cơ bản của tội này.

- Mặt chủ quan của tội phạm:

+ Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Người phạm tội nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác do mình thực hiện hành vi là gian dối, trái pháp luật. Đồng thời thấy trước hậu quả của hành vi đó là tài sản của người khác bị chiếm đoạt trái pháp luật và mong muốn hậu quả đó xảy ra.

+ Người phạm tội thực hiện tội phạm này với lỗi cố ý. Về mặt ý chí của người phạm tội lừa đảo bao giờ cũng nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản trước khi thực hiện hành vi lừa đảo, đây là điểm phân biệt cấu thành tội lạm dụng tín nhiếm chiếm đoạt tài sản. Vì trong một số trường hợp phạm tội làm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản thì bao giờ ý định chiếm đoạt tài sản cũng phát sinh sau khi nhận tài sản thông qua một hình thức giao dịch nhất định

1. **Quy định của pháp luật về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản[[92]](#footnote-92)**

* Được quy định tại Điều 174 Bộ luật hình sự 2015 Sửa đổi bổ sung 2017 như sau:

Theo quy định tại khoản 1 Điều 174 BLHS thì người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp được quy định trong khoản 1 điều 174, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Với mức cao nhất của khung hình phạt tối đa là 03 năm, đây là loại tội ít nghiêm trọng theo phân loại tội phạm trong BLHS.

Căn cứ vào mức độ nghiêm trọng của hành vi liên quan đến giá trị tài sản bị chiếm đoạt, đến hậu quả từ hành vi chiếm đoạt và tính chất nghiêm trọng của hành vi chiếm đoạt trên thực tế như: phạm tội có tổ chức; có tính chất chuyên nghiệp; chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng trở lên, tái phạm nguy hiểm; lợi dụng chức vụ, quyền hạn hoặc lợi dụng danh nghĩa cơ quan, tổ chức; dùng thủ đoạn xảo quyệt; chiếm đoạt tài sản trị giá từ 2.000.000 đồng trở lên nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 1 Điều này, lợi dụng hoàn cảnh chiến tranh, tình trạng khẩn cấp.... mà người phạm tội có thể bị xử phạt ở mức hình phạt cao nhất lên đến 20 năm tù hoặc chung thân và còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

* Hành vi chiếm đoạt tài sản còn được quy định tại Nghị định 167/2013/ NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình. Điều 15 Vi phạm quy định về gây thiệt hại đến tài sản của người khác có thể bị phạt tiền với mức phạt từ 1 triệu đồng đến 5 triệu đồng cùng với các hình thức xử phạt bổ sung tùy theo tính chất và mức độ phạm tội.

Khi người dùng mạng xã hội phát hiện ra mình bị lừa đảo, nếu số tiền chưa tới 2 triệu đồng, chưa đủ cấu thành tội phạm tuy nhiên nếu có căn cứ thủ phạm còn lừa dối nhiều người nữa và tổng số tiền lừa đảo trên 2 triệu đồng thì người chiếm đoạt tài sản phải chịu trách nhiệm hình sự theo khoản 1, có thể bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm. Đồng thời để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình người bị hại có thể gửi đơn khởi kiện đến Tòa án nhân dân (nơi xảy ra hành vi phạm tội) để yêu cầu Tòa án giải quyết.

* + Quyền khởi kiện được quy định tại Điều 186 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 như sau:

“Cơ quan, tổ chức, cá nhân có quyền tự mình hoặc thông qua người đại diện hợp pháp khởi kiện vụ án (sau đây gọi chung là người khởi kiện) tại Tòa án có thẩm quyền để yêu cầu bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình".

* + - Ngoài ra, khi bị lừa đảo chiếm đoạt tài sản thì chúng ta có thể làm đơn tố cáo đến cơ quan công an nơi bị đơn đó đang cư trú để được giải quyết. Những cách thức và quy trình gửi đơn tố cáo đã được quy định rõ ở Điều 19, Luật tố cáo 2018

Đối với những trường hợp bị lừa đảo thông qua facebook, nhưng không biết địa chỉ cụ thể của họ, chỉ biết tên facebook và thông tin tài khoản của người này, thì khi gửi đơn tố cáo hành vi lừa đảo thì chúng, ta có thể gửi thông tin này kèm theo nội dung tin nhắn qua lại giữa hai bên để cơ quan công an làm căn cứ tiến hành hoạt động điều tra, xác minh.

* + - Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản thông qua mạng xã hội còn được quy định ở Luật an ninh mạng 2018 tại điểm b, khoản 1 Điều 18 về phòng, chống hành vi sử dụng không gian mạng, công nghệ thông tin, phương tiện điện tử để vi phạm pháp luật về an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội

Có thể thấy rằng pháp luật hiện hành đã có khá nhiều quy định và chế tài xử phạt đối với tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tùy vào tính chất và mức độ nguy hiểm của từng hành vi để có thể xác định được chế tài cụ thể. Tuy nhiên việc đề cập hành vi lợi dụng mạng xã hội để phạm tội vẫn còn ít được nhắc đến trong các văn quy phạm, việc áp dụng pháp luật vào thực thiễn vẫn còn nhiều khúc mắc và bất cập, cần được giải quyết để có thể đưa người dân tiếp cận được pháp luật sớm nhất và hạn chế được những hành vi lợi dụng mạng xã hội để phạm tội.

1. **TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU THỰC TIỄN**
2. **Thực trạng về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng xã hội Facebook.[[93]](#footnote-93)**

Theo số liệu thống kê tính tới tháng 6/2021 của NapoleonCat (công cụ đo lường các chỉ số Mạng Xã Hội), cho biết tổng số người dùng Facebook tại Việt Nam là gần 76 triệu người, chiếm hơn 70% dân số toàn quốc, điều này chứng tỏ mạng xã hội facebook rất được ưa chuộng và được sử dụng rộng rãi tại Việt Nam đó là điều kiện cho các đối tượng lợi dụng để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Một số thủ đoạn lừa đảo phổ biến hiện nay cụ thể:

* + - * Mạo danh cơ quan pháp luật

Có thể nói thủ đoạn lừa đảo của bọn tội phạm ngày càng tin vi và khó lương, hiển nhiên người bị hại khó có thể lường trước được hậu quả. Chúng tinh vi đến mức mua những bộ quần áo của công an có gắn các hàm vị có chức danh cao, chụp ảnh đăng lên facebook để lấy lòng tin của người sử dụng từ đó dễ dàng thực hiện những hành vi vay mượn tiền mà không hề bị phát hiện. Chỉ đến khi cơ quan chức năng vào cuộc thì mọi việc mới vỡ lẽ.

Trường hợp này xảy ra không ít thế nhưng các vụ việc tương tự vẫn tiếp tục xảy ra. Mới đây theo báo Công an thành phố Hồ Chí Minh tính đến ngày 28/10/2021*“cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm đã xác định đối tượng Lan lừa đảo chiếm đoạt gần 20 tỷ đồng của nhiều bị hại ở các tỉnh, thành. Nữ đại tá Công an dỏm lừa đảo gần 20 tỷ đồng”* Cơ quan CSĐT Công an quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội cho biết, liên quan đến vụ án Mai Thị Lan (SN 1977, trú phường Giảng Võ, quận Ba Đình) bị khởi tố về hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, đến nay đã xác định có thêm nhiều nạn nhân mới .Đối tượng đã thường xuyên chia sẻ những hình ảnh, thông tin liên quan đến việc mình là Đại tá Công an, còn chồng là nhà báo lên mạng xã hội facebook lợi dụng điều đó để tạo niềm tin ở các bị hại khi thực hiện hành vi lừa đảo. Có thể thấy được số tiền mà đối tượng đã lừa được là không hề nhỏ.

* + - * Nhắn tin vay tiền

Các đội tượng lừa đảo chiếm đoạt tài sản thông qua không gian mạng đặc biệt là Facebook thường là những tội phạm có sự hiểu biết về công nghệ thông tin những đối tượng này còn được gọi là hacker. Lợi dụng sự hiểu biết của mình chúng chiếm quyền điều khiển mạng xã hội của người bị hại một cách dễ dàng. Mặt khác có thể nói khả năng bảo mật của facebook là rất thấp tạo điều kiện thuận lợi cho việc chiếm đoạt tài sản.

Sau khi chiếm được tài khoản của người bị hại chúng nhắn tin yêu cầu người thân của họ chuyển cho một số tiền nhất định, không một chút do dự vì tưởng là người thân của mình nên đã rơi vào bẫy của bọn lừa đảo. Cụ thể một vụ việc mới đây, chị L.T.H vẫn còn bức xúc kể lại: “Hôm đó, khi mở trang facebook cá nhân, tôi nhận được tin nhắn của một chị bạn cũng hay liên lạc, trò chuyện hỏi vay tiền. Do là số tiền không lớn, nghĩ là chị ấy có việc cần nên mới hỏi vay gấp nên tôi đã chuyển 6 triệu đồng vào tài khoản nhắn trên messenger facebook. Sau khi chuyển tiền xong tôi không thể liên lạc được với chủ tài khoản facebook đó nữa. Gọi điện hỏi chị bạn bảo không phải là người hỏi vay tiền và không nhận được bất kỳ thông tin gì về việc tôi chuyển khoản 6 triệu đồng cho chị ấy. Chị không tin là tài khoản facebook của chị bị hack (chiếm quyền truy cập) từ mấy hôm trước. Khi ấy tôi mới biết mình bị sập bẫy, trở thành nạn nhân của các đối tượng lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên không gian mạng.”

* + - Thông báo gửi quà trúng thưởng

Lợi dụng sự nhẹ dạ cả tin hay lòng tham của người bị hại các đối tượng đã thiết lập những chương trình quay số trúng thưởng gửi những link liên kết cho người sử dụng tham gia sẽ nhận được phần quà. Sau đó yêu cầu cung cấp mã OTP cho bọn lừa đảo để nhận được quà. Điều này đã tạo cơ hội để các đội tượng chuyển tiền từ tài khoản của nạn nhân sang tài khoản khác.

* + - * Các trang bán hàng online.

Các đối tượng lợi dụng việc mua bán hàng hóa trên các website bán hàng trực tuyến, trên mạng xã hội facebook, nhất là mua bán các mặt hàng như khẩu trang, thiết bị y tế trong thời điểm dịch COVID-19 đang diễn ra... để lừa đảo chiếm đoạt tiền của đối tác mua, bán hàng hoặc giả danh nhân viên y tế mời gọi người dân mua thuốc phòng dịch hoặc cung cấp dịch vụ xét nghiệm, tiêm vaccine, cung ứng vật tư phòng, chống dịch COVID-19 yêu cầu người dân đóng tiền rồi chiếm đoạt. Hay sử dụng những thủ đoạn lấy lòng tin người mua hàng yêu cầu họ chuyển tiền và hứa giao hàng đảm bảo chất lượng, nhưng trên thực tế các đối tượng này nhận tiền cọc hoặc là bỏ trốn không giao hàng, hoặc là giao hàng giả hàng nhái hàng kém chất lượng...

* + - Đăng thông tin giả mạo về các hoàn cảnh khó khăn để vận động quyên góp từ thiện và chiếm đoạt số tiền huy động được.

Đối tượng lên mạng Internet tìm kiếm và sao chép các bài viết liên quan đến các trường hợp trẻ em mắc bệnh hiểm nghèo, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, thương tâm rồi chỉnh sửa mục thông tin tài khoản người nhận thành tài khoản ngân hàng của đối tượng. Sau đó, đối tượng sử dụng các tài khoản mạng xã hội Facebook khác nhau chia sẻ nội dung bài viết để kêu gọi ủng hộ, giúp đỡ, và chiếm đoạt số tiền do các nhà hảo tâm chuyển đến. Từ năm 2019 đến tháng 4/2021, đối tượng đã chiếm đoạt số tiền của hơn 1.000 bị hại với số tiền trên 6 tỷ đồng.

Một trường hợp khác về lừa đảo từ thiện thực hiện trên một Fanpage của mạng xã hội Facebook, vừa qua, vào ngày 18/4/2021, Công an tỉnh Hà Nam triệt phá chuyên án, bắt Trần Văn Lâm (sinh năm 1998, trú tại Đồng Hóa, Kim Bảng, Hà Nam), thu giữ 11 điện thoại, 2 bộ máy vi tính, 3 thẻ ngân hàng, 9 sim điện thoại.

Ngoài những hành vi, chiêu trò trên các đối tượng còn sử dụng những thủ đoạn khác khó có thể phát hiện và ngày càng tinh vi như các đối tượng tạo thành một nhóm cùng đưa ra những thông tin giả một cách ăn khớp với nhau, làm cho nạn nhân không thể biết được thông tin nào là thật, thông tin nào là giả. Lợi dụng lòng tin của nạn nhân để yêu cầu chuyển tiền cho họ để đầu tư kinh doanh chung hoặc mua tài sản có giá trị khác... Đòi hỏi người sử dụng phải thận trọng hơn nữa, các cơ quan có thẩm quyền phải nhanh chóng thực hiện những biện pháp nhằm ngăn chặn hạn chế sự thiệt hại về tài sản của người dân.

* Như vậy, chỉ trong vòng từ năm 2019- 2021 số vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng xã hội không ngừng tăng cao. Qua kết quả điều tra, chúng ta có thể nhận thấy các vụ án lừa đảo chiếm đoạt tài sản năm 2021 cao hơn so với cùng kỳ năm trước: năm 2020, đã phát hiện xử lý 2.199 vụ (tăng 14,29%), 2.272 đối tượng (tăng 13,49%) so với năm 2019. Đặc biệt, trước những tác động của covid-19 cùng những khó khăn về kinh tế- xã hội, chỉ tính từ ngày 25/5/2020 đến 24/5/2021, toàn quốc đã phát hiện hơn 5.400 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản với số tiền hàng nghìn tỷ đồng. Những con số này cho thấy tình hình phức tạp của tội phạm lừa đảo, chiếm đoạt tài sản.

1. **Nguyên nhân.**

Qua tìm hiểu về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản thông qua mạng xã hội, thì các kết quả đều cho thấy rằng hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng xã hội có xu hướng gia tăng và diễn biến phức tạp. Tuy chiếm tỷ lệ không lớn trong tổng số tội phạm nhưng nó gây ra hậu quả đáng kể.

Vậy câu hỏi đặt ra, nguyên nhân do đâu mà tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản chiếm đoạt tài sản lại có xu hướng tăng qua các năm như vậy:

* Nguyên nhân khách quan:

- Ngày nay cuộc sống được nâng cao, nhu cầu của người dân cũng từ đó tăng lên, hầu hết mọi người đều sở hữu cho mình ít nhất một chiếc smartphone, hầu hết đều tải và sử dụng mạng xã hội như một công cụ để giải trí, lợi dụng sự tham gia đông đảo đó, các đối tượng xấu đã thông qua không gian mạng để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản

- Trước những tác động của tình hình kinh tế, xã hội đến đời sống nhân dân trong bối cảnh dịch COVID-19 kéo dài, ảnh hưởng đến các hoạt động sản xuất, kinh doanh, tình trạng thiếu việc làm, thất nghiệp kéo theo các vấn đề về an sinh xã hội là một trong các nguyên nhân làm gia tăng tội phạm và phức tạp về an ninh trật tự, nhất là tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng xã hội.

- Trên mạng xã hội, các đối tượng lừa đảo chiếm đoạt tài sản hầu hết đều có sự hiểu biết về công nghệ thông tin, phương thức, thủ đoạn hoạt động ngày càng đa dạng và chuẩn bị kỹ lưỡng kế hoạch để thực hiện hành vi phạm tội, thường xuyên thay đổi thông tin cá nhân, số điện thoại, sử dụng tài khoản “ảo,” thay đổi địa bàn hoạt động gây khó khăn cho công tác phòng ngừa, đấu tranh.

- Bên cạnh đó, các quy định pháp luật trên một số lĩnh vực có liên quan còn chưa đầy đủ, thiếu đồng bộ, chưa phù hợp với thực tiễn, chưa được sửa đổi, bổ sung kịp thời. Công tác quản lý nhà nước trong một số lĩnh vực như: tài chính, ngân hàng, không gian mạng, đất đai, công chứng... còn tồn tại sơ hở, thiếu sót. Công tác phối hợp giữa các cơ quan, các ngành, các cấp, các tổ chức xã hội còn chưa đồng bộ, chặt chẽ, hiệu quả chưa cao. Cấp ủy, người đứng đầu một số địa phương còn chưa quyết liệt trong chỉ đạo phòng ngừa, xử lý các hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

* Nguyên nhân chủ quan:

- Xuất phát từ nhận thức nói chung và sự am hiểu về công nghệ nói riêng của người dân còn hạn chế, nhất là tầng lớp người trung và cao tuổi, hưu trí, người dân khu vực nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa.

- Bên cạnh đó một bộ phận quần chúng nhân dân nhẹ dạ, cả tin, hám lợi, mất cảnh giác để tội phạm lợi dụng thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

- Các đối tượng đánh trúng tâm lý, đánh vào lòng tham của người bị hại.

- Người bị hại thiếu cảnh giác khi thực hiện giao dịch liên quan đến tài sản.

1. **Bàn luận.**

Hiện này, pháp luật hiện hành chưa có quy định cụ thể trong việc xử lí hành vi chiếm đoạt tài sản thông qua mạng xã hội. Mặc dù có rất nhiều văn bản quy phạm pháp luật đề cập đến hành vi này, tuy nhiên, các quy định vẫn đang còn chung chung, áp dụng cho nhiều hình thức phạm tội. Đa phần các quy định đó áp dụng cho những hình thức phạm tội lừa đảo truyền thống. Tuy nhiên với tình hình hiện nay, Bộ Công an nhận định: *“hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo phương thức “truyền thống” giảm*. *Tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản lợi dụng không gian mạng để hoạt động có diễn biến phức tạp”.* Vì vậy, các quy định của pháp luật lúc này ít nhiều không còn phù hợp với thời điểm hiện tại, khi mà hình thức phạm pháp ngày càng tinh vi, thủ đoạn luôn được “nâng cấp” khiến cho người dân dù được tuyên truyền rồi mà vẫn trở thành nạn nhân của những kẻ cướp ngày. Nếu khi chưa có sự xuất hiện của mạng xã hội tình trạng lừa đảo truyền thống diễn ra còn chưa đáng kể thì hiện nay với sự phát triển chóng mặt của loại hình công nghệ cao hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua không gian mạng đã tăng lên một cách nhanh chóng theo cấp số nhân. Nhà nước đã ban hành những quy định về việc phòng chống tội phạm về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản, đã bắt giữ hàng trăm đối tượng với số tiền lừa đảo lên tới hàng trăm nghìn tỉ đồng.

Tuy nhiên, bên cạnh những mặt đã đạt được thì việc áp dụng các quy định của pháp luật hình sự vào việc giải quyết vụ án vẫn còn gặp phải một số khó khăn, vướng mắc cụ thể: Nhà nước đã ban hành quy định về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản tại Điều 174 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, thế nhưng thật khó để có thể phân biệt dấu hiệu cấu thành tội phạm của tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản với một số tội khác do thiếu tính minh bạch rõ ràng. Ví dụ ở Điều 198: Tội lừa dối khách hàng cũng được cấu thành từ hành vi dùng thủ đoạn gian dối, vậy chẳng phải là sơ hở để tội phạm có thể trốn tội? Hay tại Điều 175: Tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản cũng có những dấu hiệu cấu thành tội phạm tương tự. Vì vậy nhà nước cần phải có sự giải thích trong các văn bản pháp luật để thuận tiện trong quá trình giải quyết vụ án, đảm bảo cho việc định tội danh được chính xác, tránh nhầm lẫn với các tội phạm khác.

Khó để có thể cấm một người nào đó đăng tải thông tin lên mạng xã hội, facebook chưa có chức năng phê duyệt bài đăng của cá nhân lên chính trang cá nhân của mình khiến cho những bài viết có nội dung kiếm tiền, mua bán hàng hóa, tư vấn việc làm qua mạng... vẫn nhan nhãn. Người dùng mạng xã hội với sự tò mò của bản thân cùng với độ nhẹ dạ cả tin và lòng tham tiền bạc đã dễ dàng dính bẫy của những kẻ lừa đảo. Chỉ khi sự việc xảy ra rồi thì mới bị xử phạt. Chưa nói đến việc có tìm ra thủ phạm hay không, nhưng tài sản bị thất thoát của người dân là khó có thể lấy lại vì sau khi lừa đảo đa phần những kẻ xấu đã tẩu tán và dùng với những mục đích khác. Chỉ khi sự việc xảy ra rồi thì chúng ta mới có thể quy kết những tên tội phạm đó. Còn những trường hợp do sợ ảnh hưởng đến danh tiếng cá nhân mà người bị lừa đảo không đứng lên tố cáo, chỉ âm thầm chịu đựng thì thủ phạm vẫn nhỡn nhơ ngoài vòng pháp luật. Cách tốt hơn hết để những sự việc đáng tiếc đó không xảy ra chính là phải ngăn chặn trước khi những hành vi đó. Vấn đề này có lẽ cần đến sự điều chỉnh củapháp luật, đưa ra những chế định cấm đối với những thủ đoạn gian dối nhằm lừa đảo chiếm đoạt tài sản, chúng ta nên ngăn chặn từ lúc chưa phát sinh hậu quả hơn là lúc người dân đã bị mắc phải.

1. **KIẾN NGHỊ MỘT SỐ GIẢI PHÁP**

Sau quá trình tìm hiểu về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên mạng xã hội facebook, nhóm tác giả đề xuất kiến nghị một số giải pháp như sau:

***1. Tạo dựng một nền phòng thủ vững chắc bằng cách xây dựng kiến thức, hiểu biết cho người dân***

- Nâng cao nhận thức của người dùng Facebook: Thường xuyên tham gia, xem những hoạt động chương trình về phòng chống tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Sáng suốt, tỉnh táo khi tham gia mạng xã hội Facebook để tránh các chiêu trò lừa đảo như nhận các cuộc gọi lạ từ facebook, cung cấp thông tin cho người lạ.

Tránh các trường hợp truy cập vào những nguồn link lậu, cần phải xác nhận thông tin khi có những trường hợp yêu cầu bảo mật cá nhân...

- Có thể quen biết, kết bạn với người nước ngoài qua mạng xã hội Facebook nhưng không nên gửi, chuyển tiền để đóng các khoản phí vào tài khoản ngân hàng do đối tượng cung cấp với bất kỳ lý do gì, vì đây có khả năng cao là hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

- Khi trao đổi, mua bán trực tuyến, qua các trang mạng xã hội, đặc biệt là Facebook phải tìm hiểu rõ nguồn gốc, hạn chế mua các đồ vật có giá trị lớn qua mạng xã hội hoặc các trang web bán hàng online.

- Tuyệt đối không nên tham gia đầu tư vào các sàn giao dịch ngoại hối trái phép, các hình thức quảng cáo, kêu gọi tham gia chạy “bot” (rô bốt) tự động qua mạng xã hội Facebook hoặc một số mạng xã hội khác, có thể đó là thủ đoạn để lừa đảo chiếm đoạt tài sản hoặc đánh bạc online.

- Nếu phát hiện, nghi ngờ có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản với các hình thức như trên, kịp thời thông báo cho Cơ quan Công an gần nhất hoặc Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh để được tiếp nhận, giải quyết.

***2. Cơ quan chức năng cần phát huy tối ưu năng lực của mình***

- Công tác thực hành quyền công tố và kiểm soát việc giải quyết các vụ việc, vụ án lừa đảo chiếm đoạt tài sản cần có sự đổi mới trong cả tư duy và cách thức tiếp cận. Cần kịp thời trang bị những kiến thức về công nghệ thông tin, cách thức vận hành, hoạt động của chúng đồng thời phối hợp điều tra ngăn chặn, hạn chế những thiệt hại có thể xảy ra.

- Ban hành những quy định cần phải đồng bộ, kịp thời, mang tính hợp lý hợp pháp. Các cơ quan ban ngành có liên quan phải phối hợp chặt chẽ để áp dụng các quy định vào đời sống thực tiễn một cách có hiệu quả, tránh tình trạng tội phạm lợi dụng sơ hở để thoát tội.

- Kịp thời sửa đổi ban hành những các điểu khoản để tạo thành thể thống nhất trong việc xử lý các hành vi sai phạm như việc ban hành quy định về tiền “ảo,” tiền kỹ thuật số và các hình thức giao dịch liên quan tiền “ảo,” tiền kỹ thuật số

- Quyết liệt trong việc xử phạt những trường hợp lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

- Thường xuyên tổ chức các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, trong đó có tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản; phối hợp với các nhà mạng và ngân hàng xây dựng quy chế xác minh, giải quyết tin báo, tố giác tội phạm và các hoạt động thu thập tài liệu trong quá trình điều tra các vụ án có liên quan đến tội phạm sử dụng công nghệ cao.

- Các ngành Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân tăng cường phối hợp trong công tác đánh giá chứng cứ, thu thập tài liệu, giám định, khẩn trương hoàn chỉnh hồ sơ điều tra, đưa ra truy tố, xét xử các vụ án lừa đảo chiếm đoạt tài sản có tính chất phức tạp, dư luận xã hội quan tâm theo đúng quy định của pháp luật để phát huy hiệu lực, hiệu quả tuyên truyền, răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

***3. Tội phạm lừa đảo - dấu hiệu của chảy chất xám, thay vì tìm cách đào thải hãy thay đổi nhân cách con người***

Có một sự thật mà tất cả chúng ta đều phải công nhận, đó chính là các tội phạm lừa đảo đều là những con người có đầu óc tư duy, chính vì vậy đã giúp những đối tượng này tạo dựng một kế hoạch vô cùng tinh vi để thực hiện hành vi lừa đảo đưa những đối tượng nhẹ dạ cả tin vào cái bẫy mà chúng đã giàn dựng từ trước nhằm chiếm đoạt tài sản. Khi nhắc đến các đối tượng này chúng ta đều muốn loại bỏ các thành phần tiêu cực ấy ra khỏi xã hội nhưng nếu nhìn một cách khách quan hơn, đặt ra một câu hỏi ngược lại: “nếu sự thông minh ấy được sử dụng đúng cách thì phải chăng nó sẽ đem lại những hiệu quả tích cực cao đến với xã hội đất nước?”.

Nếu đã như vậy thì chúng ta nên tìm cách thay đổi nhận thức của một con người, để họ biết được con đường nào là con đường nên đi con đường nào là con đường đúng đắn. Cái tên “Hiếu PC”[[94]](#footnote-94) chắc hẳn không mấy xa lạ với chúng ta, hacker Việt "khét tiếng" từng khiến giới an ninh mạng Mỹ "điêu đứng" đã trở thành chuyên gia giám sát của Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia đã khiến không ít người bất ngờ. Ngô Minh Hiếu từng được chính quyền Mỹ đánh giá là một trong những hacker nguy hiểm nhất thế giới, quay trở về Việt Nam muốn dùng những kiến thức, kinh nghiệm, kỹ năng cũng như trí tuệ của mình để giúp ích cho cộng đồng, xã hội và phục vụ cho đất nước. Bản thân Hiếu PC đã từng nói: “Tôi là một người ích kỷ. Ngày trước, tôi thích những thứ xa xỉ. Điều đó thật vô nghĩa. Bây giờ tôi nói với mẹ, có thể ăn ba bữa một ngày ở nhà vẫn tốt hơn là đồ ăn trong tù”. Đúng vậy, bản tính của con người luôn đứng giữa ranh giới đúng và sai, quan trọng là giữa đúng và sai đó chúng ta sẽ tiến về phía nào. Ai cũng có tuổi trẻ và ai cũng từng sai lầm, Hiếu PC đã nhận ra được lỗi sai của mình ở quá khứ và chon dùng những hành động tích cực ở hiện tại để bù đấp đó là sự đúng đắn của cuộc đời anh. Một hệ thống pháp luật hoàn thiện không phải bởi các điều khoản cứng nhắc xây dựng nên, mà từ hệ thống pháp luật ấy có thể xây dựng một nhân cách con người chuẩn mực.

***4. Xây dựng một hệ thống văn bản pháp luật riêng cho trường hợp lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên mạng xã hội.***

Mặc dù hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản đã được quy định rất rõ tại Bộ luật hình sự hiện hành và các văn bản quy phạm pháp luật khác nhưng nếu đào sâu trên phạm vi mạng xã hội thì tính tới thời điểm hiện tại chưa có một hệ thống văn bản pháp luật nào quy định cụ thể. Với sự phát triển của xã hội nhu cầu hội nhập quốc tế, mạng xã hội càng trở nên phổ biến và đóng một vai trò cực kì quan trọng. Khi ấy các vấn đề phát sinh càng nhiều, nó đặt ra một vấn đề cấp thiết cho pháp luật Việt Nam là cần có một hệ thống văn bản pháp luật điều chỉnh cụ thể cho vấn đề này. Các đối tượng đã trở nên đa dạng, các hành vi ngày càng tin vi có âm mưu thủ đoạn và cách thức thực hiện có tính nguy hiểm cao, tất cả những điều ấy đã cho thấy rằng một bộ luật mang tính chung quy không thể giải quyết triệt để cho các tình huống của thực tiễn. Chính vì vậy, chúng ta cần tạo dựng một văn bản pháp luật cụ thể và chi tiết có tính áp dụng thực tiễn cao hơn.

1. **TỔNG KẾT**

Bài nghiên cứu trên đã phản ánh sự ảnh hưởng của mạng xã hội mang lại đối với người dân thế giới nói chung và ở Việt Nam nói riêng. Bên cạnh những lợi ích của công nghệ hiện đại là những rủi ro không thể tranh khỏi đó là những hành vi lợi dụng sự kém hiểu biết của người sử dụng để thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Những con số không ngừng tăng lên cảnh báo về thực trạng tội phạm không gian mạng đang ngày càng gia tăng và không có dấu hiệu giảm. Đòi hỏi người dân và các cơ quan có thẩm quyền cần đưa ra những giải pháp thiết thực kịp thời ngăn chặn những hàng vi gây nguy hại đến tài sản của người dân. Nêu lên thức trạng của tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng xã hội facebook giúp mọi người nêu cao tinh thần cảnh giác đối với những đối tượng đang lạm dụng sự nhẹ dạ cả tin của người dùng cùng những chiêu trò lửa đảo để chiếm đoạt tài sản.

Đối với những trường hợp đã bị lừa đảo chiếm đoạt tài sản cần sự vào cuộc kịp thời của các cơ quan điều tra nhanh chóng truy vết các đối tượng phạm tội để giúp các nạn nhân không may nhân lại được số tài sản đã mất. Đồng thời ban hành những quy định pháp luật cụ thể về việc sử dụng mạng xã hội đối với người dân và quy định cụ thể hơn nữa về các điều luật bảo đảm sự phù hợp với tình hình thực tiễn.

THỰC TRẠNG LỢI DỤNG KHÔNG GIAN MẠNG TUNG TIN SAI

SỰ THẬT VỀ DỊCH BỆNH COVID-19 TẠI HÀ NỘI

Phạm Vũ Như Ý[[95]](#footnote-95)\*

***Tóm tắt:*** Dịch bệnh Covid-19 xuất hiện trên toàn thế giới với tốc độ lây lan nghiêm trọng ảnh hưởng lớn đến các quốc gia, trong đó có Việt Nam. Để duy trì sự phát triển bền vững của một đất nước đang phát triển, đòi hỏi phải có những biện pháp ngăn chặn khống chế dịch bệnh, ngay lúc này Pháp luật là cơ sở quan trọng nhất nhằm siết chặt các quản lý xã hội trong tình hình dịch bệnh một cách nhanh chóng và triệt để. Dựa trên những cơ sở lý luận về công tác phòng chống dịch bệnh, tác giả đã tìm hiểu, phân tích, sử dụng phương pháp so sánh, thống kê, tra cứu và đánh giá thực trạng lợi dụng không gian mạng tung tin sai sự thật về dịch bệnh Covid-19 tại Hà Nội qua các thông tin đại chúng, số liệu các kênh thời sự, liên hệ các biện pháp áp dụng theo pháp luật Hình sự hiện hành từ đó đưa ra kết quả đánh giá và đề xuất các biện pháp hoàn thiện.

Bên cạnh những anh hùng thầm lặng ấy, còn có những con người lợi dụng khi cả nước đang chuyên tâm chống dịch thì ra tay phá hoại, không có ý thức tuân theo các chỉ thị của Nhà nước, những hành vi này đã để lại hậu quả rất nghiêm trọng, thậm chí việc làm của họ đã làm phá tan công sức của một đội ngũ chống dịch. Tình hình dịch bệnh căng thẳng đều được cập nhật hằng ngày hằng giờ trên các thông tin đại chúng, mạng xã hội. Có thể nói, đây cũng là môi trường thích hợp, thuận tiện để các đối tượng vô ý thức này thể hiện, những anh hùng bàn phím, các thế lực thù địch phản động lợi dụng không gian mạng nhằm tung tin sai sự thật về dịch bệnh covid, xuyên tạc tình hình dịch bệnh cũng như công tác chỉ đạo của nhà nước gây hoang mang dư luận, làm cho những thành phần tham gia mạng xã hội bất bình có suy nghĩ sai lệch. Chính vì lẽ đó, trong suốt quá trình chống dịch, Đảng và Nhà nước ta đã chú trọng quan tâm công tác quản lý siết chặt các trường hợp lợi dụng không gian mạng tung tin sai sự thật về covid-19, từ đó thúc đẩy công tác quản lý áp dụng pháp luật đối với vấn đề này từ trung ương đến địa phương, tránh làm ảnh hưởng đến quá trình ngăn chặn dịch bệnh cũng như là ảnh hưởng đến tư tưởng của người dân.

Tại Hà Nội, công cuộc áp dụng pháp luật hình sự trong lợi dụng không gian mạng tung tin sai sự thật về dịch bệnh covid-19 ngày càng được nâng cao, đây là một thành phố lớn của nước ta với lượng công dân nội tỉnh và ngoại tỉnh ra vào liên tục, điều này đã làm cho tình hình dịch bệnh trên địa bàn tỉnh rất căng thẳng. Quá trình khắc phục, khống chế dịch bệnh ngày càng tích cực, sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan chuyên môn nhằm ngăn chặn dịch bệnh một cách hiệu quả và nhanh chóng. Tuy nhiên, Hà Nội cũng không tránh khỏi các thành phần lợi dụng tình hình dịch bệnh để tung tin sai sự thật với nhiều mục đích gây khó khăn khác nhau. Các cơ quan chức năng của tỉnh cũng đã và đang ra sức trừng trị, nghiêm khắc đối với các trường hợp gây nguy hiểm cho xã hội này bằng cách nâng cao công tác quản lý áp dụng pháp luật lợi dụng không gian mạng tung tin sai sự thật về tình hình dịch bệnh covid-19.

***Từ khóa:*** Không gian mạng, pháp luật, Covid-19, dịch bệnh, sự thật,...

**I. Quy định của pháp luật Việt Nam đối với hành vi lợi dụng không gian mạng tung tin sai sự thật về dịch bệnh covid-19**

**1.1. Khái niệm lợi dụng không gian mạng tung tin sai sự thật về dịch bệnh covid-19**

Dựa vào những kiến thức tìm hiểu có chọn lọc trong từ điển tiếng Việt, từ điển luật học và Luật an ninh mạng cũng như nhận thức các hành vi phạm tội, tình hình thời sự dịch bệnh hiện nay, từ đó thấu hiểu đưa ra khái niệm lợi dụng không gian mạng tung tin sai sự thật về dịch bệnh covid-19 là hành vi vi phạm pháp luật khi lợi dụng tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh, sự phổ biến các trang mạng xã hội mà đăng bài có nội dung thất thiệt về dịch bệnh cũng như lợi dụng để xuyên tạc, phản động lôi kéo nhân dân công kích suy nghĩ sai lệch về công tác quản lý của nhà nước cũng như là quá trình diễn biến của dịch bệnh covid-19.

**1.2. Pháp luật lợi dụng không gian mạng tung tin sai sự thật về dịch bệnh covid-19**

Những việc làm liên quan đến lợi dụng không gian mạng để tung tin thất thiệt về dịch bệnh covid là vi phạm và trái với pháp luật. Các hành vi này đã được pháp luật quy định cụ thể. Đối với hành vi vi phạm hành chính thì căn cứ theo quy định tại các Nghị định 72/2013NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng, Nghị định số 15/2020/NĐ-CP ngày 03/02/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử, Nghị định 174/2013/NĐ-CP về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính viễn thông, công nghệ thông tin và tần số vô tuyến Riêng Hà Nội, thực hiện nghiêm theo Chỉ thị số 17/CT-UBND của thành phố Hà Nội ngày 23/7/2021, Sở Tư pháp ban hành Văn bản số 1996/STP-PBGDPL ngày 24/7/2021 về tuyên truyền một số quy định người dân cần tuân thủ trong thời gian thực hiện giãn cách xã hội và mức xử phạt vi phạm pháp luật trong, phòng chống dịch Covid - 19.

Đối với hành vi vi phạm có tính chất mức độ nghiêm trọng nguy hiểm cho xã hội có thể truy cứu trách nhiệm hình sự có thể căn cứ vào các điều khoản trong Bộ luật Hình sự 2015. Tuy nhiên, để thuận tiện trong việc xác định tội phạm lợi dụng không gian mạng tung tin sai về covid-19, Hội đồng Thẩm phán TAND tối cao đã ban hành Công văn số 45/TANDTC-PC về việc xử lý tội phạm liên quan đến phòng chống dịch bệnh covid-19, mục 1.6 của Công văn chỉ rõ “*Người có hành vi đưa lên mạng máy tính, mạng viễn thông thông tin giả mạo, thông tin sai sự thật, thông tin xuyên tạc về tình hình dịch bệnh Covid - 19, gây dư luận xấu thì bị xử lý về Tội đưa hoặc sử dụng trái phép thông tin mạng máy tính, mạng viễn thông theo quy định tại Điều 288*”. Như vậy, các hành vi vi phạm phải truy tố trách nhiệm hình sự sẽ căn cứ theo quy định tại Điều 288 Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngoài ra, trong văn bản luật chuyên ngành về Luật an ninh mạng năm 2018 quy định cụ thể các hành vi nghiêm cấm về an ninh mạng tại điểm d Khoản 8 Luật này nghiêm cấm các đối tượng thông tin sai sự thật gây hoang mang trong Nhân dân, gây thiệt hại cho hoạt động kinh tế - xã hội, gây khó khăn cho hoạt động của cơ quan nhà nước hoặc người thi hành công vụ, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân khác, từ đó đưa ra các biện pháp phòng ngừa xử lý kịp thời các dấu hiệu lợi dụng mạng xã hội thực hiện hành vi phạm tội quy định chi tiết tại Chương III Luật An ninh mạng hiện hành.

**II. Thực trạng lợi dụng không gian mạng tung tin sai sự thật về dịch bệnh covid-19 tại Hà Nội**

**2.1. Thực trạng chung**

Nhận thấy tính đa năng của các trang mạng xã hội như Facebook, Youtube,... bên cạnh những mặt tích cực trong việc thông báo tình hình các ca bệnh, dự kiến hoạt động trong thời gian tới, hay các bài báo chính xác lành mạnh thì còn có rất nhiều thành phần lợi dụng để tung tin sai sự thật về dịch bệnh covid-19 với các nội dung khác nhau như tình hình dịch bệnh và công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Bộ Y tế, các bộ, ngành, địa phương trong nỗ lực phòng, chống dịch bệnh nhằm mục đích kích động người dân đình công, ngừng buôn bán, tích trữ lương thực, thực phẩm, nhiều trường hợp đăng tin nhằm câu view, câu like, tăng tương tác, thể hiện cái tôi của mình và phục vụ mục đích bán hàng online... Theo thống kê của Cục An ninh mạng và Phòng chống tội phạm sử dụng Công nghệ cao từ khi dịch bệnh covid-19 xuất hiện, trên không gian mạng Việt Nam đã có hơn 900.000 thông tin liên quan đến tình hình dịch bệnh. Chỉ trong hai tháng kể từ lúc xuất hiện viruss corona đầu năm 2020 đã có tới gần 700 trường hợp tung tin sai về dịch bệnh, trong đó có hơn 300 đối tượng bị cơ quan chức năng xử lý [1].

Dịch bệnh covid đã mang lại cho chúng ta rất nhiều mất mát về tinh thần lẫn vật chất. Hàng ngày hàng giờ đội ngũ y bác sĩ đồng hành sát cánh bên người dân, để người dân được cứu chữa kịp thời trước tốc độ lây lan này. Làn sóng covid-19 không chỉ là số lượng ca bệnh tăng mạnh gây ra nhiều thiệt hại, mà còn là nơi để các tội phạm lợi dụng sự sơ hở của pháp luật mà thực hiện hành vi vi phạm của mình, nhất là ở các thành phố lớn như Hà Nội. Trước những diễn biến căng thẳng do covid-19 gây ra, nền an ninh mạng cũng đã và đang khắc phục, triệt phá các đối tượng lợi dụng không gian mạng để đưa tin sai sự thật về dịch bệnh nhằm chống phá, kích động tiêu cực lên dư luận. Bên cạnh những chính sách hỗ trợ, khen thưởng tinh thần biện pháp chống dịch thì để đề phòng, trừng trị những hành vi này Đảng và Nhà nước ta cùng với các ban ngành đã đưa ra hệ thống văn bản pháp luật nhằm xử lý các vi phạm về lợi dụng không gian mạng để thực hiện hành vi trái với pháp luật.

**2.2. Thực trạng và thủ đoạn của đối tượng vi phạm**

Trước những diễn biến phức tạp của dịch bệnh covid-19 từ đầu năm 2020 đến nay đã để lại hậu quả nghiêm trọng thiệt hại về người về của tại Việt Nam nói chung và Hà Nội nói riêng. Các ban chỉ đạo của tỉnh đã và đang ra sức ngăn chặn, chống chọi với viruss corona một cách triệt để. Trước tình hình đó, đội ngũ y bác sĩ, công an, bộ đội và toàn bộ tình nguyện viên ra sức bảo vệ, những tuyến đầu này đã mang lại nhiều kết quả tích cực, cái thiện và cái ác luôn song song tồn tại như hai mặt không tách rời. Có biết bao nhiêu người muốn hướng tới cái chân thiện, cái tốt đẹp, thì cũng có không ít kẻ vì mục đích cá nhân mà lợi dụng tình hình dịch bệnh thực hiện việc làm trái với đạo đức xã hội, trái với pháp luật. Đặc biệt, trước tình hình phải thực hiện các chỉ thị giãn cách trong một thời gian dài, người dân chủ động ở nhà, từ đó quá trình tham gia mạng xã hội của đa số mọi người ngày càng tăng. Chứng tỏ, mạng xã hội có tầm ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống, tư tưởng, nhận thức của bất kỳ tầng lớp lứa tuổi nào trong xã hội.

***Thứ nhất,*** tình hình tội phạm lợi dụng không gian mạng để vi phạm về dịch bệnh covid-19 xuất hiện tràn lan, cụ thể công an TP Hà Nội cho biết từ ngày 31-1 đến 13-4 năm 2020 đã lập hồ sơ xử lý 78 cá nhân đăng tin sai sự thật về dịch bệnh covid-19 trên trang Facebook, YouTube gây hoang mang dư luận[2]. Trong đó, nhiều cá nhân đã bịa đặt thông tin liên quan đến các trường hợp bệnh nhân thứ 17, 21, công an thành phố Hà Nội đã yêu cầu các cá nhân vi phạm gỡ bỏ các bài viết sai sự thật, viết cam kết không tái phạm. Ngoài ra, nhiều trường hợp đã bị xử phạt hành chính 10-15 triệu đồng theo quy định tại Khoản 3 Điều 64, Nghị định 174/2013/NĐ-CP về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính viễn thông, công nghệ thông tin và tần số vô tuyến. Ngoài ra, Ông Nguyễn Thanh Liêm, Giám đốc Sở TT&TT Hà Nội cho biết: Từ đầu năm 2021 đến nay, Sở TT&TT đã phát hiện và xử lý trên 30 trường hợp vi phạm đăng tải các thông tin chứa nội dung sai sự thật về dịch bệnh Covid-19, với tổng số tiền nộp phạt 270 triệu đồng[3].

Mặc dù trước những lần xử phạt được chia sẻ thông qua các bài báo cảnh giác người dân về hành vi lợi dụng mạng xã hội đăng tin sai về covid đã có tính răn đe gay gắt với các hình thức xử phạt khác nhau có khi lên đến hàng trăm triệu đồng, tuy nhiên điều này vẫn chưa đủ làm giảm việc có hành vi vi phạm này với nhiều mục đích khác nhau. Cụ thể, từ ngày 1/2 đến 18/2/2021, đã xử lý 16 trường hợp đăng tin sai sự thật về dịch bệnh[4], từ ngày 28/7 đến ngày 16/9/2021 Sở TT&TT Hà Hội quyết định xử phạt 3 trường hợp thông tin sai sự thật, xúc phạm lực lượng chức năng trong phòng, chống dịch covid-19. Việc đăng tải thông tin sai sự thật, xúc phạm lực lượng công an nhân dân vi phạm quy định tại Điều 5 Nghị định số 72/2013NĐ-CP về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ Internet và thông tin trên mạng, Thanh tra Sở TT&TT xử phạt tùy thuộc vào mức độ vi phạm của các cá nhân tổ chức này với mức từ 7.5 – 12.5 triệu đồng thời yêu cầu gỡ bỏ thông tin vi phạm[5].

***Thứ hai,*** thủ đoạn của các đối tượng này ngày càng tinh vi, không chỉ dừng lại ở việc đăng bài về dịch bệnh thông thường mà còn tổ chức thiết lập nhiều trang mạng, hội nhóm từ Facbook, đến Youtube thậm chí là Tiktok, chỉ cần là những trang mạng xã hội có số lượng lượt tương tác, số người sử dụng tỉ lệ cao chúng đều ra tay phát tán. Các thủ đoạn phát tán khá đa dạng hầu như là các nội dung gây sốc, “giật gân” từ số người chết do mắc covid, lệnh tháo gỡ phong tỏa, giãn cách xã hội trên địa bàn tỉnh cụ thể như trường hợp vào hồi 19 giờ 30 phút ngày 4/5/2021, ông Trần Văn Duy đã sử dụng trang thông tin điện tử cá nhân facebook có tên "Hà Nội Phố" để đăng thông tin về sự thật “phong tỏa” với dòng tin "Hà Nội phố thông thoáng trong ngày đầu phong tỏa" kèm theo một video về trải nghiệm đường phố Hà Nội, căn cứ vào các quy định của pháp luật đã xử phạt nghiêm khắc đối với cá nhân này[6].

Trong khi cả thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng đang ra sức tìm kiếm phát minh ra các loại vacxin giúp cho con người phòng chống lại viruss, thì ở Hà Nội lại có những người được cho là thần y tìm ra được bài thuốc chữa trị dứt điểm căn bệnh đại dịch này, lợi dùng lòng tin, lợi dụng tâm lý hoang mang và sự thiếu kiến thức dịch bệnh của người dân, một số đối tượng cũng đã dùng phương thức mưu mô là đăng thông tin “tự chế” hướng dẫn cách chữa trị tại nhà như uống rượu, tắm cây sả… từ đó kêu gọi tự chữa bệnh tại nhà, tẩy chay hướng dẫn của Bộ Y tế để lừa gạt tác động đến nhân dân xuyên tạc sự quản lý và xem thường pháp luật, tuy nhiên thủ đoạn tinh vi này đã được cơ quan chức năng phát hiện và xử lý nghiêm ngặt theo quy định của một cách nhanh chóng nhất. Cụ thể, vào ngày 2/2, trên tài khoản Facebook có tên "Kieu Anny với nội dung hướng dẫn cách tự điều trị covid-19 tại nhà bằng chanh tươi, thuốc ho, tylenol và nếu áp dụng phương pháp điều trị này sẽ khỏi bệnh trong 5 ngày, hiệu quả đến 99%, những người có bệnh mãn tính, lớn tuổi trên 80 tuổi thì có cơ hội 85% sống nếu làm theo hướng dẫn[7]. Đây là bài viết phản khoa học chưa được các nhà nghiên cứu thẩm tra và chứng minh, việc làm trên đã để lại nhiều hậu quả nghiêm trọng nhất là trong tư tưởng lòng tin đối với Bộ y tế về các pháp đồ phương pháp điều trị mà các y bác sĩ ngày đêm dốc mình chữa trị cho bệnh nhân covid-19.

***Thứ ba,*** các thế lực thù địch phản động dùng tất cả mọi điều kiện, mọi cơ hội để chống phá Chính phủ. Bằng hình thức đơn giản nhanh chóng nhưng lại đủ để tác động trực tiếp đến hàng nghìn hàng triệu người dân về tư tưởng, lòng tin với Chính phủ. Các thế lực này âm thầm ra tay bằng việc lợi dụng khi cả nước đang chuyên tâm chống dịch mà xem thường pháp luật, chúng lợi dụng triệt để tình hình phức tạp của dịch bệnh covid-19 để công kích Chính phủ, những vị lãnh đạo trực tiếp điều hành chính sách phòng chống dịch, chúng cho rằng Chính phủ bưng bít thông tin, cho rằng năng lực điều hành của Chính phủ trong chống dịch bệnh là yếu kém… từ đó gây ra sự hoảng loạn trong quần chúng nhân dân và gây mất niềm tin và chia rẽ nhân dân với Đảng. Trong đó tại Hà Nội, trước thềm dịch bệnh bùng phát trở lại từ tháng 5 đến nay, hàng loạt tin tức nóng hổi được đưa lên nhằm giúp người dân cập nhật, trong 3 ngày 12-14/5/2021, Sở TT&TT Hà Nội đã xử phạt vi phạm hành chính đối với 04 chủ tài khoản Facebook đã có hành vi cung cấp thông tin giả mạo, sai sự thật về phát biểu của Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam về dịch bệnh covid-19 trong khi cả nước đang quyết tâm chống dịch, thông tin trên gây hoang mang và ảnh hưởng đến dư luận xã hội, căn cứ vào các quy định của pháp luật Sở TT&TT Hà Nội đã phối hợp với Phòng ANM&PCTP sử dụng công nghệ cao – Công an Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính mỗi cá nhân 12,5 triệu đồng đồng thời gỡ bỏ thông tin vi phạm[8].

***Như vậy,*** dịch bệnh covid bùng phát mạnh mẽ tạo môi trường thuận lợi cho các tội phạm lợi dụng sự hạn chế kiến thức về mạng xã hội, không có kiến thức cơ bản trong pháp luật, tinh thần phản động và nhiều mục đích khác từ đó lợi dụng không gian mạng truyền đạt những thông tin sai sự thật bằng nhiều hình thức khác nhau, có thể thấy vẫn còn rất nhiều đối tượng thiếu nhận thức về tác hại của việc làm này, trước tình hình phức tạp trên, rất nhiều người không nắm được thông tin chính thống, chính xác về tình hình dịch bệnh, thiếu ý thức pháp luật nhưng vẫn đăng tin giả mạo lên mạng xã hội với mục đích đơn giản là câu like, tương tác bán hàng, kích động gây hoang mang dư luận, chính vì vậy các ban ngành địa bàn thành phố Hà Nội đã đưa ra các văn bản bao gồm quy định, chế tài để đảm bảo công tác quản lý một cách nhanh chóng và hiệu quả nhất.

**2.3. Khó khăn, thách thức**

Bên cạnh những kết quả đạt được khi Đảng và Nhà nước, các cơ quan ban ngành tại Hà Nội cùng với sự nổ lực toàn dân trong trận chiến chống dịch cũng như phòng chống tội phạm lợi dụng không gian mạng tung tin sai sự thật về dịch bệnh covid-19, thì vẫn còn rất nhiều thành phần, đối tượng cũng như các vấn đề khó khăn thách thức đặt ra cần phải được giải quyết kịp thời.

***Thứ nhất,*** về mặt kỹ thuật. Trong thời đại 4.0 hiện nay các trang mạng điện tử phát triển một cách mạnh mẽ cũng như kỹ thuật phát triển của nó ngày càng tinh vi. Phương diện kỹ thuật cao này nâng cấp chuyên sâu theo từng ứng dụng công nghệ riêng biệt của chúng nên có thể thấy rõ chức năng tăng cường độ cao là cực kỳ hiệu quả. Tuy nhiên, chính vì sự tiên tiến này của công nghệ mạng xã hội đã tạo điều kiện cho tội phạm không gian mạng ngày càng vĩ mô hơn, vì thế không thể không tránh khỏi khi tội phạm không gian mạng, các thế lực thù địch lợi dụng tình hình dịch bệnh, đã tung tin sai sự thật liên quan đến nhiều vấn đề trong đó tin tức xuyên tạc chỉ trích Đảng và Nhà nước, các ban ngành như Bộ y tế về công tác ngăn chặn viruss corona nhằm mục đích phản động, chống cách mạng đánh trực tiếp vào tâm lý lòng tin của nhân dân, chúng tận dụng công nghệ hiện đại dẫn đến các luồn tin kích động được “lây lan” với tốc độ truyền tải nhanh chóng trên mạng xã hội. Điều này đã gây ra khó khăn lớn trong việc tìm nguồn gốc cũng như gỡ bỏ số lượng bài đăng đã bị chia sẻ rộng rãi trên các diễn đàn mạng xã hội.

***Thứ hai,*** về mức độ ý thức cũng như sự hiểu biết của người dân tại địa bàn thành phố Hà Nội. Trước tiên là đối với các cá nhân, tổ chức thành phần có việc làm lợi dụng không gian mạng để đưa tin sai về covid-19, họ là những con người không có ý thức cộng đồng cũng như bản thân, xem thường pháp luật, hơn hết có thể là những thành phần hạn hẹp kiến thức pháp luật lợi dụng bài viết để câu like, bán hàng online, thế lực này còn có yếu tố thù địch, chống phá nhà nước với mục đích phản động, công kích tư tưởng của người dân gây ra hoang mang dư luận cũng như suy nghĩ sai lệch về sự quản lý của Chính phủ khi có dịch bệnh này. Đối với các cá nhân người xem người dùng mạng xã hội không nhận thức bài đăng nào lành mạnh, không hiểu biết rõ ràng về nguồn tin nhưng vẫn góp tay chia sẻ, ủng hộ tác động tràn lan dẫn đến việc gây khó khăn khi cơ quan chức năng vào cuộc xử lý.

***Thứ ba,*** đối với đội ngũ chuyên trách, công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm ở các địa phương được triển khai đồng bộ, nhưng vẫn còn ít, chưa bao quát toàn bộ các địa bàn của từng địa phương. Các cơ quan có thẩm quyền trong việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tội phạm vi phạm lợi dụng không gian mạng dù đã và đang từng bước được cải thiện, nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu đề ra.

***Thứ tư,*** công tác tuyên truyền, công tác tư tưởng ý thức pháp luật về lợi dụng không mạng thực hiện hành vi trái pháp luật trên địa bàn thành phố Hà Nội đặc biệt là trong tình hình dịch bệnh vẫn còn hạn chế và thiếu sót. Việc theo dõi, thu thập thông tin, tài liệu để xử lý các đối tượng này cũng gặp nhiều khó khăn.

**III. Giải pháp hoàn thiện lợi dụng không gian mạng tung tin sai sự thật về dịch bệnh covid-19**

**3.1. Giải pháp chung**

Từ lúc dịch bệnh bùng phát tại Việt Nam nói chung và Hà Nội nói riêng, ngoài công tác kiểm soát dịch bệnh thì công tác phòng chống lợi dụng không gian mạng để đưa tin sai về dịch bệnh covid cũng được cơ quan thẩm quyền thành phố Hà Nội chú trọng. Từ đó đã đề ra các giải pháp kịp thời để hoàn thiện hơn về mặt an ninh trật tự khi dịch bệnh đang diễn ra phức tạp này.

***Thứ nhất,*** công an thành phố Hà Nội phối hợp tích cực với các sở, ban ngành khác như Sở TT&TT,... căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao và các quy định pháp luật liên quan tăng cường công tác kiểm tra, rà soát, hướng dẫn, giám sát, phát hiện ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm về lợi dụng không gian mạng tung tin sai sự thật về dịch bệnh nhằm răn đe, duy trì trật tự an toàn xã hội.

***Thứ hai,*** linh hoạt chủ động phối hợp và tạo điều kiện hỗ trợ lẫn nhau thực hiện tốt công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động sử dụng mạng xã hội và xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật khi có yêu cầu. Đầu tư kiến thức, ứng dụng công nghệ thông tin mãnh mẽ và triệt để trong công tác quản lý, chủ động xây dựng dữ liệu, cập nhật thông tin, đăng tải đầy đủ, kịp thời các thông tin liên quan đến công tác quản lý Nhà nước, kết quả thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm.

Thường xuyên theo dõi, nắm bắt thông tin, nhất là thông tin trên không gian mạng về công tác phòng, chống dịch tại bộ, ngành, địa phương để xử lý, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc, bức xúc của người dân, doanh nghiệp. Khi phát hiện tin giả, tin sai sự thật, cần chỉ đạo lực lượng công an, các lực lượng có liên quan kịp thời xác minh đối tượng phát tán tin giả, phối hợp với đơn vị chức năng của Thông tin và Truyền thông để thẩm định nguồn tin, công bố, cảnh báo tin giả, tin sai sự thật; chủ động xử lý nghiêm các đối tượng phát tán thông tin vi phạm pháp luật trên địa bàn.

***Thứ ba,*** đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về pháp luật lợi dụng không gian mạng tung tin sai sự thật về dịch bệnh cũng như an ninh mạng, giúp người dân trên địa bàn thành phố hiểu đúng về tỉnh hình dịch bệnh cũng như pháp luật liên quan, phân biệt các trách nhiệm, rủi ro pháp lý của các cá nhân khi có hành vi trái với quy định về dịch bệnh covid-19. Mặt khác, thông qua công tác tuyên truyền, giáo dục giúp cho người dân am hiểu hơn về pháp luật, nắm rõ về các chế tài xử lý đối với hành vi tung tin giả, tin thất thiệt và những biểu hiện lơ là, chủ quan, thực hiện không nghiêm các quy định về phòng, chống dịch covid-19 để tự giác chấp hành. Tăng cường cảnh báo về các trường hợp sử dụng mạng xã hội với mục đích xấu nhằm hạn chế nguy cơ người dân vô tình tiếp tay cho tội phạm và gây khó khăn cho quá tình xử lý của cơ quan chức năng.

***Thứ tư,*** đẩy mạnh việc nâng cao năng lực quản lý nhà nước đối với lợi dụng không gian mạng tung tin thất thiệt về covid-19 tại địa phương thông qua đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý cho cán bộ tại các sở, ngành, UBND các quận, huyện, phường, xã và các đơn vị liên quan, thường xuyên phối hợp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn thành phố để đảm bảo hiểu và áp dụng đúng, thống nhât các quy định pháp luật về lợi dụng không gian mạng trên các địa bàn. Hoàn chỉnh các văn bản pháp luật về lợi dụng không gian mạng tung tin thất thiệt về covid-19 nhằm cụ thể hóa các hành vi vi phạm, từ đó đẩy nhanh công tác xử lý, kiểm tra, đồng thời giảm thiểu hành vi phạm tội.

***Thứ năm,*** giữa làn sóng cơn bão thông tin thật giả lẫn lộn trên môi trường mạng trong thời điểm nóng bỏng hiện nay, vai trò của cơ quan quản lý, báo chí chính thống là quan trọng hơn bao giờ hết. Cần phát huy hết vai trò của báo chí trong cuộc chiến chống tin giả này, cần có các trang mạng do cơ quan ban ngành quản lý lập ra, nhằm tăng cường cung cấp các thông tin nhạy cảm, trung thực, chính xác đến cho người sử dụng mạng hạn chế đối tượng lợi dụng không gian này mà trục lợi bản thân. Các cơ quan thông tin báo chí liên tục cập nhật kịp thời tuyên truyền chính xác hiệu quả về công tác phòng, chống dịch bệnh, lưu ý tránh đưa tin thụ động, một chiều, phải có phân tích, so sánh, đánh giá khách quan, trung thực, để nhân dân hiểu được, biết được về tình hình dịch bệnh, các biện pháp, trách nhiệm phòng, chống dịch; truyền cảm hứng để nhân dân thêm tin tưởng, ủng hộ và tích cực hợp tác, tự giác thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch.

**3.2. Giải pháp cá nhân**

Để góp phân hoàn thiện cũng như giảm thiểu số lượng người vi phạm do lợi dụng mạng xã hội để đưa tin sai về dịch bệnh covid-19, bản thân là người học luật em xin đưa ra một số giải pháp nhằm cải thiện tình hình phạm tội trên địa bàn thành phố Hà Nội cũng như là trau dồi đối với kiến thức cơ bản pháp luật về an ninh mạng nói chung và lợi dụng không gian mạng tung tin sai sự thật về covid-19 nói riêng.

***Thứ nhất,*** hành vi đăng tin xuyên tạc sai sự thật về dịch bệnh covid-19 có thể bị khởi tố hình các đối tượng này. Một số ý kiến cho rằng chỉ xử phạt hành chính là còn quá nhẹ, tuy nhiên điều này phải phụ thuộc vào mức độ vi phạm mà xử phạt các cá nhân tổ chức đó. Xử lý hình sự những đối tượng lợi dụng quyền tự do ngôn luận, đăng tải những bài viết cá nhân hoặc chia sẻ lên trang mạng xã hội những thông tin xuyên tạc về sự chỉ đạo điều hành của Đảng và Nhà nước trong công tác phòng chống dịch bệnh là cần thiết nhằm ngăn ngừa những hệ lụy tiêu cực đối với xã hội bởi công tác tư tưởng ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình chống dịch của toàn dân. Do đó việc xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm này là cần thiết, trong đó khởi tố hình sự các trường hợp theo hướng dẫn mà Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc xét xử tội phạm liên quan đến phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

***Thứ hai,*** cần tìm hiểu về pháp luật nâng cao nhận thức ý thức pháp luật trong quá trình sử dụng mạng xã hội để phòng tránh nguy hại cho bản thân và tránh đăng bài có ngôn từ trái với quy đinh pháp luật. Lựa chọn thông tin, bài báo lành mạnh chính thống để tìm hiểu học hỏi, lấy thông tin, tránh tiếp cận các đường link không rõ nguồn gốc cũng như vài viết loạn ngôn về vấn đề dịch bệnh cũng như kích động tư tưởng, cảnh giác trước tin tuyên truyền sai sự thật về dịch bệnh covid-19 trên địa bàn thành phố cũng như cả nước.

***Thứ ba,*** theo dõi nắm bắt thông tin lành mạnh khi có phát hiện hành vi vi phạm về dịch bệnh covid thì phải báo ngay cho cơ quan chức năng gần nhất để kịp thời xử lý ngăn chặn phát tát. Tích cực tuyên truyền ý thức phòng bệnh cũng như ý thức thực hiện nghiêm chỉnh pháp luật lợi dụng không gian mạng để đưa tin sai sự thật về dịch bệnh covid, giảm thiểu hành vi vi phạm cũng như là các hành vi vô tình tiếp tay cho tội phạm.

***Thứ tư,*** bồi dưỡng cho sinh viên các kỹ năng nhận diện các âm mưu, thủ đoạn tiến công mạng để chống phá sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, đặc biệt là với sinh viên trường Luật. Các thế lực thù địch còn lợi dụng báo điện tử, các website, dịch vụ thư điện tử, mạng xã hội facebook, Zalo, Twitter, diễn đàn,... để phát tán các tài liệu, kêu gọi tuần hành, biểu tình, gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, chống phá chính quyền, chia rẽ mối đoàn kết giữa Đảng và nhân dân hoặc sử dụng “khoảng trống thông tin” để tiến công vào sự hiếu kỳ của công chúng; làm mới thông tin cũ, bịa đặt thông tin mới để chống phá, gây mất niềm tin của quần chúng nhân dân, nhất là thế hệ trẻ vào thắng lợi của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý, điều hành của Nhà nước. Vì vậy, mỗi sinh viên đang học tập, rèn luyện dưới mái trường xã hội chủ nghĩa cần tiếp thu, trang bị cho mình những kiến thức, kỹ năng cần thiết, nhận diện sâu sắc các âm mưu, thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch trên không gian mạng để có biện pháp đấu tranh làm thất bại mọi hành vi lợi dụng không gian mạng để chống phá cách mạng nước ta.

***Như vậy,*** để hoàn thiện việc quản lý công tác phòng chống dịch bệnh, cũng như thực hiện pháp luật về lợi dụng không gian mạng để tung tin sai sự thật về dịch bệnh covid-19 không chỉ là nhiệm vụ của cơ quan chức năng mà còn là trách nhiệm của mỗi cá nhân trong xã hội. Giáo dục cho sinh viên nêu cao ý thức chính trị, trách nhiệm, nghĩa vụ công dân đối với nhiệm vụ bảo vệ không gian mạng quốc gia. Tuân thủ quy định của pháp luật về bảo đảm an ninh mạng; kịp thời cung cấp thông tin liên quan đến an ninh mạng, nguy cơ đe dọa an ninh mạng và các hành vi xâm phạm khác, thực hiện yêu cầu và hướng dẫn của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền; giúp đỡ, tạo điều kiện cho người có trách nhiệm tiến hành các biện pháp bảo vệ an ninh mạng. Từ đó nâng cao tinh thần kiên cường với ý chí chống dịch như chống giặc và hiểu biết về các quy định của pháp luật nói chung.

**KẾT LUẬN**

Dựa trên những lý luận thực tiễn trong áp dụng pháp luật lợi dụng không gian mạng tung tin thất thiệt về dịch bệnh của cả nước nói chung và Hà Nội nói riêng, trong 2 năm vừa qua đã áp dụng siết chặt công tác quản lý cũng như là kiểm tra rà soát từ đó phát hiện ngăn chặn nhanh chóng kịp thời các đối tượng vi phạm này. Ngoài những kết quả tích cực trong áp dụng pháp luật thì còn có rất nhiều khó khăn hạn chế cần tháo gỡ, từ đó cùng nhau đưa ra các giải pháp nhằm mang lại hiệu quả chống tội phạm ngày càng cao hơn. Đây cũng là một quá trình dài khó khăn đòi hỏi phải có sự nổ lực của các nhà lãnh đạo, ban ngành, đặc biệt là sự nổ lực tìm tòi học hỏi, ý thức nâng cao trách nhiệm của người dân.

Phòng chống tội phạm về lợi dụng không gian mạng tung tin sai sự thật về dịch bệnh là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước, đòi hỏi một quá trình vừa kịp thời vừa hiệu quả đối với áp dụng thực hiện của pháp luật, bởi lẽ bên cạnh những tấm gương sáng, những nổ lực của tuyến đầu còn là những kẻ lợi dụng tình trạng cấp bách sơ hở mà lộng hành ảnh hưởng trực tiếp đến cả một tập thể, một quá trình. Thực hiện xử lý áp dụng pháp luật trong lợi dụng không gian mạng tung tin sai sự thật về dịch bệnh covid-19 là nhiệm vụ của Hà Nội nói riêng và của toàn dân nói chung, việc vừa cấp bách vừa mang tính cơ bản lâu dài, mỗi định hướng giải pháp có vị trí vai trò và tầm quan trọng riêng, song chúng lại có mối quan hệ lẫn nhau, bổ sung cho nhau thúc đẩy thực hiện có hiệu quả phòng chống tội phạm tại địa bàn tỉnh. Thực hiện tốt các giải pháp trên, từng bước hạn chế vi phạm pháp luật, tránh gây ảnh hưởng đến công tác tư tưởng, công tác chống đại dịch, nâng cao trình độ nhận thức cho bà con, giảm áp lực cho Hà Nội cũng như Nhà nước, từ đó xây dựng nền kinh tế xã hội vững mạnh, xây dựng quê hương ngày càng văn minh giàu đẹp, nhanh chóng chiến thắng đại dịch covid-19.

**DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Công an làm việc với gần 700 trường hợp tung tin sai về Covid-19, [https://khoinghieptre.tuoitrethudo.com.vn/cong-an-lam-viec-voi-gan-700-truong-hop-tung-tin-sai-ve-covid-19-1156.html [1](https://khoinghieptre.tuoitrethudo.com.vn/cong-an-lam-viec-voi-gan-700-truong-hop-tung-tin-sai-ve-covid-19-1156.html%20%5b1)]

2. Tintuc.vn, [https://thuonghieuxanh.vn/phap-luat/cong-an-ha-noi-lap-ho-so-xu-ly-78-truong-hop-tung-tin-sai-su.html](https://thuonghieuxanh.vn/phap-luat/cong-an-ha-noi-lap-ho-so-xu-ly-78-truong-hop-tung-tin-sai-su.html%5b2) [2]

3. Phạm Linh, Hà Nội: Tiếp tục “mạnh tay” xử lý nghiêm thông tin sai sự thật về dịch Covid-19, <https://sotttt.hanoi.gov.vn/ha-noi-tiep-tuc-manh-tay-xu-ly-nghiem-thong-tin-sai-su-that-ve-dich-covid-19-163210526210444659.htm> [3]

4. Hà Thu, <https://doanhnhanphaply.vn/ha-noi-xu-ly-16-truong-hop-dang-tin-sai-su-that-ve-dich-benh-tren-mang-xa-hoi-d2216.html> [4]

5. Hà Thanh, Hà Nội: Xử phạt 3 cá nhân thông tin sai sự thật, xúc phạm lực lượng chức năng, <https://kinhtedothi.vn/ha-noi-xu-phat-3-ca-nhan-thong-tin-sai-su-that-xuc-pham-luc-luong-chuc-nang-436420.html> [5]

6. Xử phạt chủ tài khoản facebook đăng tải thông tin sai sự thật về dịch bệnh covid-19 tại Hà Nội, <https://vidan24h.net/xu-phat-chu-tai-khoan-facebook-dang-tai-thong-tin-sai-su-that-ve-dich-covid-19-tai-ha-noi/> [6]

7. [Hà Nội phạt tiếp 2 cá nhân vì đăng thông tin sai sự thật về Covid-19](https://cafeland.vn/doanh-nhan/doanh-nhan/ha-noi-phat-tiep-2-ca-nhan-vi-dang-thong-tin-sai-su-that-ve-covid-19-27384.html), <https://cafeland.vn/doanh-nhan/doanh-nhan/ha-noi-phat-tiep-2-ca-nhan-vi-dang-thong-tin-sai-su-that-ve-covid-19-27384.html> [7]

8. Hà Nội: Xử phạt 6 người thông tin sai sự thật phát biểu của Phó Thủ tướng, <https://baodautu.vn/ha-noi-xu-phat-6-nguoi-thong-tin-sai-su-that-phat-bieu-cua-pho-thu-tuong-d142935.html> [8]

9. Nghị định 174/2013/NĐ-CP về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính viễn thông, công nghệ thông tin và tần số vô tuyến, <https://hoidapphapluat.net/nghi-dinh-174-2013-nd-cp-quy-dinh-xu-phat-vi-pham-hanh-chinh-trong-linh-vuc-buu-chinh-vien-thong-cong-nghe-thong-tin-va-tan-so-vo-tuyen-dien.html>

1. \* Sinh viên lớp K42B Luật Kinh Tế, Trường Đại học Luật, Đại học Huế. [↑](#footnote-ref-1)
2. Khoản 3 Điều 103 Hiến pháp Việt Nam 2013 [↑](#footnote-ref-2)
3. Hoàng Dũng (03/02/2021) Thêm một trường hợp bị xử phạt vì đăng thông tin sai sự thật về bệnh nhân COVID-19

   https://covid19.gov.vn/them-mot-truong-hop-bi-xu-phat-vi-dang-thong-tin-sai-su-that-ve-benh-nhan-covid-19-1717219717 [↑](#footnote-ref-3)
4. Mua thông tin cá nhân để lừa đảo, truy cập 23/10/2021

   https://docbao.vn/phap-luat/mua-thong-tin-ca-nhan-de-lua-dao-tintuc709969 [↑](#footnote-ref-4)
5. \* Sinh viên lớp K43G Luật Kinh tế, Trường Đại học Luật, Đại học Huế. [↑](#footnote-ref-5)
6. \*\* Sinh viên lớp K43G Luật Kinh tế, Trường Đại học Luật, Đại học Huế. [↑](#footnote-ref-6)
7. Điều 33, Luật Giao dịch điện tử 2005 về hợp đồng điện tử [↑](#footnote-ref-7)
8. Điều 119, Bộ luật Dân sự 2015 về hình thức giao dịch dân sự [↑](#footnote-ref-8)
9. https://econtract.efy.com.vn/hddt/khai-niem-hop-dong-thuong-mai-dien-tu.html#/ [↑](#footnote-ref-9)
10. https://econtract.efy.com.vn/hddt/hop-dong-dien-tu-theo-phap-luat-viet-nam.html#/ [↑](#footnote-ref-10)
11. Khoản 3 Điều 13, Nghị định số 52/2013/NĐ-CP về thương mại điện tử [↑](#footnote-ref-11)
12. https://kiemsat.vn/tran-lan-tinh-trang-mua-ban-thong-tin-ca-nhan-50866.html [↑](#footnote-ref-12)
13. Khoản 1 Điều 22 Luật Công nghệ thông tin 2006 [↑](#footnote-ref-13)
14. Khoản 1 Điều 22 Luật Công nghệ thông tin 2006 [↑](#footnote-ref-14)
15. Khoản 3 Điều 22 Luật Công nghệ thông tin 2006 [↑](#footnote-ref-15)
16. Khoản 4, điều 38, Bộ luật Dân sự năm 2015 [↑](#footnote-ref-16)
17. Điểm b, khoản 1, Điều 288, Bộ Luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017). [↑](#footnote-ref-17)
18. Điều 289, Bộ Luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017). [↑](#footnote-ref-18)
19. Điều 291, Bộ Luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017). [↑](#footnote-ref-19)
20. Điều 285, Bộ Luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017). [↑](#footnote-ref-20)
21. Điều 286, Bộ Luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017). [↑](#footnote-ref-21)
22. TS.Nguyễn Văn Cương (8/2020), Thực trạng pháp luật về bảo vệ thông tin cá nhân ở Việt Nam hiện nay và hướng hoàn thiện. Ấn phẩm Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp số 15 (415). [↑](#footnote-ref-22)
23. Điều 159 Bộ Luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 [↑](#footnote-ref-23)
24. Điều 288 Bộ Luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 [↑](#footnote-ref-24)
25. TS.Nguyễn Văn Cương (8/2020), Thực trạng pháp luật về bảo vệ thông tin cá nhân ở Việt Nam hiện nay và hướng hoàn thiện. Ấn phẩm Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp số 15 (415). [↑](#footnote-ref-25)
26. TS.Nguyễn Văn Cương (8/2020), Thực trạng pháp luật về bảo vệ thông tin cá nhân ở Việt Nam hiện nay và hướng hoàn thiện. Ấn phẩm Tạp chí Nghiên cứu Lập pháp số 15 (415). [↑](#footnote-ref-26)
27. Theo Wikipedia, mã hóa. [↑](#footnote-ref-27)
28. Công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT (2017), *Giải pháp về công nghệ.* [↑](#footnote-ref-28)
29. Công ty Cổ phần Dịch vụ Công nghệ Tin học HPT (2017), *Giải pháp về công nghệ.* [↑](#footnote-ref-29)
30. \* Sinh viên lớp K43E Luật kinh tế, Trường Đại học Luật, Đại học Huế. [↑](#footnote-ref-30)
31. Trương Khánh Hợp, Thu Trang ( 2018), *Dấu chân kỹ thuật số và làm cách nào để kiểm soát,* <https://ictvietnam.vn/dau-chan-ky-thuat-so-la-gi-va-lam-cach-nao-de-kiem-soat-9384.htm>, ngày truy cập: 10/10/2021. [↑](#footnote-ref-31)
32. Trí thức trẻ, *Chuyên gia báo động về tình trạng nghiện mạng xã hội của giới trẻ hiện nay,* <https://nhipsongdoanhnghiep.cuocsongantoan.vn/song/chuyen-gia-bao-dong-ve-tinh-trang-nghien-mang-xa-hoi-cua-gioi-tre-hien-nay-3284528.html> ngày truy cập: 11/10/2021. [↑](#footnote-ref-32)
33. ## Đăng Nguyên (2021`), *100% trẻ em là nạn nhân bị xâm hại trên môi trường mạng được hỗ trợ, can thiệp,* <https://thanhnien.vn/100-tre-em-la-nan-nhan-bi-xam-hai-tren-moi-truong-mang-duoc-ho-tro-can-thiep-post1074064.html>, truy cập ngày 13/10/2021.

    [↑](#footnote-ref-33)
34. # *Anh tạo “lá chắn” cho trẻ em trên không gian mạng,* <https://www.qdnd.vn/quoc-te/doi-song/anh-tao-la-chan-cho-tre-em-tren-khong-gian-mang-671591>, truy cập ngày 17/10/2021.

    [↑](#footnote-ref-34)
35. Sonia Livingstone, *John Carr and Jasmina Byrne: Global commision on Internet governance*, Paper series no 22, 2015, p.6. [↑](#footnote-ref-35)
36. Vnetwork (2021), *Thống kê tình hình Internet Việt Nam năm 2021.* [↑](#footnote-ref-36)
37. *Bản tin an toàn quý II/2021, Phần 5: Rủi ro đối với trẻ em trên môi trường mạng.* [↑](#footnote-ref-37)
38. *Để lộ thông tin trẻ em trên mạng có thể hình thành các hành vi xâm hại,* <https://vtv.vn/doi-song/de-lo-thong-tin-tre-em-tren-mang-co-the-hinh-thanh-cac-hanh-vi-xam-hai-2019051711433229.htm> truy cập ngày: 13/10/2021. [↑](#footnote-ref-38)
39. Bộ lao động thương binh và xã hội (2021), *Báo cáo hoạt động sáu tháng đầu năm 2021 của Tổng đài quốc gia bảo vệ trẻ em 111.* [↑](#footnote-ref-39)
40. Danielle J. Garber, *Coppa: Protecting children’s personal information on the Internet*. [↑](#footnote-ref-40)
41. \* Sinh viên lớp K43B Luật học, Trường Đại học Luật, Đại học Huế. [↑](#footnote-ref-41)
42. \*\* Sinh viên lớp K43B Luật học, Trường Đại học Luật, Đại học Huế. [↑](#footnote-ref-42)
43. \*\*\* Sinh viên lớp K43B Luật học, Trường Đại học Luật, Đại học Huế. [↑](#footnote-ref-43)
44. \*\*\*\* Sinh viên lớp K43B Luật học, Trường Đại học Luật, Đại học Huế. [↑](#footnote-ref-44)
45. T.H (09/07/2021), ***Cảnh báo những hành vi xâm hại trẻ em từ môi trường mạng xã hội***, Báo Bạc Liêu, <http://baobaclieu.vn/phap-luat/canh-bao-nhung-hanh-vi-xam-hai-tre-em-tu-moi-truong-mang-xa-hoi-71786.html>, truy cập ngày 29/09/2021. [↑](#footnote-ref-45)
46. Theo TTXVN (31/05/2020), ***Bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng: Cần những giải pháp số***, Báo Thanh Hóa, <https://baothanhhoa.vn/doi-song-xa-hoi/bao-ve-tre-em-tren-moi-truong-mang-can-nhung-giai-phap-so/119558.htm>, truy cập ngày 29/09/2021. [↑](#footnote-ref-46)
47. Thủy Trúc/KT&ĐT, 07/06/2020 18:00, ***Khẩn thiết bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng***, Báo Thế giới và Việt Nam, <https://baoquocte.vn/khan-thiet-bao-ve-tre-em-tren-moi-truong-mang-117055.html>, truy cập ngày 29/09/2021. [↑](#footnote-ref-47)
48. Kim Vũ (09/06/2020), **Trẻ em bị xâm hại trên môi trường mạng: Thực trạng đáng báo động**, http://www.hanoimoi.com.vn/tin-tuc/Xa-hoi/969555/tre-em-bi-xam-hai-tren-moi-truong-mang-thuc-trang-dang-bao-dong, truy cập ngày 28/09/2021. [↑](#footnote-ref-48)
49. Lan Anh (18/08/2021), Chia sẻ clip 2 bé làm 'chuyện người lớn': Khóa tài khoản là còn nhẹ, <http://daidoanket.vn/chia-se-clip-2-be-lam-chuyen-nguoi-lon-khoa-tai-khoan-la-con-nhe-5662260.html>, truy cập ngày 28/09/2021. [↑](#footnote-ref-49)
50. \* Sinh viên lớp K43G Luật Kinh tế, Trường Đại học Luật, Đại học Huế. [↑](#footnote-ref-50)
51. Khoản 2 Điều 2 của Luật An ninh mạng 2018. [↑](#footnote-ref-51)
52. Vu khống là gì? Tội vu khống theo quy định mới nhất Luật Minh Gia: Luatminhgia.com. Truy cập ngày 18/10/2021. [↑](#footnote-ref-52)
53. Theo quy định tại Nghị định 15/2020 NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử ; Bộ Luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 [↑](#footnote-ref-53)
54. Theo quy định tại Nghị định 15/2020 NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, tần số vô tuyến điện, công nghệ thông tin và giao dịch điện tử [↑](#footnote-ref-54)
55. Điều 155 Bộ Luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 [↑](#footnote-ref-55)
56. Số liệu thống kê của NapoleonCat.com: Cập nhật số liệu mới nhất 2021 về người dùng mạng xã hội tại Việt Nam [↑](#footnote-ref-56)
57. \* Sinh viên lớp K43D Luật học, Trường Đại học Luật, Đại học Huế. [↑](#footnote-ref-57)
58. \*\* Sinh viên lớp K43D Luật học, Trường Đại học Luật, Đại học Huế. [↑](#footnote-ref-58)
59. \*\*\* Sinh viên lớp K43D Luật học, Trường Đại học Luật, Đại học Huế. [↑](#footnote-ref-59)
60. \* Sinh viên lớp K42B Luật Kinh tế, Trường Đại học Luật, Đại học Huế. [↑](#footnote-ref-60)
61. \*\* Sinh viên lớp K41B Luật Kinh tế, Trường Đại học Luật, Đại học Huế. [↑](#footnote-ref-61)
62. Khoản 1 Điều 4 Luật trẻ em 2016. [↑](#footnote-ref-62)
63. Khoản 3 Điều 2 Luật an ninh mạng 2018. [↑](#footnote-ref-63)
64. Thủy Trúc, “*Khẩn thiết bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng*”, <https://baoquocte.vn/khan-thiet-bao-ve-tre-em-tren-moi-truong-mang-117055.html>, truy cập ngày 10/10/2021. [↑](#footnote-ref-64)
65. Tổng đài quốc gia 111, “*Báo cáo hoạt động 6 tháng đầu năm 2021*”, <http://tongdai111.vn/tin/bao-cao-hoat-dong-6-thang-dau-nam-2021-cua-tong-dai-quoc-gia-bao-ve-tre-em-111>, truy cập ngày 10/10/2021. [↑](#footnote-ref-65)
66. Xem thêm Báo cáo số 217/BC-CP ngày 14 tháng 5 năm 2020 về việc thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em. [↑](#footnote-ref-66)
67. Báo Điện tử VTV New, “Cảnh báo nguy cơ trẻ em bị xâm hại trên không gian mạng”, <https://vtv.vn/cong-nghe/canh-bao-nguy-co-tre-bi-xam-hai-tren-khong-gian-mang-20210610201245411.htm>, truy cập ngày 10/10/2021. [↑](#footnote-ref-67)
68. Xem thêm Báo cáo số 217/BC-CP ngày 14 tháng 5 năm 2020 về việc thực hiện chính sách pháp luật về phòng, chống xâm hại trẻ em. [↑](#footnote-ref-68)
69. \* Sinh viên lớp Luật K42H, Trường Đại học Luật, Đại học Huế. [↑](#footnote-ref-69)
70. \*\* Sinh viên lớp Luật K42G, Trường Đại học Luật, Đại học Huế. [↑](#footnote-ref-70)
71. \*\*\* Sinh viên lớp Luật K42G, Trường Đại học Luật, Đại học Huế. [↑](#footnote-ref-71)
72. Xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác; Văn phòng Luật sư Bùi Đình Ứng, <https://vplsbuidinhung.vn/xuc-pham-danh-du-nhan-pham-nguoi-khac-2681/>, truy cập ngày 24/10/2021 [↑](#footnote-ref-72)
73. Theo HR1Tech (2021), Cập nhật số liệu mới nhất 2021 về người dùng mạng xã hội tại Việt Nam, HR 1 TECH, <https://www.hr1tech.com/vi/news/cap-nhat-so-lieu-moi-nhat-2021-ve-nguoi-dung-mang-xa-hoi-tai-viet-nam-158.html>, truy cập ngày 09/10/2021 [↑](#footnote-ref-73)
74. Theo ictnews.vietnamnet.vn, Trẻ Em Việt Nam truy cập nhiều vào YouTube, Zalo, Facebook, <https://bvte.vncert.vn/tin-tuc/tin-moi/tre-em-viet-nam-truy-cap-nhieu-vao-youtube-zalo-facebook/,> ngày truy cập 23/10/2021 [↑](#footnote-ref-74)
75. Điều 592, Bộ luật Dân sự 2015 [↑](#footnote-ref-75)
76. Khoản 2, Điều 155, Bộ Luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 [↑](#footnote-ref-76)
77. Báo cáo Digital in Vietnam của WeareSocial và Hootsuite. [↑](#footnote-ref-77)
78. <https://nld.com.vn/ban-doc/vu-hacker-tung-clip-doi-tu-van-mai-huong-bi-phat-tan-clip-thi-phai-lam-gi-20191229113645064.htm>, truy cập ngày 11/10/2021. [↑](#footnote-ref-78)
79. <http://daidoanket.vn/chia-se-clip-2-be-lam-chuyen-nguoi-lon-khoa-tai-khoan-la-con-nhe-5662260.html>, truy cập ngày 11/10/2021. [↑](#footnote-ref-79)
80. Văn Duẩn (2018), *“Chuẩn Hóa Ứng Xử Trên Mạng Xã Hội”;* Báo Người Lao Động, <https://nld.com.vn/thoi-su/chuan-hoa-ung-xu-tren-mang-xa-hoi>, truy cập ngày 11/10/2021. [↑](#footnote-ref-80)
81. \* Sinh viên lớp K42B Luật Kinh Tế, Trường Đại học Luật, Đại học Huế. [↑](#footnote-ref-81)
82. \*\* Sinh viên lớp K42B Luật Kinh Tế, Trường Đại học Luật, Đại học Huế. [↑](#footnote-ref-82)
83. Quốc hội (2015), Bộ luật Dân sự, Hà Nội [↑](#footnote-ref-83)
84. Hương Giang (2021), *Bộ Công an: Thủ đoạn lừa đảo “truyền thống” giảm, chiếm đoạt tài sản trên không gian mạng phức tạp*, https://thanhtra.com.vn/chinh-tri/doi-noi/bo-cong-an-thu-doan-lua-dao-truyen-thong-giam-chiem-doat-tai-san-tren-khong-gian-mang-phuc-tap-188377.html, ngày truy cập: 17/10/2021 [↑](#footnote-ref-84)
85. Nguyễn Huy Hoàng (2021), *Nhận diện một số thủ đoạn lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng xã hội và giải pháp nâng cao chất lượng công tác đấu tranh đối với loại tội phạm này*, https://vksndtc.gov.vn/tin-tuc/cong-tac-kiem-sat/nhan-dien-mot-so-thu-doan-lua-dao-chiem-doat-tai-s-d10-t9002.html, ngày truy cập: 15/10/2021 [↑](#footnote-ref-85)
86. Đặng Thanh (2021), *Chiếm quyền sử dụng Facebook rồi nhắn tin “mượn tiền”*, https://cand.com.vn/Ban-tin-113/chiem-quyen-su-dung-facebook-roi-nhan-tin-muon-tien-i629072/, ngày truy cập:15/10/2021 [↑](#footnote-ref-86)
87. Theo kiemsat.vn (2019), Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo pháp luật hình sự Việt Nam – Lý luận và thực tiễn, Tạp chí tòa án, https://www.tapchitoaan.vn/bai-viet/nghien-cuu/toi-lua-dao-chiem-doat-tai-san-theo-phap-luat-hinh-su-viet-nam-ly-luan-va-thuc-tien, ngày truy cập: 18/10/2021. [↑](#footnote-ref-87)
88. \* Sinh viên lớp K44C Luật Kinh tế, Trường Đại học Luật, Đại học Huế. [↑](#footnote-ref-88)
89. \*\* Sinh viên lớp K44C Luật Kinh tế, Trường Đại học Luật, Đại học Huế. [↑](#footnote-ref-89)
90. \*\*\* Sinh viên lớp K44C Luật Kinh tế, Trường Đại học Luật, Đại học Huế. [↑](#footnote-ref-90)
91. \*\*\*\* Sinh viên lớp K44C Luật Kinh tế, Trường Đại học Luật, Đại học Huế. [↑](#footnote-ref-91)
92. Theo: Bộ luật hình sự 2015, Nghị định 167/2013 NĐ-CP, Luật an ninh mạng 2018. [↑](#footnote-ref-92)
93. (1) Theo Báo Kinh tế và đô thị phát hành 25/5/2020 về “Tăng cường phòng ngừa, xử lý hoạt động lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

    (2) Theo Tạp chí thời đại VIETNAM TIMES phát hành 29/12/2020 về các “vụ liên quan đến tội phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua không gian mạng trong năm 2020”

    (3) Theo Công an Nhân dân online ngày 13/12/2020. [↑](#footnote-ref-93)
94. <https://vnexpress.net/chu-de/hieupc-3135> [↑](#footnote-ref-94)
95. \* Sinh viên lớp K43A Luật Kinh tế, Trường Đại học Luật, Đại học Huế. [↑](#footnote-ref-95)